

**ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ BÌNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH**

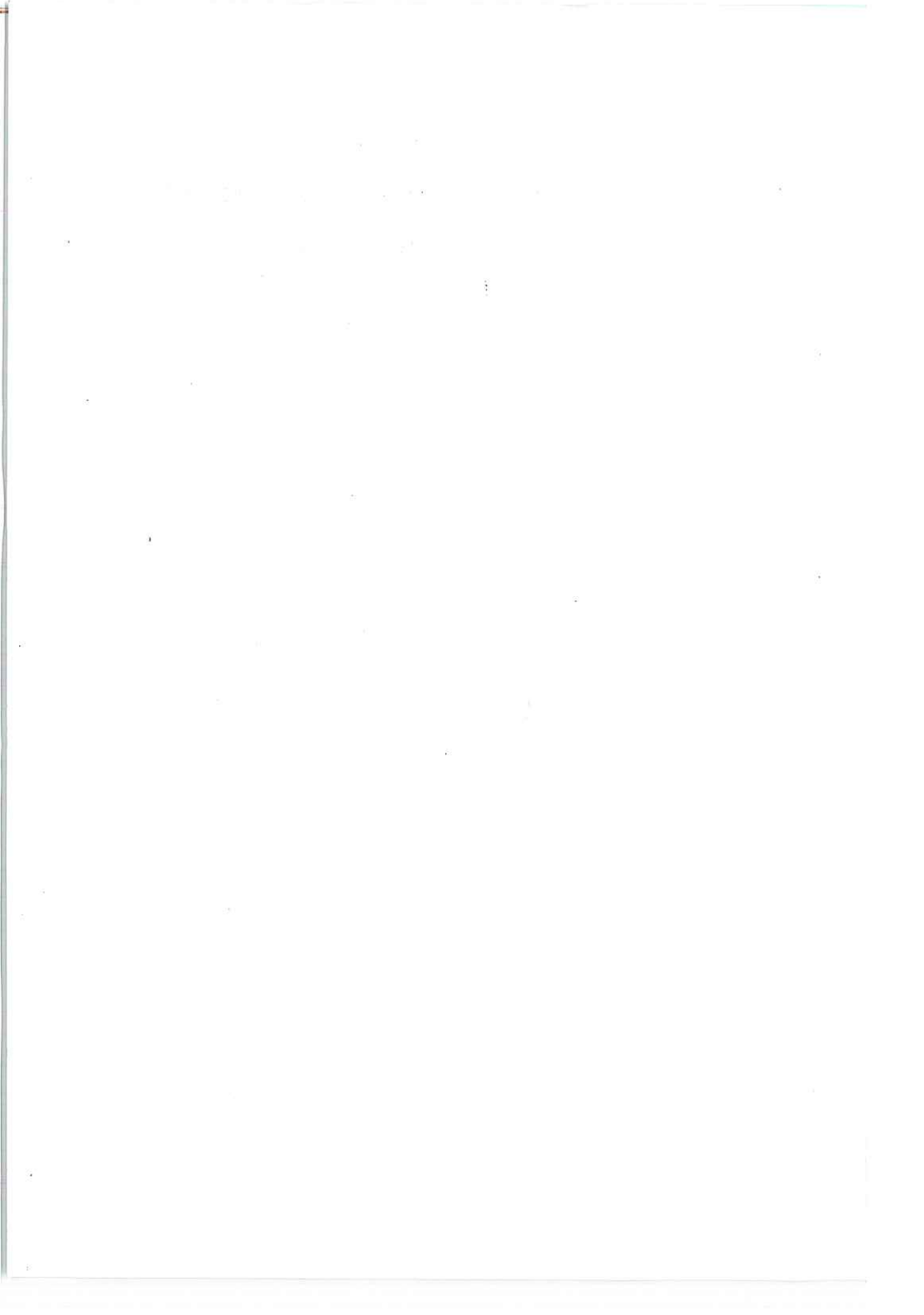
**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH
(1946 - 2014)**

NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

THE
HISTORICAL RECORD OF THE
CITY OF NEW YORK
FROM 1625 TO 1898

BY
JOHN EDGAR HOOVER

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH
(1946 - 2014)





CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890-1969)
Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam



HUYỀN PHÚ BÌNH

TÌNH THÁI NGUYÊN



Bản đồ hành chính xã Tân Thành



Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Tân Thành



Khu trung tâm xã Tân Thành

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nguyễn Văn Toàn

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban

Ngô Thị Tuyết Minh

Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban

Đinh Văn Phượng

Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó ban

Nguyễn Khắc Minh

Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Hùng

Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Đăng Tám

Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Phú Bình - Mời tham gia

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Ngô Thị Tuyết Minh

Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy xã - Trưởng ban

Nguyễn Khắc Minh

Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Phạm Văn Xuân

Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã - Ủy viên

Dương Thị Chiêu

Đảng ủy viên, Cán bộ Văn hóa - Xã hội - Ủy viên

Dương Thị Thắng

Cán bộ Văn phòng - Ủy viên

Lê Thị Hào

Cán bộ Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Bình - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU – BIÊN SOẠN

Nhà báo, Thạc sỹ: **Nguyễn Ngọc Hạnh**

Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Thị Thùy Dung**









LỜI NÓI ĐẦU

Xã Tân Thành là 1 trong 21 đơn vị hành chính của huyện Phú Bình, cách trung tâm huyện Phú Bình 7km về phía Đông Bắc. Là một xã miền núi, nhân dân Tân Thành tuy nghèo khó về vật chất nhưng lại giàu lòng dũng cảm, có nghị lực và lòng tự tin, không bao giờ chịu khuất phục trước cường quyền, luôn đấu tranh cho chính nghĩa, độc lập tự do của dân tộc. Những phẩm chất tốt đẹp đó được truyền từ đời này qua đời khác, được kết tinh trong chiều sâu văn hóa, tạo ra sức mạnh to lớn giúp Chi bộ Đảng xã Tân Hòa được thành lập năm 1946 - tiền thân của Chi bộ Đảng xã Tân Thành, sau này là Đảng bộ xã Tân Thành (thành lập năm 1965) lãnh đạo nhân dân vượt qua khó khăn, thử thách, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác; được các thế hệ nhân dân trong xã giữ gìn, bảo vệ và phát huy. Trong công cuộc đổi mới, những giá trị đó là động lực thúc đẩy Đảng bộ và nhân dân Tân Thành vững bước đi theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn.

Nhằm ghi lại những trang sử vẻ vang của quê hương trong những năm qua, đặc biệt là từ khi Chi bộ Đảng ra đời, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã; đồng thời, nâng cao lòng tự hào dân tộc, yêu quê hương đất nước, tự chủ, sáng

tạo trong việc thực hiện đường lối của Đảng, nỗ lực vượt qua khó khăn, xây dựng xã Tân Thành ngày càng giàu đẹp. Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về việc “tăng cường và nâng cao công tác biên soạn, xuất bản lịch sử các cấp, các ngành”, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về đẩy mạnh công tác nghiên cứu, biên soạn xuất bản lịch sử Đảng bộ địa phương; thực hiện Kết luận số 269-TB/HU ngày 9-12-2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Bình đồng ý đề Đảng bộ xã Tân Thành biên soạn lịch sử Đảng bộ xã Tân Thành giai đoạn 1946-2014, ngày 27-12-2013 Đảng bộ xã Tân Thành đã ra Nghị quyết về việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản và phát hành cuốn **Lịch sử Đảng bộ xã Tân Thành (1946-2014)**.

Lịch sử Đảng bộ xã Tân Thành (1946-2014) đã ghi lại một cách chân thực, có hệ thống những nét cơ bản tiến trình lịch sử hình thành và phát triển của xã Tân Thành, đặc biệt là chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang của nhân dân các dân tộc xã Tân Thành dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ xã Tân Thành trong 68 năm qua.

Nhân dịp cuốn sách được công bố và phát hành, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Thành xin chân thành cảm ơn Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo huyện Phú Bình đã có những ý kiến chỉ đạo sâu sát, đồng thời có những đóng góp quý báu cho nội dung cuốn sách; các đồng chí cán bộ chủ chốt xã qua các thời kỳ; cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, cùng sự tư vấn, hỗ trợ của

Trung tâm Nghiên cứu và Biên soạn lịch sử - Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình Truyền thông Việt Nam để cuốn sách được hoàn thiện và đảm bảo chất lượng.

Sáu mươi tám năm (1946-2014) là khoảng thời gian dài, trong thời gian đó các sự kiện lịch sử diễn ra liên tục, tư liệu thành văn trong những giai đoạn đầu gần như không có, một số nhân chứng trong giai đoạn này cũng không còn. Vì vậy, trong quá trình biên soạn không tránh khỏi những hạn chế thiếu sót, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Thành rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ, các đồng chí cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong xã để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Bí thư - Trưởng Ban chỉ đạo

Nguyễn Văn Toàn

Chương I

TÂN THÀNH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI XÃ TÂN THÀNH

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Tân Thành là xã miền núi nằm ở phía Đông Bắc của huyện Phú Bình, cách trung tâm huyện 7km và cách thành phố Thái Nguyên 30km về phía Tây. Xã có vị trí: phía Đông giáp xã Tam Tiến (huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang), phía Tây giáp xã Tân Kim, phía Nam giáp xã Tân Hòa và phía Bắc giáp xã Hợp Tiến (huyện Đồng Hỷ).

Theo số liệu thống kê năm 2014, xã Tân Thành có tổng diện tích đất tự nhiên là 2.871,33ha với dân số là 5.737 người, 1.412 hộ. Đây là nơi sinh sống của 7 dân tộc: Kinh, Tày, Nùng, Hoa, Sán Dìu, Dao, H'Mông, trong đó người dân tộc thiểu số chiếm tới 70% dân số toàn xã. Xã có 12 xóm là: xóm Vo, Đồng Bốn, Hòa Lâm, Hà Châu, Suối Lửa, La Lẻ, Non Tranh, Đồng Bàu Ngoài, Đồng Bàu Trong, Na Bì, Cầu Muối, Tân Yên.

Sự kiến tạo địa chất và dòng chảy của con sông Cầu, sông Máng, kênh Đông đã chia cắt Phú Bình thành 3 vùng

chính: Vùng I khu tả ngạn sông Máng gồm các xã miền núi (trong đó có Tân Thành), vùng II khu vực có địa hình trung du, vùng III vùng nước kênh núi Cốc. Là xã thuộc khu vực miền núi nhưng đồi núi ở Tân Thành chủ yếu có hình bát úp, độ cao trung bình dưới 100m, nơi cao nhất là đèo Bóp (250m), tạo điều kiện cho xã phát triển lâm nghiệp và trồng cây công nghiệp, cây ăn quả. Xen kẽ địa hình đồi núi là các thung lũng và các cánh đồng tương đối bằng phẳng, thuận lợi cho xã phát triển sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trồng cây lương thực.

Năm 2014, diện tích đất nông nghiệp của xã là 2.620,87ha (trong đó đất lâm nghiệp là 1.879,16ha), đất phi nông nghiệp là 181,59ha, đất giao thông thủy lợi là 42,3ha, đất khác là 26,57ha.

Xã Tân Thành có một số hồ, đập, suối với diện tích mặt nước nhỏ. Đây là nguồn cung cấp nước tưới cho các hoạt động sản xuất của xã. Bên cạnh đó, nguồn nước ngầm ở độ sâu từ 30-40m cũng góp phần cung cấp nước phục vụ sinh hoạt của nhân dân trong xã.

Khí hậu của Tân Thành mang đặc tính của miền núi trung du Bắc Bộ, thuộc khí hậu nhiệt đới gió mùa, với 4 mùa xuân, hạ, thu, đông. Mùa hè có gió Đông Nam mang về khí hậu mát mẻ. Mùa đông có gió mùa Đông Bắc, thời tiết lạnh và khô. Đây là điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc đa dạng hóa sản xuất nông nghiệp, nhưng cũng hay xảy ra thiên tai, áp thấp nhiệt đới gây mưa lũ, khô hạn vào mùa hè và các đợt rét đậm, rét hại do gió mùa Đông Bắc vào mùa đông. Song về cơ bản, đây là

đặc điểm khí hậu khá thuận lợi cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân trong xã.

Nhìn chung, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của xã khá thuận lợi cho việc phát triển các ngành nông, lâm nghiệp với các cây trồng vật nuôi thích hợp với địa bàn trung du miền núi.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Xã Tân Thành là một trong những xã khó khăn của huyện Phú Bình. Nhân dân sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng lúa nước, bên cạnh đó, còn trồng thêm ngô, khoai, sắn, chăn nuôi thêm gia súc, gia cầm theo phương thức tự cấp, tự túc là chính.

Trên địa bàn xã có 1.879,16ha đất lâm nghiệp (trong đó chủ yếu là rừng sản xuất), đem lại nguồn thu nhập đáng kể cho nhân dân trong xã. Trước đây, vấn đề chăm sóc và bảo vệ rừng chưa được quan tâm, nhưng từ những năm 1989-1990, thông qua Dự án PAM (Dự án 3352 của Chính phủ - Dự án trồng rừng bằng nguồn vốn tài trợ của chương trình lương thực thế giới), các chính sách trồng và phát triển rừng được chú trọng, Đảng ủy đã chỉ đạo nhân dân trồng được 1.348ha rừng. Người nông dân nhận thức được nguồn lợi từ rừng gắn bó thiết thực với lợi ích cá nhân và tập thể, toàn xã không còn diện tích “đất trống đồi núi trọc”.

Trong thời kỳ thực dân, phong kiến nhân dân Tân Thành bị áp bức, bóc lột, đời sống nhân dân vô cùng khổ cực, đa số nhân dân đều mù chữ.

Trước đây, việc đi lại của nhân dân trong xã gặp nhiều khó khăn, đường giao thông chủ yếu là đường mòn, lầy lội về mùa mưa. Các tuyến đường liên xã cũng chỉ đủ cho người và xe thô qua lại. Vì vậy, việc giao lưu buôn bán giữa nhân dân trong xã với các xã lân cận gặp nhiều khó khăn.

Những năm gần đây, tuyến Tỉnh lộ 269B hoàn thành đã nối liền Tân Thành với các xã Hợp Tiến, Trại Cau của huyện Đồng Hỷ và huyện Yên Thế của tỉnh Bắc Giang, tạo điều kiện để người dân giao lưu, phát triển kinh tế trong khu vực, góp phần thay đổi diện mạo quê hương Tân Thành.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã Tân Thành cũng còn nhiều khó khăn: trình độ dân trí không đồng đều, cơ sở hạ tầng lạc hậu, dân cư phân bố không tập trung, kinh tế chậm phát triển cộng với tác động của mặt trái cơ chế thị trường đã gây ảnh hưởng tới việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

1. Lịch sử hình thành làng xã và dân cư

Thời Lý, vùng đất huyện Phú Bình ngày nay có tên gọi là huyện Tư Nông, thuộc châu Thái Nguyên. Đến thời Minh, vùng đất này thuộc phủ Thái Nguyên, thời Lê thuộc Thái Nguyên thừa tuyên; Ninh Sóc thừa tuyên. Đầu thế kỷ XX, Toàn quyền Đông Dương đổi huyện Tư Nông thành phủ Phú Bình.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, phủ Phú Bình là 1 trong 7 phủ, huyện, châu của tỉnh Thái Nguyên; gồm 9 tổng, 46 xã, 7 thôn và 1 phường. Vùng đất Tân Thành ngày nay khi đó thuộc xã Tân Hòa, tổng Tân Hòa, gồm có 4 xã: Tân An, Tân Hòa, Thanh Lương, Giếng Mật¹.

Ngày 25-3-1948, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Sắc lệnh số 148/SL quy định bãi bỏ các danh từ phủ, châu, quận. Cấp trên xã và dưới cấp tỉnh thống nhất gọi là cấp huyện. Từ đó phủ Phú Bình được gọi là huyện Phú Bình. Các xã Giếng Mật, Tân An, Thanh Lương được sáp nhập vào xã Tân Hòa. Năm 1953, các xóm Đồng Bàu, Đồng Bón, Na Bì, Cầu Muối, xóm Vo, Hòa Lâm, Suối Lửa, La Lê, Non Tranh, Tân Yên được tách ra và thành lập xã Tân Thành. Ngày 24-11-1983, thực hiện Quyết định số 242/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình về việc điều động chính sách giãn dân, 11 hộ của xã Hà Châu đã lên xã Tân Thành lập nghiệp, năm 1986, xóm Hà Châu được thành lập. Từ đó, xã Tân Thành được giữ nguyên đến ngày nay.

2. Các di tích lịch sử tiêu biểu

Với bề dày truyền thống đấu tranh cách mạng, Phú Bình là huyện có nhiều di tích lịch sử, văn hóa đã được

-
1. - Tân An gồm: Đồng Bàu, Na Bì, Cầu Muối, Tân Yên, Non Tranh.
- Tân Hòa gồm: Vực Giàng, làng Cà, Đồng Bón, làng Vo, La Lê.
- Thanh Lương gồm: làng Tè, làng Hân.
- Giếng Mật gồm: làng Lê, làng Vàng Giữa, Núi Vòng, Đồng Ca.
- Làng Hòa Lâm, Suối Lửa khi đó thuộc Yên Thế, Bắc Giang.

các cơ quan quản lý văn hóa Trung ương và tỉnh Thái Nguyên xếp hạng. Các di tích kiến trúc nghệ thuật như đình, đền, chùa với những nét chạm khắc tinh xảo, nơi lưu dấu nhiều hiện vật quan trọng hiện vẫn còn như: Đình - Đền - Chùa Cầu Muối...

Cụm di tích Đình - Đền - Chùa Cầu Muối gồm có 1 ngôi Đình, 1 ngôi Chùa và 2 ngôi Đền nằm ở thế tựa sơn, có mây núi bao phủ, gió mát quanh năm; đặc biệt trước cửa Chùa còn có cây Trâm Trai cổ thụ đã hơn 300 năm tuổi cành lá xum xuê tỏa bóng, gắn với nhiều chi tiết li kì, thần thoại. Cách Đình - Đền - Chùa Cầu Muối 3km về phía Tây Nam còn có hồ Hồ Cùng - một cảnh đẹp, cùng với di tích Đình - Đền - Chùa Cầu Muối hợp thành một quần thể di tích lịch sử văn hóa phục vụ tham quan, du lịch, sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tâm linh không chỉ của nhân dân xã Tân Thành mà còn của nhân dân huyện Phú Bình, Phổ Yên, thành phố Thái Nguyên và các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội...

Theo nội dung văn bia khắc trên cây hương đá “Linh Sơn Tự” của Chùa: Đình - Đền - Chùa Cầu Muối được nhân dân dựng lên vào năm 1719 (tức năm Kỷ Hợi niên hiệu Vĩnh Thịnh, cách ngày nay 295 năm). Hiện nay (năm 2014), cụm di tích còn bảo lưu được nhiều di vật quý hiếm mang phong cách nghệ thuật qua các triều Lê, Nguyễn.

Đình Cầu Muối

Đình Cầu Muối thờ Thành hoàng làng là Cao Sơn Quý Minh Đại Vương Dương Tự Minh, một danh tướng thời Lý có công lao cai quản, bảo vệ miền đất phía Bắc

của quốc gia Đại Việt vào thế kỷ XII. Sau khi mất, Dương Tự Minh được nhiều triều đại phong kiến Việt Nam sắc phong là “Thượng đẳng thần”. Dọc theo dải sông Cầu từ Bắc Kạn, Thái Nguyên, Bắc Giang... nhân dân đều lập đền, miếu, đình để thờ cúng và tôn ông là Thành hoàng làng.

Đình Cầu Muối không chỉ là nơi thờ Thành hoàng mà còn là nơi sinh hoạt chính trị, văn hóa của làng. Chính vì vậy, kiến trúc của Đình được xây dựng với tiền đình và hậu cung. Tiền đình là nơi họp bàn các công việc quan trọng, là nơi sinh hoạt văn hóa chính trị của làng. Hậu cung đình gồm 2 gian dài 6m, rộng 4,5m; bộ khung bằng gỗ lim; mái lợp ngói Đập Cầu; tường xây 3 phía theo kiểu “tường hồi bít đốc”. Nơi thờ Dương Tự Minh nằm ở gian thứ 2 trong hậu cung, đây cũng là nơi lưu giữ hương án và ngai thờ là những hiện vật gốc tại Đình Cầu Muối.

Chùa Cầu Muối

Chùa Cầu Muối còn có tên gọi là “Linh Sơn Tự”, nằm tọa lạc trên một ngọn đồi thoai thoải, trong khung cảnh thiên nhiên đẹp, xung quanh có đồng ruộng, đồi cây tươi tốt, thoáng mát với khuôn viên sân chùa rộng rãi. Toàn bộ kiến trúc chính của chùa quay theo hướng Nam¹, hướng truyền thống của người Việt. Kiến trúc đó vừa hòa đồng trong cảnh quan của làng quê bình dị êm ả; vừa kết tinh khẳng định bản sắc riêng độc đáo như biểu hiện một sức mạnh thiên nhiên vùng “địa linh hội tụ long mạch” với sự huyền diệu mà con người hoài niệm, khát vọng. Trải qua

1. Hướng Nam trong đạo Phật còn là hướng của trí tuệ.

thời gian, Chùa vẫn lưu giữ được cây hương đá khắc tứ diện “Linh Sơn Tự” được lập vào năm Hoàng triều Vĩnh Thịnh thứ 14 (năm 1719).

Sau thời gian gần 300 năm tồn tại, dưới tác động của thời gian, ảnh hưởng của thiên nhiên, công trình đã và đang xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến cảnh quan khu di tích. Trên cơ sở đề nghị của Ban quản lý di tích và nhân dân địa phương, ngày 25-3-2013, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản số 482/UBND-VP về việc tôn tạo di tích Chùa Cầu Muối, xã Tân Thành, huyện Phú Bình.

Ngày 29-6-2013, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lễ khởi công trùng tu, xây dựng Chùa Cầu Muối trong quần thể Cụm di tích lịch sử văn hóa Đình - Đền - Chùa Cầu Muối. Dự buổi lễ có các đồng chí lãnh đạo tỉnh, huyện và lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể trong huyện, xã.

Theo hồ sơ thiết kế, Chùa Cầu Muối được xây dựng với 3 gian, 2 chái có hậu cung theo lối kiến trúc kiểu chữ Công, chiều rộng 20m, chiều dài 24m, hành lang rộng 1,75m, chiều cao từ cốt 0 đến đỉnh mái là 9,6m; xây dựng theo lối cổ truyền, tường xây gạch không trát, sử dụng ngói mũi hài, nền lát gạch Bát Tràng... Tổng mức vốn đầu tư trùng tu, xây dựng công trình trên 8 tỷ đồng từ nguồn vốn xã hội hóa.

Đền Công Đồng Cầu Muối thờ Mẫu Liễu Hạnh

Cách Đình - Chùa Cầu Muối 150m về phía Bắc là đền Công Đồng. Đền nằm trên một quả đồi cao hình bán nguyệt có độ cao trung bình so với mặt bằng xung quanh

khoảng trên 50m. Đền kiến trúc theo kiểu chữ Đinh (J) gồm 3 gian tiền tế và một gian hậu cung. Trước cửa Đền Công Đồng là một khoảng sân rộng phía trước dựng một án hương thờ Mẫu Bán Thiên Công Chúa. Hai bên lập am thờ Quan Sơn Thần (phía trái) và Mẫu mẹ (phía phải). Tòa tiền tế 3 gian dài 9m, rộng 4m, diện tích 36m². Hậu cung dài 5m, rộng 4m, diện tích 20m². Chính giữa trên hương án thờ Mẫu Liễu Hạnh. Bên phải thờ Tam tòa Thánh Mẫu (Mẫu Thoải Cung, Mẫu Thượng Ngàn, Mẫu Thượng Thiên) và Tam Phủ Công Đồng. Trên hương án trang trí hình rồng châu mặt nguyệt.

Đền Công Đồng Cầu Muối là nơi thờ tự chính của Đạo Tứ Phủ, nơi được tương truyền là rất linh thiêng. Chính vì vậy, hàng năm nơi đây thu hút rất đông khách thập phương.

Từ khi có Đền Cầu Muối, nhân dân trong làng và nhân dân khắp nơi xa gần thường đến cầu của, cầu phúc, cầu người, cầu tài, cầu mưa... Hàng năm, vào ngày 4 tháng Giêng (âm lịch) - ngày giỗ Mẫu ở đền Công Đồng đều tổ chức lễ hội ở cụm di tích này.

Đền Thượng Cầu Muối thờ Mẫu Thượng Ngàn

Cách Đền Công Đồng 300m về phía Tây Bắc là Đền Thượng. Đền tọa lạc trên một quả đồi cao chùnh trên 100m so với mặt bằng xung quanh, trông xa như hình một con voi phủ phục.

Kiến trúc Đền Thượng theo kiểu chữ Đinh (J) (nhân dân thường gọi là chuôi vồ). Đền được tôn tạo lại vào năm

1999. Mái Đền lợp ngói, tường hồi bít đốc. Tiền bái ba gian dài 7m, rộng 4m, diện tích 28m². Hậu cung dài 5m, rộng 3m, diện tích 15m². Đền Thượng thờ Mẫu Thượng Ngàn - vị thánh trong “Tứ Bất Tử” của đạo Tứ Phủ.

Đình - Đền - Chùa Cầu Muối không chỉ là nơi sinh hoạt tín ngưỡng văn hóa của nhân dân, mà còn là nơi ghi dấu sự kiện lịch sử của xã Tân Thành nói riêng và huyện Phú Bình nói chung. Năm 1948, Đình - Đền - Chùa Cầu Muối là nơi dạy chữ quốc ngữ xóa nạn mù chữ cho nhân dân địa phương. Năm 1950, Sư đoàn 308 đóng quân trong vùng, một số đơn vị đã chọn nơi đây là nơi làm việc, hội họp. Năm 1951, Đình - Đền - Chùa Cầu Muối là nơi cất giấu lương thực của huyện Phú Bình. Từ năm 1969-1970, đây là nơi Sư đoàn 304 huấn luyện quân tăng cường cho chiến trường miền Nam, phục vụ công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, một bộ phận chỉ huy của Sư đoàn đã ở và làm việc tại Đình - Chùa Cầu Muối.

Theo thời gian và do ảnh hưởng của chiến tranh, Đình - Đền - Chùa Cầu Muối đã bị hư hại một số hạng mục và đã được tu sửa nhiều lần. Năm 1927, nhân dân địa phương đã tôn tạo lại Hậu cung Đình và Chùa. Năm 1975, Đền Cầu Muối cũng được tu sửa, tôn tạo lại. Đến nay, Đình - Đền - Chùa Cầu Muối vẫn là trung tâm sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng gần gũi, gắn bó với nhân dân trong vùng, đặc biệt là nhân dân Tân Thành.

Đình - Đền - Chùa Cầu Muối là cụm di tích giá trị trong hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa huyện Phú Bình. Với những giá trị lịch sử và văn hóa đó, năm 2005,

cụm di tích Đình - Đền - Chùa Cầu Muối đã được Sở Văn hóa thông tin cấp bằng công nhận là Di tích lịch sử cấp tỉnh.

Ngoài cụm di tích Đình - Đền - Chùa Cầu Muối, xã Tân Thành còn có nhiều đình, đền được phân bố rải rác trong các xóm - là những công trình văn hóa còn lưu giữ được đến ngày nay. Đó là nơi còn lưu giữ tín ngưỡng và các truyền thuyết dân gian phản ánh lịch sử tụ cư và xây dựng làng xã.

Sống trên mảnh đất có bề dày văn hóa với nhiều đình, chùa, miếu mạo, người dân Tân Thành không thể nào quên những lễ hội truyền thống của mình. Các lễ hội ở Tân Thành được đúc kết qua quá trình lịch sử lâu dài, gắn bó và gắn gũi với sinh hoạt của người dân qua nhiều đời, là niềm tự hào của cả cộng đồng và có sức cuốn hút vô cùng mạnh mẽ trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống tinh thần của nhân dân. Các lễ hội ở Tân Thành được tổ chức khá đều đặn hàng năm. Lễ hội là dịp để những người con quê hương dù đi làm ăn xa ở đâu cũng trở về quê, cầu xin các vị thánh của làng phù hộ để cuộc sống ngày càng khấm khá hơn, thịnh vượng hơn. Lễ hội Đình - Đền - Chùa Cầu Muối không chỉ thu hút sự tham dự của những người con quê hương mà còn thu hút khách thập phương từ các nơi về dự với suy nghĩ “đầu năm mua muối cầu may”.

Cũng như lễ hội truyền thống ở các nơi khác, ở Tân Thành, lễ hội cũng bao gồm phần lễ và phần hội. Phần lễ có dâng hương, đọc văn tế cúng Thành hoàng làng, cầu mong cho “mưa thuận, gió hòa”, cho mọi nhà “nhân

khang, vật thịnh”; phần hội thường tổ chức các trò chơi dân gian như kéo co, vật, thi nhảy dây, làm bánh... Xưa kia, trong lễ hội, người dân vừa là diễn viên đồng thời cũng là khán giả của hội làng. Đến với phần hội, họ được vui chơi, cười đùa thoải mái để quên hết đi những lo lắng, buồn phiền trong cuộc sống. Có thể nói, so với phần lễ, phần hội diễn ra trong một không gian thoáng và cởi mở hơn. Tuy nhiên, lễ và hội là hai yếu tố kết hợp chặt chẽ với nhau, đan xen nhau và khó có thể phân biệt một cách rạch ròi. Sau thời gian sống trong không khí linh thiêng, hoạt náo của ngày hội, mọi người lại trở về cuộc sống thường ngày, nhưng lưu lại trong tâm khảm mỗi người là dư âm của lễ hội, là hy vọng về một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Từ xưa đến nay, mảnh đất Tân Thành là nơi sinh sống của nhiều dòng họ. Một số dòng họ đã sinh sống lâu đời ở đây như: họ Phan, họ Vi, họ Chu, họ Hoàng, họ Nông, họ Nguyễn... Họ hầu hết đều là dân Lạng Sơn, Thái Bình, Hưng Yên... di cư tới. Trải qua bao thăng trầm, nhân dân các dân tộc xã Tân Thành đã đoàn kết lại với nhau trong cộng đồng làng xóm cùng lao động sản xuất, chống thiên tai địch họa, từ đó nhiều truyền thống tốt đẹp được hình thành.

Truyền thống lao động, sản xuất

Tân Thành là xã có thể mạnh về đồi rừng, điều kiện tự nhiên còn nhiều khó khăn. Vì vậy, trong quá trình sinh sống, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân Tân Thành đã vượt qua khó khăn của tự nhiên để biến vùng đất này thành mảnh đất màu mỡ. Nhân dân địa phương đã cùng nhau cải tạo đồng ruộng, đắp đập, be bờ,

xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi chống lũ, chống hạn. Những khó khăn do điều kiện tự nhiên đã góp phần rèn luyện ý chí và nghị lực cho các thế hệ người dân Tân Thành. Đó là tinh thần chịu thương chịu khó, tinh thần lạc quan, không quản ngại khó khăn, gian khổ trong lao động sản xuất.

Truyền thống đó đã nâng cao tình đoàn kết trong các xóm, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, khối đoàn kết đó càng được tăng cường, tạo thành sức mạnh để cộng đồng các xóm ở Tân Thành vươn lên xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Truyền thống hiếu học và sáng tạo

Cùng với truyền thống đoàn kết, tình yêu quê hương đất nước, nhân dân Tân Thành còn có tinh thần hiếu học và sáng tạo. Đó là một nét đẹp văn hóa được hun đúc trong quá trình xây dựng xóm làng của nhân dân các dân tộc nơi đây.

Trải qua các thời kỳ lịch sử với bao thăng trầm nhưng truyền thống hiếu học của nhân dân Tân Thành luôn được phát huy sáng tạo để thích nghi với điều kiện của quê hương. Thế hệ trẻ Tân Thành ngày nay không ngừng vượt lên mọi khó khăn, thử thách để đến trường, tiếp thu tri thức nhằm góp sức mình xây dựng quê hương, đất nước.

Hiện nay, công tác giáo dục ở Tân Thành rất được chú trọng, đạt được nhiều thành tích nổi bật. Những năm gần đây, trên địa bàn xã có hàng trăm con em thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hi sinh của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Truyền thống yêu nước

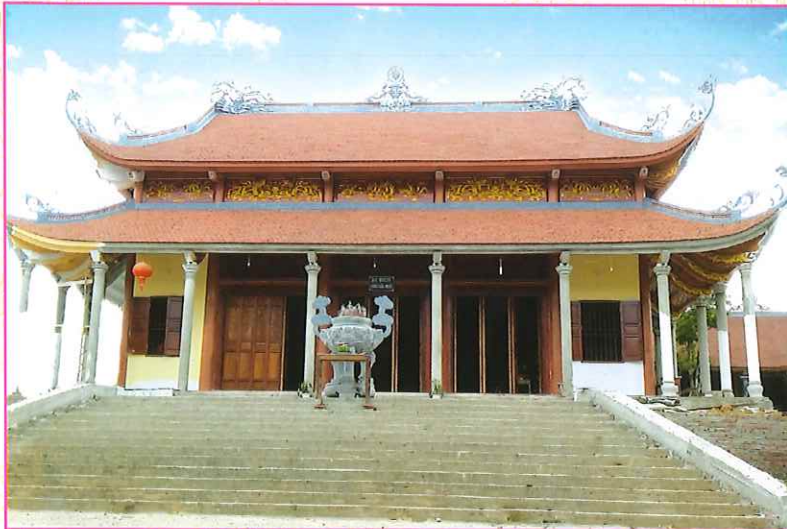
Để có được cuộc sống bình yên trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, người dân Tân Thành nói riêng cũng như nhân dân trong huyện, tỉnh nói chung đã đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu quê hương, đất nước đã được nuôi dưỡng và kế thừa để tạo nên truyền thống quý báu của nhân dân Tân Thành.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ và bảo vệ Tổ quốc, truyền thống yêu nước, kiên cường, bất khuất ấy càng được hun đúc và rèn luyện. Đã có hàng trăm con em Tân Thành lên đường chiến đấu theo tiếng gọi của Tổ quốc để bảo vệ độc lập, tự do và chủ quyền của đất nước (trong đó, riêng thời kỳ chống Mỹ là hơn 200 người). Xã có 28 liệt sỹ anh dũng hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Nhân dân Tân Thành rất tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần dũng cảm, không ngại hy sinh trong chiến đấu vì độc lập, tự do của dân tộc. Truyền thống đó là di sản quý báu in đậm trong tiềm thức của mỗi người dân nơi đây. Trở thành động lực cho Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thành tiếp tục vươn lên thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.



Đình Cầu Muối



Chùa Cầu Muối



Dền Công đồng



Dền Thượng

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN TÂN THÀNH (TRONG XÃ TÂN HÒA) THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

**I. NHÂN DÂN TÂN THÀNH (TRONG XÃ TÂN HÒA)
TIẾP THU ÁNH SÁNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG,
THAM GIA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH
MẠNG THÁNG TÁM (1930-1945)**

1. Tình hình kinh tế - chính trị - xã hội trước năm 1945

Tháng 3-1884, thực dân Pháp đánh chiếm Thái Nguyên. Ngay sau đó, chúng mở nhiều cuộc càn quét, đánh phá quyết liệt địa bàn Phú Bình và nhiều huyện khác trong tỉnh hòng dập tắt phong trào kháng chiến của nhân dân ta. Đồng thời, chúng đóng đồn lính khố đỏ ở Hà Châu (năm 1884), đồn lính khố xanh ở chợ Hanh (năm 1894), Kha Sơn Hạ (năm 1895) và Phương Độ (năm 1898) là những vị trí hiểm yếu.

Sau khi đánh chiếm, bình định, thực dân Pháp đã xây dựng bộ máy cai trị từ huyện tới các xã nhằm thực hiện những âm mưu, thủ đoạn cai trị thâm độc. Nhiều tên tay

sai trung thành, tận tụy của chúng được đưa về làm tri phủ Phú Bình. Những viên chánh tổng, lý trưởng phần nhiều là những địa chủ, cường hào được thực dân Pháp trọng dụng, dung dưỡng.

Từ năm 1887 đến năm 1918, thực dân Pháp đã chiếm 80.756.562ha đất đai của Thái Nguyên để thành lập 24 đồn điền lớn, nhỏ. Đồn điền nhỏ nhất có diện tích 0,41ha và đồn điền lớn nhất có diện tích 16.605ha. Từ năm 1919, để bù đắp cho những thiệt hại trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), việc cướp đất ở Phú Bình càng diễn ra gay gắt hơn. Toàn huyện có 52 ấp trại thì có tới 49 ấp thuộc đất đồn điền. Xã Tân Hòa (trong đó có các xóm thuộc xã Tân Thành ngày nay) khi đó thuộc đồn điền Vạn Giã. Phần lớn nhân dân đều bị cướp hết ruộng đất, chỉ còn 2 bàn tay trắng, bị biến thành tá điền quanh năm, suốt tháng bị thực dân Pháp bóc lột và phải sống trong cảnh đói nghèo.

Hình thức bóc lột chủ yếu của các chủ đồn điền là phát canh thu tô và cho vay nặng lãi. Hàng năm, sau vụ thu hoạch, bà con nông dân phải phơi khô, quạt sạch rồi chuyển thóc tới nhà địa chủ để đóng thóc, nhận tô. Mức tô thường chiếm từ 50-70% sản lượng, bất kể lúa tốt hay xấu, được mùa hay mất mùa. Thậm chí, có địa chủ còn bắt người nông dân phải nộp tô trước cho chắc chắn. Để bóc lột được nhiều hơn, địa chủ, chủ đồn điền trong lúc đi thu tô còn tìm mọi cách ăn bớt thóc bằng nhiều cách như đóng trang gạt theo hình cầu vồng, mỗi lần như vậy sẽ lãi thêm 2-3kg thóc, hoặc dùng phương riêng, to hơn thùng

phương của nông dân để gian lận trong việc cân đong. Khi cho nông dân vay họ cũng thường cho vay bằng thùng phương nhỏ, khi thu thì dùng thùng phương to. Thêm vào đó, cứ vài năm địa chủ lại tăng tô một lần, khiến đời sống nhân dân vô cùng khổ cực. Những năm mất mùa, sau khi nộp tô thuế, người nông dân thường rơi vào cảnh không còn gì để ăn, phải lên rừng kiếm củ mài, măng rừng ăn thay cơm.

Ngoài tô chính, nhân dân còn phải nộp nhiều khoản tô phụ như lễ tạ, biếu xén trong các ngày giỗ tết. Lễ vật thường là gà trống, thủ lợn, chim ngói... khiến địa chủ đã giàu càng giàu, người nông dân đã nghèo càng nghèo.

Cuộc sống khổ cực, ngoài bị địa chủ bóc lột, người nông dân còn phải chịu nhiều thứ thuế vô lý như thuế đất, thuế đinh, thuế trâu bò... trong đó thuế thân là thứ thuế dã man và vô lý nhất. Mức thuế thân được quy định ngày càng cao. Năm 1930, mỗi suất đinh phải đóng 2,5 đồng (tương đương 1 tạ thóc), năm 1939 tăng lên 3,79 đồng (gấp hơn 7 lần so với thời gian đầu Pháp mới xâm lược)¹. Cứ đến vụ sưu thuế là chánh tổng, lý trưởng lại có dịp đục khoét nhân dân bằng phụ thu lạm bổ.

Thống trị về kinh tế, thực dân phong kiến còn áp dụng chính sách kìm kẹp về văn hóa, xã hội, triệt để áp dụng chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị, áp bức nhân dân ta. Trong 61 năm cai trị (1884-1945), trên địa bàn huyện Phú

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1930-2005)*. Huyện Phú Bình xuất bản, tr 15.

Bình, thực dân phong kiến chỉ cho mở 1 trường sơ học bán cấp¹ và 1 trường sơ học toàn cấp² để đào tạo thông ngôn, tùy phái viên chức nhỏ nhằm phục vụ bộ máy cai trị của chúng ở địa phương. Chỉ có con em địa chủ, nhà giàu mới có điều kiện theo học, còn lại trên 95% nhân dân tổng Tân Hòa, trong đó có nhân dân Tân Thành đều mù chữ.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được quan tâm. Cả tổng không có cơ sở y tế, nhà hộ sinh. Mỗi khi có bệnh, nhân dân thường tự chữa trị bằng các cây thuốc nam mọc xung quanh nhà hoặc trong rừng theo kinh nghiệm dân gian, một số người mời thầy về cúng giải hạn. Sinh hoạt không hợp vệ sinh nên dịch bệnh thường xuyên xảy ra đã cướp đi sinh mạng của nhiều người dân trong xã, đặc biệt là trẻ nhỏ.

Các tệ nạn rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan trở thành phổ biến trong các làng xã. Hầu hết các làng đều có đại lý bán lẻ rượu và thuốc phiện của công ty rượu Đông Dương - một công ty tư bản nắm độc quyền về nấu rượu và bán rượu ở Đông Dương. Gần như làng nào, ấp nào cũng có bàn đèn thuốc phiện và sòng bạc công khai, không ít người vì đam mê cờ bạc, nghiện ngập, rượu chè mà gia tài khánh kiệt, nhà cửa tan nát.

Sự áp bức bóc lột của thực dân Pháp và tay sai đã làm cho các xóm trong tổng Tân Hòa (trong đó có nhân dân Tân Thành) ngày càng thêm xơ xác, tiêu điều, người dân

1. Dạy từ lớp 1 đến lớp 2.

2. Dạy từ lớp 1 đến lớp 3.

bị bần cùng hóa về kinh tế, kìm kẹp về chính trị, nô dịch về văn hóa. Nhân dân ta phải sống cuộc đời khổ cực từ ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng khác, chỉ chờ có cơ hội là sẽ vùng dậy đấu tranh giành độc lập tự do.

2. Nhân dân Tân Thành (trong tổng Tân Hòa) dưới sự lãnh đạo của Đảng tham gia đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945

Do đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của nhân dân trong xã hết sức thấp kém, cơ hàn nên từ lâu trong lòng người dân đã hun đúc lên lòng căm thù sôi sục đối với chế độ thực dân phong kiến tàn bạo và tăm tối. Từ những năm cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX phong trào yêu nước của nhân dân ta dâng lên mạnh mẽ. Tuy nhiên, các phong trào cuối cùng đều đi đến thất bại do thiếu một đường lối lãnh đạo đúng đắn.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đề ra đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc đúng đắn, với phương pháp cách mạng khoa học, biết dựa vào dân và được toàn dân ủng hộ. Tuy nhiên, do bị địch đàn áp, khủng bố dã man nên đến năm 1935, tỉnh Thái Nguyên nói chung, huyện Phú Bình nói riêng vẫn chưa xây dựng được cơ sở cách mạng.

Từ năm 1940, ở tổng Tân Hòa có một nhóm cán bộ Trung ương về xây dựng cơ sở cách mạng. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động, nhóm cách mạng đã giác ngộ được nhiều quần chúng địa phương, trong đó có nhiều hạt nhân tích cực sau này trở thành những người cộng sản

hoạt động cách mạng rất sôi nổi như Ngô Công Mười, Chu Khánh Hòa, Hoàng Ngọc Vũ...

Tháng 5-1941, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (khóa I) từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 trong rừng Khuổi Nậm (Cao Bằng) đã hoàn chỉnh hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc của cách mạng Việt Nam trong đó nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Theo đề nghị của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, ngày 19-5-1941, Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh, gọi tắt là Việt Minh, thay cho Mặt trận Dân tộc Thống nhất phản đế Đông Dương¹.

Năm 1943, đồng chí Chu Văn Tấn, Võ Quốc Vinh (bí danh Gia Cát Lương) (ở Võ Nhai) và ông Nông Văn Hòa, chị Hoàng Thị Quế (ở Cao Bằng) là cán bộ của Cứu quốc quân 2 được phái về các xã Tân An, Tân Hòa... để xây dựng cơ sở bí mật. Đồng chí Chu Văn Tấn về vận động đồng chí Hoàng Chè đi tham gia Cứu quốc quân và đã quyết định lấy nhà ông Hoàng Đình Rinh (xóm Na Bì) làm Văn phòng Cứu quốc quân 2. Văn phòng gồm có 2 vợ chồng ông Đào Xuân Trường, 2 vợ chồng ông Nguyễn Văn Hợp và ông Nguyễn Đình Mẫn. Đây là nơi nhận các văn bản từ Kha Sơn Hạ và chuyển lên rừng Khuôn Mảnh (Võ Nhai) - nơi đặt sở chỉ huy của Cứu quốc quân 2. Ông Nông Văn Hòa và bà Hoàng Thị Quế ở nhà ông Nông Văn Nhạ.

1. Thành lập theo Quyết nghị của Hội nghị Trung ương 6 - khóa I, tháng 11-1939.

Năm 1944, 1 trung đội tự vệ được thành lập gồm 36 người, được phân làm 4 tiểu đội: Tiểu đội xóm Na Bì ở Tân An do ông Hoàng Chè làm Tiểu đội trưởng, tiểu đội ở Giếng Mật do ông Lê Tính phụ trách, tiểu đội ở Thanh Lương do ông Nguyễn Văn Ổ phụ trách, tiểu đội ở làng Ngò do ông Nguyễn Lạc phụ trách. Ông Nguyễn Hữu Tài ở Kha Sơn Hạ được cử làm Trung đội trưởng. Việc ăn uống hàng ngày của trung đội do các ông Lý Phương (Vực Giàng), ông Tổng Minh (xóm làng Cà), ông Lý Nhạ (xóm Tân An) đóng góp, nuôi dưỡng.

Ngày 9-3-1945, Nhật hất cẳng Pháp, giành quyền độc chiếm Đông Dương. Trước tình hình đó, ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, trong đó chủ trương thay khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật - Pháp” bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật”, đồng thời phát động cao trào chống Nhật cứu nước mạnh mẽ, rộng khắp làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa to lớn.

Tháng 3-1945, tự vệ xã Tân An, Tân Hòa... đã đánh nhau với thổ phi tại ngã ba Đồng Ấu. Cũng trong những tháng đầu năm 1945, ông Nguyễn Hữu Tài đã lãnh đạo trung đội tự vệ (trong đó có du kích Tân An) tập trung phá kho thóc Đêô ở Thanh Lương để cứu đói cho nhân dân. Trong trận chống bọn giả danh Việt Minh chống phá cách mạng ở khu Vàng Giữa, trung đội cũng đã bắt được 1 tên đầu sỏ, thu 8 ngựa, 30 khẩu súng các loại và giết nhiều tên lính thổ phi do Vừ Tắc Sính cầm đầu¹.

1. *Bản thảo Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hòa. tr 14.*

Ngày 9-8-1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, trong vòng 1 tuần lễ, quân đội Xô Viết đã tiêu diệt một triệu quân Quan Đông thiện chiến của Nhật, buộc chúng phải đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

Từ giữa tháng 8-1945, quân đội Tưởng Giới Thạch và quân đội Anh gấp rút chuẩn bị kéo vào nước ta tước khí giới quân đội Nhật theo quy định của Hội nghị Đồng minh tại Pôttxđam tháng 7-1945.

Tình thế cách mạng đã đến, từ ngày 13 đến ngày 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào chủ trương lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và cử ra Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Đêm ngày 13-8-1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ra lệnh Tổng khởi nghĩa. Chủ trương đó được Đại hội quốc dân họp từ ngày 16 đến ngày 17-8-1945 tán thành. Đại hội đã lập ra Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Ngày 18-8-1945, đồng chí Nguyễn Hữu Tài cùng đồng chí Nông Văn Hòa đã chỉ huy trung đội tự vệ cùng lực lượng vũ trang Phú Bình tiến về giải phóng tỉnh lỵ Thái Nguyên. Ngày 20-8-1945, tỉnh lỵ Thái Nguyên được giải phóng đã tạo sự tin tưởng, phấn khởi để nhân dân Phú Bình đứng lên giành chính quyền.

Trong 2 ngày 21 và 22-8-1945, trung đội tự vệ do ông Nguyễn Đình Hưởng (Cai Hưởng) chỉ huy đã phối hợp với đội tự vệ vùng đồn điền Vạn Giã và tự vệ Tân Lập do anh Tôn Trọng chỉ huy cùng tự vệ Na Bì - Cầu Muối bao

vây 3 lính Nhật tại núi sau làng Đồng Trầu (Tân Khánh). Sau 2 ngày đêm, chúng vẫn không chịu ra hàng. Vì vậy cán bộ cách mạng của ta đã thông báo cho Sở chỉ huy Nhật ở Thái Nguyên biết, chúng cử 1 sĩ quan Nhật và 1 thông dịch viên đến trận địa kéo cờ trắng, gọi lính Nhật ra hàng. Ta cho ăn uống đầy đủ và thả chúng về Thái Nguyên. Trận này phía địch có 2 tên bị thương, phía ta có đồng chí Nông Quốc Toàn - tự vệ người Na Bì bị hy sinh.

Ngày 23-8-1945, tri huyện Nguyễn Đăng Tám đưa toàn bộ lính khổ xanh, lính cơ cùng vũ khí, hồ sơ, sổ sách ra hàng cách mạng. Tin giành chính quyền ở huyện ly nhanh chóng truyền về các xã. Hàng nghìn quần chúng, trong đó có Tân An, Tân Hòa... đã kéo về sân vận động huyện (khu vực chợ Cầu, xã Nhã Lộng ngày nay) dự cuộc mít tinh ra mắt Ủy ban cách mạng lâm thời huyện do ông Nguyễn Đức Xương làm Chủ tịch.

Tháng 8-1945, dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh và lực lượng du kích, nhân dân các thôn đã vùng dậy giành chính quyền. Kỳ hào, lý dịch các làng lo sợ đem nộp sổ sách, triệu đồng cho cách mạng, khởi nghĩa thắng lợi. Để nhanh chóng ổn định tình hình, Ủy ban cách mạng lâm thời các thôn được thành lập; thôn Tân Hòa do ông Lý Đình Mão làm Chủ tịch, ông Lý Đình Chân làm Phó Chủ tịch; thôn Tân An do ông Nông Văn Nhạ làm Chủ tịch, ông Lý Phúc làm Phó Chủ tịch; thôn Thanh Lương do ông Tổng Bặc làm Chủ tịch, ông Lý Lân làm Phó Chủ tịch; thôn Giếng Mật do ông Lê Quý Duyên làm Chủ tịch, ông Hoàng Đình Hội làm Phó Chủ tịch.

Cách mạng ở Tân Hòa là một bộ phận của cách mạng giải phóng dân tộc nổ ra trong huyện, trong tỉnh, góp phần đập tan xiềng xích hơn 80 năm nô lệ của thực dân Pháp, lật nhào chế độ phong kiến có từ hàng nghìn năm lịch sử trên đất nước ta, lập nên chính quyền dân chủ của nhân dân. Sau nhiều năm anh dũng đấu tranh, nhân dân các thôn trong tổng Tân Hòa (trong đó có các xã Tân An, Tân Hòa, Thanh Lương, Giếng Mật) dưới sự lãnh đạo của Đảng đã thoát khỏi kiếp nô lệ. Lịch sử cách mạng Việt Nam cũng như nhân dân các dân tộc Tân Hòa bước sang một thời kỳ mới: thời kỳ củng cố, bảo vệ những thành quả của cách mạng và xây dựng quê hương đất nước.

II. NHÂN DÂN TÂN HÒA GÓP PHẦN BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

1. Nhân dân Tân Hòa bảo vệ chính quyền cách mạng, khắc phục khó khăn, tiến tới thành lập Chi bộ Đảng (1945-1946)

Những ngày đầu giành chính quyền, trong không khí hào hùng của cả nước, khắp trong thôn ngoài xóm ở các xã đều tràn ngập không khí vui tươi phấn khởi. Đây đúng là một sự thay đổi to lớn đối với nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Tân An, Tân Hòa, Thanh Lương, Giếng Mật nói riêng.

Trong niềm vui lớn lao ấy, chính quyền cách mạng xã Tân Hòa còn non trẻ gặp phải vô vàn khó khăn. Trong đó, khó khăn lớn nhất là tình hình trong nước còn chưa ổn định, thù trong giặc ngoài lúc nào cũng lăm le tìm cách

gây khó khăn cho công cuộc gìn giữ thành quả của cách mạng, xây dựng đất nước.

Về chính trị: Lợi dụng Hiệp ước Pôttxdam, từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, 20 vạn quân Tưởng kéo vào nước ta, theo sau chúng là bọn Việt Quốc, Việt Cách. Đi đến đâu là chúng tàn phá, cướp bóc của cải của nhân dân, bắt dân ta phải tiêu tiền quan kim, quốc tệ đã mất giá của chúng. Chúng còn bắt dân ta phải cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm và phương tiện đi lại cho chúng. Ở miền Nam, tình hình còn nghiêm trọng hơn. Ngoài việc lấy danh nghĩa Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật, từ vĩ tuyến 16 trở vào, quân đội Anh còn đồng lõa và giúp cho thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai.

Trên địa bàn xã, lợi dụng tâm lý nhẹ dạ của người Hoa sinh sống ở một số xóm, bọn phản động đã lôi kéo họ vào tổ chức “Nam Dương Hoa kiều hiệp hội”... Bọn lưu manh, trộm cắp, thổ phi cũng nổi dậy đe dọa cuộc sống của nhân dân.

Trong khi đó, công tác quản lý hành chính của các cán bộ mới ở xã Tân Hòa còn quá non yếu, do nhiều năm bị áp bức, bóc lột, không được học hành.

Về kinh tế: Nạn đói cuối năm 1944 chưa qua thì một nạn đói mới giữa năm 1945 lại đến, đe dọa cuộc sống của nhân dân ta. Trong khi đó, sản xuất nông nghiệp bị đình đốn, một số diện tích bị bỏ hoang hóa, mùa màng có nguy cơ bị thất thu, ruộng đất chủ yếu vẫn thuộc sở hữu của địa chủ phong kiến.

Về văn hóa - xã hội: Tàn tích của chế độ thực dân phong kiến để lại đã khiến trên 95% dân số các làng bị mù chữ, các tệ nạn xã hội như nghiện rượu, hút thuốc phiện, mê tín dị đoan... ngày càng trầm trọng và phổ biến.

Thù trong giặc ngoài, khó khăn chồng chất khó khăn đã đặt chính quyền cách mạng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Tình hình đó đòi hỏi Đảng, Chính phủ phải có sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt để đưa ra những quyết sách phù hợp. Nhiệm vụ cấp bách đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân lúc này là phải đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, bài trừ nội phản, nhanh chóng củng cố chính quyền, ổn định đời sống nhân dân.

Ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ lâm thời và nêu lên 6 việc cấp bách cần làm ngay, đó là: tăng gia sản xuất, xóa nạn mù chữ, tổ chức tổng tuyển cử, xóa bỏ các loại thuế vô lý và các tệ nạn xã hội, đồng thời tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết tôn giáo.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, nhân dân Tân Hòa từng bước hăng hái thực hiện những nhiệm vụ cấp bách trước mắt, góp phần vào việc bảo vệ và củng cố chính quyền, chuẩn bị cho thời kỳ kháng chiến chống Pháp lâu dài và gian khổ.

Ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”. Chỉ thị xác định rõ tính chất của cách mạng Việt Nam và đề ra các nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra, Đảng, Chính phủ, Mặt trận Việt Minh đã phát động 3

cuộc vận động lớn là chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Đó là những yếu tố cơ bản dẫn dắt nhân dân ta trong chặng đường đầu tiên đầy khó khăn, phức tạp.

Cùng với cả nước, nhân dân Tân Hòa đã tích cực hưởng ứng lời kêu gọi “Diệt giặc đói” của Chính phủ. Nhiều sáng kiến cứu đói được thực hiện, như tổ chức “Ngày đồng tâm”, lập “Hũ gạo cứu đói”. Truyền thống “Lá lành đùm lá rách”, đồng cam, cộng khổ được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ trong nhân dân.

Tuy nhiên, chính quyền cách mạng xác định tiết kiệm chỉ là giải pháp tình thế, để giải quyết nạn đói lâu dài phải tích cực tăng gia sản xuất, vận động những nhà giàu chia bớt ruộng cho nhân dân cày cấy, khuyến khích nhân dân khai phá ruộng đất hoang, trồng thêm nhiều loại hoa màu như ngô, khoai, sắn và các loại rau bầu, bí... để ăn tạm trong khi chờ đến vụ thu hoạch lúa. Trong xã, không khí thi đua sản xuất trở nên vui tươi, nhộn nhịp, nhân dân phấn đấu khai hoang mở rộng diện tích, trồng nhiều cây hoa màu, rau, cây ăn quả để có lương thực nuôi quân đánh địch.

Chỉ trong một thời gian ngắn, khắp các cánh đồng bao phủ một màu xanh của ngô, khoai, lúa. Cùng lúc đó, chính quyền cũng thực hiện việc giảm tô 25% cho tá điền, đồng thời xóa bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò cho nhân dân. Nạn đói về cơ bản được đẩy lùi.

Nhằm khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách, Chính phủ phát động gây “Quỹ độc lập”, trong đó có “Tuần lễ vàng” đến từng người dân. Cuộc vận động được nhân dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) hưởng ứng

nhật tình. Có người tháo nhẫn, cởi bộ xà tích ủng hộ. Có những người không có vàng, đã đem hết số tiền dành dụm của gia đình ủng hộ cách mạng. Nhiều gia đình còn đóng góp cho Nhà nước các loại nồi, mâm, chậu thau đồng. Ngoài ra, toàn xã Tân Hòa đã đóng góp cho Nhà nước 3.900kg thóc, gạo; có 181 gia đình tham gia mua công trái quốc gia, 58 hộ mua công trái ủng hộ kháng chiến.

Những tài sản đó thể hiện tấm lòng của nhân dân các dân tộc Tân Hòa, góp phần tạo thêm điều kiện thuận lợi để nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sớm vượt qua những khó khăn tài chính ban đầu.

Chính sách “ngu dân” của thực dân Pháp đã để lại hậu quả vô cùng nặng nề đối với đất nước ta nói chung và nhân dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) nói riêng. Hưởng ứng đợt phát động diệt giặc đói của Đảng và Chính phủ, nhân dân Tân Thành truyền tai nhau “Thư chống nạn thất học” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bức thư kêu gọi: Những người biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ. Ban Bình dân học vụ xã được thành lập do ông Nguyễn Quý Ty làm Trưởng ban, ông Nho Bổng làm Phó ban.

Một số người có trình độ văn hóa được tập hợp lại và tham gia công tác giảng dạy trong các lớp bình dân học vụ. Lớp học được tổ chức trong các ngôi đình, chùa và một số nhà rộng. Rất nhiều cụ già cũng nhờ con cháu dắt ra lớp cùng ngồi học với các em nhỏ. Các thôn còn tổ chức kẻ vẽ khẩu hiệu trên tường, sáng tác ca dao, hò vè nói về lợi ích của việc học và phê phán những người lười học để tuyên truyền, cổ động cho phong trào bình dân

học vụ. Nhân dân dựng cổng hỏi chữ ở nhiều đoạn đường để kiểm tra việc học tập của mọi người. Toàn xã đã hình thành một nếp sống: ngày sản xuất, đêm đến lớp bình dân. Mọi người đều đã ý thức được việc học tập là nghĩa vụ, nhiệm vụ của cách mạng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải tập trung tổ chức càng sớm càng tốt cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, thực hiện Sắc lệnh số 14 ngày 8-9-1945 và Sắc lệnh số 51 ngày 17-10-1945 về tổ chức Tổng tuyển cử, từ cuối năm 1945, chính quyền và nhân dân xã Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) bước vào đợt tuyên truyền, vận động nhân dân học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Tổng tuyển cử. Ngày 23-12-1945, trên 90% nhân dân các dân tộc xã Tân Hòa nô nức cầm lá phiếu trên tay, đến những địa điểm bầu cử ở xóm Vo, Đồng Bầu, Đồng Bốn, Na Bì, Cầu Muối... bầu ra những đại biểu có đức, có tài vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Thắng lợi của cuộc bầu cử đã góp phần thiết thực vào việc củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ.

Sau ngày bầu cử Quốc hội, các thôn lại tổ chức bầu Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Hội đồng nhân dân xã Tân Hòa đã bầu ra Ủy ban hành chính xã Tân Hòa thay thế cho Ủy ban cách mạng lâm thời. Ủy ban hành chính xã Tân Hòa do ông Lý Đình Phương làm Chủ tịch.

Sau thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử, quân Tưởng đã thấy rõ uy tín của Chính phủ Việt Nam và sự hèn kém, bất lực của Việt Quốc, Việt Cách. Vì vậy, ngày 28-2-1946,

chính quyền Tưởng Giới Thạch đã thỏa thuận và đi đến ký với thực dân Pháp Hiệp ước Hoa Pháp. Đây thực chất là âm mưu mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược nước ta trên phạm vi toàn quốc của thực dân Pháp. Trước tình hình đó, ngày 6-3-1946, Chính phủ ta buộc phải ký với Pháp bản Hiệp định sơ bộ nhằm gạt 20 vạn quân Tưởng về nước sớm hơn. Để tỏ rõ hơn thiện chí hòa bình của Việt Nam, tranh thủ thêm thời gian hòa hoãn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký với Chính phủ Pháp một bản Tạm ước ngày 14-9-1946. Bản Tạm ước quy định một số điều như quan hệ tạm thời về kinh tế và văn hóa giữa hai nước, đình chỉ chiến sự ở miền Nam, quy định thời gian tiếp tục đàm phán Việt - Pháp vào đầu năm 1947.

Trước năm 1946, trong cả những ngày giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám, trên địa bàn xã Tân Hòa nói chung vẫn chưa có chi bộ Đảng độc lập để lãnh đạo mọi phong trào ở địa phương. Từ tháng 11-1946 trở về trước, Tân Hòa chỉ có 2 đảng viên là đồng chí Chu Khánh Hòe và đồng chí Hoàng Ngọc Vũ sinh hoạt ghép trong Chi bộ Đảng xã Kha Sơn. Đến tháng 11-1946, chi bộ Kha Sơn đã kết nạp thêm 5 đảng viên mới của xã Tân Hòa là các đồng chí Lý Đình Phương, Lý Đình Mão, Lý Đình Quang, Nguyễn Văn Quế, Chu Khánh Phương. Đến thời điểm này các thôn thuộc xóm Đồng Bốn, xã Tân Thành hiện nay đã có 2 đảng viên là đồng chí Chu Khánh Hòe và đồng chí Chu Khánh Phương. Tháng 11-1946, căn cứ vào tình hình phát triển đảng viên mới và yêu cầu lãnh đạo trong hoàn cảnh đất nước sắp có chiến tranh, Huyện ủy Phú Bình đã quyết định thành lập Chi bộ Đảng Tân

Hòa với 7 đồng chí: Chu Khánh Hòe, Hoàng Ngọc Vũ, Lý Đình Phương, Lý Đình Mão, Lý Đình Quang, Nguyễn Văn Quế, Chu Khánh Phương. Đồng chí Chu Khánh Hòe được chỉ định là Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Ngọc Vũ là Phó Bí thư.

Chi bộ ra đời đã đóng vai trò nòng cốt lãnh đạo các cuộc đấu tranh ở địa phương. Đây là sự kiện chính trị quan trọng, là mốc son lịch sử đánh dấu sự trưởng thành và lớn mạnh của tổ chức cơ sở Đảng ở Tân Hòa (trong đó có Tân Thành). Chi bộ Đảng ra đời là bước ngoặt lịch sử với mỗi người dân, dù bước đầu mới thành lập gặp phải muôn vàn khó khăn nhưng cán bộ, đảng viên đã phát huy được tính tiên phong của mình. Từ ngày Chi bộ Đảng ra đời, mọi phong trào ở địa phương đều được đẩy mạnh.

Những tháng cuối năm 1946, tình hình đất nước ngày càng trở nên phức tạp. Tháng 11-1946, Pháp bắt đầu tấn công vào Lạng Sơn và Hải Phòng. Ngày 18-12-1946, chúng gửi tới hậu thư cho Chính phủ Việt Nam đòi kiểm soát Hà Nội. Tình thế khẩn cấp đòi hỏi Đảng và Nhà nước, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh phải có một lựa chọn sáng suốt, một quyết định chiến lược để chuyển xoay vận nước đang lâm nguy.

Trước tình hình đó, ngày 18 và 19-12-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp Hội nghị mở rộng dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hà Đông, quyết định chủ trương phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên phạm vi cả nước và đề ra chủ trương, đường lối kháng chiến của Đảng. Sáng ngày 20-12-1946,

“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được truyền đi khắp cả nước.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) chính thức bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống lại cuộc xâm lược lần thứ hai của chủ nghĩa thực dân Pháp.

2. Chi bộ Đảng Tân Hòa lãnh đạo nhân dân thực hiện cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và tự lực cánh sinh (1947-1954)

2.1. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân tích cực chuẩn bị kháng chiến (1947-1949)

Trên địa bàn huyện Phú Bình nói chung, xã Tân Hòa nói riêng, từ ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ đến tháng 9-1950 chiến sự vẫn chưa xảy ra ác liệt. Tranh thủ thời gian hòa bình, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, Chi bộ Tân Hòa đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc khẩn trương, chuẩn bị mọi mặt để bước vào cuộc kháng chiến.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là củng cố và phát triển lực lượng vũ trang. Từ cuối năm 1946, lực lượng vũ trang của địa phương được đặc biệt chú ý phát triển, được trang bị thêm vũ khí và có sự chỉ huy chặt chẽ. Các chiến sỹ được huấn luyện cách đánh giáp lá cà, gài mìn, cắm chông, phá hoại giao thông và sử dụng một số vũ khí thông thường. Thực hiện Thông tư số 33/TT-BQP ngày 19-2-1947 của Bộ Quốc phòng quy định về tổ chức và nhiệm vụ của dân quân, tự vệ, du kích,

sau khi Ban Chỉ huy Tỉnh đội bộ dân quân và Huyện đội bộ dân quân được thành lập, cuối năm 1947, Xã đội dân quân xã Tân Hòa được thành lập và chính thức đi vào hoạt động. Lực lượng dân quân du kích xã được biên chế thành 1 đại đội gồm 70 người do đồng chí Chu Khánh Phương (xóm Đồng Bốn) làm Đại đội trưởng, đồng chí Hoàng Chè (xóm Na Bì) làm Đại đội phó, đồng chí Hoàng Văn Diệu làm Chính trị viên. Để thuận lợi trong công tác quản lý và chiến đấu, đại đội được tổ chức thành 2 trung đội, mỗi trung đội gồm 35 đồng chí.

Song song với công tác chuẩn bị lực lượng du kích chiến đấu, công tác hậu cần nuôi quân cũng được đề cao. Mặt trận Việt Minh và các ban ngành đoàn thể đã cử cán bộ tới từng gia đình khá giả, có điều kiện để vận động đóng góp quỹ nuôi quân, đóng quỹ đảm phụ quốc phòng, công phiếu kháng chiến. Kết quả, toàn xã Tân Hòa đã mua đóng góp, mua công phiếu ủng hộ kháng chiến số tiền quy thóc trị giá 10 tấn thóc, trong số đó có một phần không nhỏ của nhân dân các xóm Đồng Bàu, làng Vo, Na Bì, Cầu Muối, Đồng Bốn... Sự đóng góp đó thể hiện tinh thần yêu nước của nhân dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) vào cuộc kháng chiến trường kỳ nhất định thắng lợi do Đảng lãnh đạo.

Đầu năm và giữa năm 1947, thực dân Pháp ngày càng mở rộng đánh chiếm vùng đồng bằng và trung du như Bắc Giang, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc. Trong khi đó, Thái Nguyên nói chung, huyện Phú Bình nói riêng được coi là hậu phương an toàn trong những ngày đầu toàn quốc

kháng chiến, vì vậy, đồng bào các tỉnh miền xuôi, miền trung du tản cư tới Phú Bình ngày càng đông. Tính đến tháng 2-1947, huyện Phú Bình đã đón tiếp hàng nghìn đồng bào tản cư từ các tỉnh đến, trong đó có hàng trăm người đã tới Tân Hòa.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Phú Bình, Ban Tiếp cư xã được thành lập, có sự tham gia của các giới, các ngành, đặt dưới sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính xã Tân Hòa. Hưởng ứng thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào tản cư ngày 17-2-1947 “Chính phủ và đồng bào hậu phương không thể để các đồng bào tản cư bị lưu ly cực khổ... tìm mọi cách đăng sắp xếp cho các đồng bào có nơi ăn, chỗ ở, việc làm”¹, Ban Tiếp cư đã vận động nhân dân nêu cao tinh thần tương thân tương ái, tích cực giúp đỡ đồng bào tản cư ổn định cuộc sống ở quê hương mới. Nhiều gia đình đã nhường nhà cửa, những khu vườn rộng, những mảnh ruộng tốt để đồng bào tản cư sinh sống. Cùng với việc đón tiếp đồng bào tản cư, xã còn đón tiếp nhiều cơ quan, tổ chức, xí nghiệp như: Trường quân giới sản xuất vũ khí, địa lôi, Ngân hàng Bắc Ninh, Nhà máy in Trung ương, Nhà máy thuốc lá Chiến Thắng, Trại giam Bắc Bắc, Cơ quan bào chế chuyên sản xuất thuốc và ống tiêm của Trung ương, xưởng quân giới ở Suối Lửa, Nhọ Nồi... và một số đơn vị y tế về đóng quân ở xóm Cầu Muối... đảm bảo bí mật, an toàn.

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 5, tr:49-50, 90, 735.

Từ đầu tháng 12-1946, báo Sự thật số 66 và 67 đã đăng bài của Tổng Bí thư Trường Chinh về hướng dẫn “tiêu thổ kháng chiến” ở thành thị, làm “vườn không nhà trống” ở nông thôn, coi “phá hoại là một bộ phận quan trọng của chiến thuật du kích” và “công tác phá hoại phải được chỉ huy theo kế hoạch chung”. Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã coi công tác “phá hoại” là “cách đánh” “làm cho địch đói, khát, què, mù, điếc, câm, tiêu hao, mệt mỏi, chán nản”. Công tác phá hoại đã được khẳng định lại trong Hội nghị Quân sự toàn quốc lần thứ nhất từ ngày 12 đến ngày 16-1-1947. Thực hiện chỉ thị của Trung ương, Chi bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tích cực tiêu thổ kháng chiến. Lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên của xã được điều ra đề sông Đào đắp ụ, phá cầu nhằm chặn đường tiến quân của địch từ Bắc Giang lên Thái Nguyên. Trong xã, xét nơi nào địch đi qua có thể đóng quân, Chi bộ lập tức huy động nhân dân đi phá dỡ ngay, đồng thời đào hầm hố trong các xóm ngõ và rào làng chiến đấu. Chỉ trong vòng 6 tháng, công tác phá hoại trên địa bàn xã Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) về cơ bản hoàn thành. Nhiều hầm hào, công sự chiến đấu, bãi chông được xây dựng. Toàn quân, toàn dân Tân Hòa sẵn sàng bước vào cuộc quyết chiến, quyết thắng với kẻ thù.

Năm 1948, sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III, Huyện ủy Phú Bình đã mở lớp bồi dưỡng cho cán bộ chủ chốt của các xã, bí thư các chi bộ và các chi ủy viên về tình hình thế giới và trong nước, đường lối chủ trương kháng chiến, kiến quốc của Đảng, công tác chi bộ và tư cách của người cán bộ, đảng viên. Tham dự lớp bồi

dưỡng có đầy đủ Ban Chi ủy của Chi bộ xã Tân Hòa như các đồng chí Chu Khánh Phương, Lý Đình Mão, Lý Văn Ái, Hoàng Văn Diệu... Sau khi học tập, tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác của Ban Chi ủy được nâng lên một bước.

Năm 1948, thực dân Pháp phát hiện trên địa bàn xã có nhiều cơ quan tản cư về, chúng liên tăng cường nhiều hoạt động bắn phá vào xã. Trong năm 1948, Pháp đã ném bom xuống Quân y viện bào chế thuộc địa bàn Non Tranh (khu nhà ông Lục ở hiện nay) làm chết 1 nữ quân y và bắn vào xóm Đồng Bốn - nơi có cơ quan báo cứu quốc đóng tại nhà cụ Lý Ba và gia đình cụ Phó Nụ làm chết 1 người. Ngay sau đó, Chi bộ và chính quyền đã cử cán bộ đến chỉ đạo việc chôn cất người chết, an ủi động viên người thân của gia đình nạn nhân.

Năm 1949, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy Phú Bình đã thực hiện cuộc vận động “chấn chỉnh cấp xã” nhằm chấn chỉnh tổ chức Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể. Qua cuộc vận động, cán bộ, đảng viên xã Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) đã nhận rõ trách nhiệm của mình, đi đầu trong công tác kháng chiến, kiến quốc. Nhiều quần chúng ưu tú qua thời gian rèn luyện, thử thách trong các phong trào đã trưởng thành và được kết nạp vào tổ chức Đảng. Tính đến cuối năm 1949, toàn xã Tân Hòa đã kết nạp được 15 đảng viên mới (trong đó có một số đảng viên là người của Tân Thành hiện nay), nâng số đảng viên toàn Chi bộ lên 22 đồng chí.

Tích cực chuẩn bị kháng chiến nhưng Chi bộ Đảng Tân Hòa cũng rất quan tâm phát triển kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục.

Là xã nông nghiệp, ruộng đất nằm chủ yếu trong tay địa chủ, mặc dù Chính phủ đã có chủ trương giảm tô 25% nhưng đời sống nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn. Thêm vào đó sản xuất mang tính độc canh, quanh năm chỉ cấy 1 vụ lúa, kỹ thuật lạc hậu nên năng suất thấp, sản lượng lúa và hoa màu không ổn định do lệ thuộc vào thiên nhiên. Mưa dầm trong năm 1947 đã gây tác động trực tiếp tới năng suất vụ mùa năm 1947 của xã. Trước tình hình đó, Chi bộ tiếp tục vận động nhân dân trồng thêm rau màu và các cây lương thực như ngô, khoai, sắn để chống đói lúc giáp hạt.

Phát huy thắng lợi của phong trào “diệt giặc đói”, các lớp bình dân học vụ tiếp tục được mở khắp các thôn xóm trong xã, thu hút nhiều tầng lớp và lứa tuổi tham gia. Đến cuối năm 1949, về cơ bản toàn xã Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) đã thanh toán xong nạn mù chữ, góp phần đưa Phú Bình trở thành 1 trong 2 huyện đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên hoàn thành thanh toán nạn mù chữ cho nhân dân.

Công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân bước đầu được chú ý. Để khắc phục tình trạng thiếu cán bộ chuyên môn, điều kiện, cơ sở vật chất chưa đầy đủ, Chi bộ đã vận động nhân dân tích cực trồng và sử dụng những cây thuốc Nam. Cùng với đó, Chi bộ cũng phát động và duy

trì phong trào “Vệ sinh phòng bệnh” bước đầu đã có tác dụng tích cực, ngăn ngừa được một số bệnh truyền nhiễm.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền được tăng cường để nhân dân hiểu rõ đường lối chính sách của Đảng, về cuộc kháng chiến trường kỳ nhưng nhất định thắng lợi. Thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ các tệ nạn xã hội bị phê phán, có xu hướng giảm.

Sau hơn 2 năm tích cực chuẩn bị cho công cuộc kháng chiến, đến năm 1949, phong trào cách mạng ở Tân Hòa đã lớn mạnh không ngừng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, du kích được rèn luyện nhanh chóng trưởng thành về mọi mặt. Các hoạt động tập luyện kỹ chiến thuật, trừ gian được tiến hành thường xuyên. Cơ sở cách mạng phát triển rộng khắp trong các xóm. Tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể được củng cố vững mạnh, thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ tham gia vào các đơn vị chủ lực của huyện, của tỉnh để đánh địch cứu nước (từ năm 1947-1949, Tân Hòa đã có 50 thanh niên tình nguyện tòng quân).

2.2. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân Tân Hòa đẩy mạnh công tác xây dựng hậu phương, tích cực tham gia kháng chiến cùng nhân dân cả nước (1950-1954)

Sau 5 năm quay trở lại xâm lược Đông Dương lần thứ 2, thực dân Pháp ngày càng lún sâu vào thế phòng ngự, trong khi đó lực lượng của ta ngày càng được củng cố và bắt đầu tổ chức những cuộc tiến công quy mô lớn. Bước sang năm 1950, để tạo bước chuyển mới cho cuộc kháng chiến, Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên giới thu đông 1950 nhằm phá thế bị cô lập của căn cứ địa

Việt Bắc, khai thông biên giới Việt - Trung để mở đầu cầu tiếp nhận viện trợ, đồng thời mở rộng căn cứ địa và tiêu diệt một phần sinh lực quân đồn trú của Pháp.

Trước yêu cầu của cuộc kháng chiến, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Liên khu ủy Việt Bắc và Tỉnh ủy Thái Nguyên, huyện Phú Bình đã mở cuộc vận động cán bộ, chiến sĩ, lực lượng vũ trang địa phương đi phục vụ chiến dịch Biên giới. Kết thúc cuộc vận động, nhân dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) đã đóng góp 30 tấn lương thực¹.

Từ ngày 16 đến ngày 18-9-1950, quân ta nổ súng và tiêu diệt cứ điểm Đông Khê làm rung chuyển hệ thống cứ điểm của địch trên dọc Quốc lộ 4. Trước tình hình đó, Pháp đã huy động lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ, mở chiến dịch Hải Cầu, tấn công lên thị xã Thái Nguyên nhằm đỡ đòn cho đồng bọn ở mặt trận Biên giới. Ngày 29-9-1950, khoảng 1.000 quân Pháp do tên quan Tư chỉ huy từ Bắc Ninh, Bắc Giang qua Hiệp Hòa tiến vào phía Nam huyện Phú Bình theo 2 hướng: Phần đông lực lượng địch tiến quân theo đường bộ, dọc bờ đê sông Cầu; số còn lại hành quân bằng ca nô từ Sà Ngọt theo sông Cầu lên Chã, Hà Châu rồi vào Phương Độ. Vừa đặt chân đến bến đò Hà Châu, quân địch đã bị Đại đội 224 bộ đội huyện với dân quân, du kích các xã chặn đánh và làm bị thương 20 tên, buộc chúng phải bỏ ca nô, hành quân bộ men theo bờ sông Máng lên thị xã Thái Nguyên. Khi hành quân đến kè

1. Số liệu trích từ bản thảo *Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hòa*, tr 29.

Đá Gân (xã Đồng Liên ngày nay), quân Pháp lại bị quân và dân Phú Bình phục kích, trận đánh diễn ra quyết liệt, ta tiêu diệt 3 tên địch, 1 du kích Phú Bình bị thương. Ngày 12-10-1950, thực dân Pháp buộc phải rút về Hà Nội.

Phấn khởi trước những thắng lợi của quân và dân ta, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Hòa đẩy mạnh sản xuất, hăng hái tham gia chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Trong một số ngày đầu tháng 12-1950, thực dân Pháp huy động máy bay ném bom phá đập Thác Huống (xã Đồng Liên ngày nay), làm hỏng cống Vạn Giã (xã Bảo Lý ngày nay) - những công trình thủy lợi quan trọng của huyện, gây khó khăn cho việc sản xuất. Bên cạnh đó, chúng còn thường xuyên cho máy bay bắn phá vào các làng xóm, ruộng đồng, điển hình là ngày 15-4-1952, máy bay Pháp ném bom xuống kho thóc ở xóm Cầu Muối và Đồng Bầu, xã Tân Hòa (xã Tân Thành ngày nay) làm cháy 35,5 tấn thóc¹.

Trước tình hình đó, mặc dù ngân sách còn nhiều khó khăn nhưng huyện đã hỗ trợ cho nhân dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành) vay tiền để mua nông cụ sản xuất và trâu bò, cung cấp cho nhân dân các giống lúa và ngô ngắn ngày để sản xuất. Khắp nơi trong xã dậy lên phong trào “Tuần lễ làm cỏ, bón phân”. Nhờ vậy, tuy năm 1951 sản xuất không thuận lợi nhưng sản lượng lương thực vẫn cao

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1930-2005), sdd, tr 100.

hơn các năm trước, xã Tân Hòa đã hoàn thành giao nộp 15 tấn thóc cho Nhà nước.

Sau Đại hội Đảng bộ huyện Phú Bình lần thứ VI (năm 1951), năm 1952, Đại hội Chi bộ xã Tân Hòa được tổ chức. Đại hội đã đánh giá những kết quả đã đạt được và một số hạn chế trong những năm qua và đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới 1952-1953. Đại hội chú trọng kiện toàn bộ máy lãnh đạo và sàng lọc đội ngũ cán bộ, đảng viên. Những đảng viên không đủ phẩm chất chính trị được đưa ra khỏi Đảng. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy, đồng chí Đinh Văn Trà được bầu làm Bí thư chi bộ. Bộ máy lãnh đạo của xã được củng cố một bước.

Sau chiến thắng Biên giới thu đông 1950, bộ đội ta liên tiếp mở các chiến dịch tiến công và phản công lớn trên các chiến trường. Nhu cầu cung cấp sức người, sức của cho kháng chiến ngày càng lớn, việc bồi dưỡng sức dân ngày càng trở nên cấp thiết. Để động viên sức người, sức của, huy động tối đa sự ủng hộ của nhân dân, tháng 4-1953, Chính phủ phát động quần chúng triệt để giảm tô, giảm tức. Từ ngày 25-8 đến ngày 20-10-1953, dưới sự lãnh đạo của Đoàn ủy II, Liên khu ủy Việt Bắc đã trực tiếp lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên tiến hành giảm tô ở 33 xã thuộc 4 huyện: Phú Bình (trong đó có xã Tân Hòa), Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương. Một đoàn cán bộ giảm tô được cử về Tân Hòa thực hiện “3 cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc) với nhân dân để “bắt rết”, “xâu chuỗi” qua đó phân loại thành phần giai cấp, vận động quần chúng nhân dân tố khổ, buộc địa chủ phải thoái tô

cho nông dân. Kết quả đợt giảm tô đã đem lại quyền lợi thiết thực cho người nông dân Tân Hòa (trong đó có Tân Thành), các tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, các đoàn thể được chấn chỉnh một bước.

Sau đợt giảm tô, để tiện cho việc triển khai các nhiệm vụ mới, tháng 2-1953, thực hiện chủ trương của cấp trên, xã Tân Hòa được tách thành 2 xã là xã Tân Hòa và xã Tân Thành. Xã Tân Thành gồm 3 thôn: Tân Lập (gồm xóm Vo, Đồng Bốn, La Lễ), Tân An (Non Tranh, Đồng Bầu, Na Bì, Cầu Muối, Tân Yên), An Thành (Suối Lửa, Hòa Lâm, Trại Gạo).

Ngay sau khi tách xã, chính quyền mới nhanh chóng được thành lập, ông Hoàng Thành Nghĩa được cử làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã. Tại thời điểm thành lập, xã Tân Thành có 180 hộ, 1.218 nhân khẩu.

Cũng trong năm 1953, các đảng viên xã Tân Thành tách ra từ Chi bộ xã Tân Hòa, thành lập Chi bộ Đảng xã Tân Thành. Việc kiện toàn cấp ủy được tiến hành. Đại hội Chi bộ xã Tân Thành lần đầu tiên được tổ chức tại nhà ông Vũ Ngọc Oanh (xóm Vo) với sự tham gia của 7 đảng viên (trong đó có 2 đảng viên được kết nạp trong giảm tô): Nguyễn Văn Oánh, Hoàng Văn Diệm, Hoàng Văn Hộ, Vũ Ngọc Oanh, Bùi Thị Kim Loan, Đinh Văn Trà, Nguyễn Văn Gia. Đại hội đã xác định những công việc trước mắt cần làm ngay là nhanh chóng ổn định cuộc sống nhân dân, tích cực chi viện cho bộ đội chủ lực tham gia các chiến dịch. Đại hội Chi bộ đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Oánh làm Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Diệm làm Phó Bí thư.

Song song với việc kiện toàn Chi bộ và chính quyền xã, các ban ngành đoàn thể cũng được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Tân Hòa, làm nòng cốt chỉ đạo nhân dân thực hiện các công việc mà Chi bộ giao.

Từ ngày 25-4-1954, nhân dân xã Tân Thành bước vào triển khai cải cách ruộng đất trong đợt I. Trong quá trình thực hiện cải cách ở xã, đội cải cách đã quy 12 địa chủ, 8 phú nông, tịch thu, trưng thu, trưng mua 78 trâu bò, nhà cửa đem chia cho dân nghèo. Những người không có hoặc ít ruộng đất được chia thêm ruộng để cày cấy. Người nông dân phần khởi ra đồng cấy tằm thẻ tre có đánh dấu mảnh ruộng mà mình được chia. Địa vị làm chủ của người nông dân được nâng cao.

Cùng với việc lãnh đạo nông dân thực hiện cuộc vận động giảm tô và cải cách ruộng đất, Chi bộ Tân Thành còn lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất lương thực, thực phẩm.

Hưởng ứng đợt phát động làm thủy lợi của huyện, xã Tân Thành đã cử hàng trăm người đi dân công làm thủy lợi, đắp đập, làm kênh mương, đặc biệt là phục hồi đập Vạn Già đã bị thực dân Pháp ném bom năm 1950. Trên địa bàn xã, một số kênh mương cũng được khơi thông, làm mới, góp phần đảm bảo cung cấp nước tưới tiêu cho các cánh đồng; thêm vào đó, giống lúa Ba Giăng cũng được đưa vào sản xuất. Nhờ vậy, năm 1954, mặc dù vừa phải chống hạn, vừa phải phòng lụt nhưng toàn xã vẫn cấy hết diện tích.

Để thực hiện tốt chính sách thuế nông nghiệp của Nhà nước, Chi bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo từ trong Đảng ra quần chúng về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện, nghĩa vụ và quyền lợi người nông dân đối với chính sách thuế nông nghiệp. Sau đó, tiến hành phân khoán định hạn sản lượng cho từng thửa ruộng, các hộ gia đình kê khai sản lượng thực thu của mình, trên cơ sở đó bình nghị dân chủ, giao mức thuế cho sát thực tế. Công tác thuế cũng là một nhiệm vụ quan trọng nhưng việc thực hiện rất khó khăn. Bên cạnh những tư tưởng tốt còn có những tư tưởng tư lợi, giấu diếm sản lượng, kê khai chưa đúng thực tế. Ở một số nơi việc đấu tranh diễn ra gay gắt. Trước tình hình đó, Chi bộ đã kịp thời chỉ đạo trực tiếp từng thôn, kiểm điểm từng đồng chí về ý thức trách nhiệm tinh thần công tác của bản thân và gia đình đối với chính sách thuế nông nghiệp. Các đảng viên, cán bộ gương mẫu chấp hành, động viên quần chúng đóng góp thuế nông nghiệp cho Nhà nước đầy đủ, đúng chính sách. Các tổ giao lương ở các xóm được thành lập, xã cũng tổ chức những ngày hội giao lương. Nhà nhà đều chuẩn bị thóc khô, sạch đẹp giao nộp cho Nhà nước một cách vui vẻ, phấn khởi.

Kinh tế bước đầu được phục hồi là điều kiện thuận lợi để xã đẩy mạnh giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội.

Phát huy kết quả những năm đầu của cuộc vận động xóa nạn mù chữ, những năm cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp, công tác giáo dục của xã cũng không ngừng phấn đấu vươn lên. Xã thường xuyên duy trì gần 4 lớp học bổ túc văn hóa, một số cán bộ xã được cử đi học các lớp bổ túc của huyện để nâng cao trình độ công tác.

Công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân được Chi bộ hết sức quan tâm. Tuy chưa có điều kiện xây dựng trạm xá nhưng xã đã duy trì 1 phòng phát thuốc, đội ngũ cán bộ y tế gồm 1 y tá, 1 hộ sinh và 1 vệ sinh viên thường xuyên làm tốt công tác khám chữa bệnh, vận động nhân dân “Vệ sinh phòng bệnh”, hạn chế những bệnh dịch lớn. Đầu năm 1954, ngay khi phát hiện bệnh dịch thủy đậu, các cán bộ y tế xã đã phối hợp với ngành y tế huyện tổ chức tiêm phòng cho nhân dân trong xã, hạn chế những hậu quả do dịch bệnh gây ra.

Cuối năm 1953 đến đầu năm 1954, quân ta liên tục thắng lớn trên nhiều chiến trường, quân Pháp rơi vào thế bị động. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích đã phá tan kế hoạch bình định đồng bằng của Nava. Song thực dân Pháp và tay sai vô cùng ngoan cố, chúng vẫn hy vọng vào trận chiến cuối cùng: trận chiến Điện Biên Phủ.

Với chiến dịch Điện Biên Phủ, Trung ương Đảng, Hồ Chủ tịch và quân đội cũng như đồng bào cả nước đều coi đó là trận quyết chiến chiến lược của cuộc kháng chiến trường kỳ 9 năm chống thực dân Pháp. Khẩu hiệu “tất cả cho chiến thắng” được thực hiện ngày càng khẩn trương. Ngày 13-3-1954, bộ đội ta bắt đầu nổ súng tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Hướng ứng chiến dịch Điện Biên Phủ, Chi bộ và nhân dân xã Tân Thành đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm.

Ngày 7-5-1954, lá cờ “Quyết chiến, quyết thắng” của quân đội nhân dân Việt Nam tung bay trên nóc hầm

Đờ Cattori (De Castries). Như vậy, sau 56 ngày đêm kiên cường chiến đấu, quân và dân ta đã làm nên kỳ tích “lùng lầy năm châu, chấn động địa cầu” đánh tan tập đoàn cứ điểm mà thực dân Pháp đã tuyên bố với cả thế giới là “Pháo đài bất khả xâm phạm”. Tin vui truyền tới các thôn, xóm trên địa bàn huyện đã làm tăng thêm niềm tin, sự phấn khởi trong quân và dân xã Tân Thành.

Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, lệnh ngừng bắn chính thức được ban hành. Theo quy định, quân đội 2 bên rút về vị trí tập kết ở 2 miền Nam, Bắc, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Trong không khí hân hoan của niềm vui chiến thắng, nhân dân Tân Thành phấn khởi tin tưởng vào Đảng, Bác Hồ và sự lãnh đạo của Chi bộ xã.

Từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, cán bộ, đảng viên xã Tân Thành từ khi còn thuộc xã Tân Hòa, đến khi tách ra thành lập xã có Chi bộ Tân Thành (năm 1953) đã có bước trưởng thành về bản lĩnh, năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Chi bộ Tân Thành luôn quán triệt, vận dụng đúng đắn sáng tạo đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể địa phương, khơi dậy được truyền thống yêu nước của nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết tập hợp nhân dân trong xã, tạo được sức mạnh tổng hợp huy động sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc.

Kết thúc 9 năm kháng chiến (1945-1954), đã có hàng trăm người con Tân Thành lên đường nhập ngũ, trong đó 4 người đã hy sinh, nhiều người khác đã để lại một phần thân thể trên khắp các chiến trường trở thành thương, bệnh binh.

Ghi nhận những thành tích đóng góp của Chi bộ và nhân dân xã Tân Thành, Chính phủ đã tặng thưởng nhiều bằng gia đình vẻ vang, bằng vàng danh dự, huân chương, huy chương, bằng khen cho các cá nhân và tập thể xuất sắc và bằng Tổ quốc ghi công cho những người đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc.



Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. KHÔI PHỤC KINH TẾ VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ I TRÊN QUÊ HƯƠNG TÂN THÀNH (1954-1965)

1. Chi bộ Đảng Tân Thành lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế (1954-1957), cải tạo xã hội chủ nghĩa (1957-1960)

Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về việc chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết, kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ đối với 3 nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Cuộc kháng chiến trường kỳ do Đảng lãnh đạo đã giành được thắng lợi, song sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ trên phạm vi cả nước chưa hoàn thành. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng nhưng miền Nam vẫn còn dưới ách thống trị của thực dân và tay sai. Đất nước tạm thời bị chia làm hai miền. Trước tình hình đó, tháng 9-1954, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương

Đảng đã họp và ra Nghị quyết “Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế...”.

Những năm đầu tiên sau hòa bình lập lại, xã Tân Thành cũng như nhiều địa phương khác trong cả nước đều rơi vào tình trạng khó khăn.

Về kinh tế: Trong những năm kháng chiến chống Pháp, toàn bộ nhân lực, vật lực đều được ưu tiên ủng hộ cho kháng chiến. Sau chiến tranh, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, một số ruộng đất trong xã bị bỏ hoang do thiếu nước, sức kéo. Trình độ kỹ thuật canh tác còn lạc hậu nên năng suất còn thấp.

Về chính trị: Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, huyện Phú Bình nói chung, xã Tân Thành nói riêng thuộc vùng tự do, nhưng giáp ranh với vùng tạm chiếm nên kẻ thù thường xuyên tìm cách chống phá. Thực dân Pháp thường xuyên cài gián điệp vào hoạt động do thám, dò la tin tức, phao tin đồn nhảm, gây hoang mang trong nhân dân. Sau ngày hòa bình, các thế lực phản động tiếp tục cho tay chân dụ dỗ, cưỡng ép người dân di cư vào Nam. Chúng tung tin “vào Nam, mỗi gia đình sẽ được cấp 5 mẫu ruộng, 1 con trâu, diện tích sản lượng cao”, “cốt cán trên này về xuôi thì quý lắm”. Chúng còn đe dọa “sau khi hết thời hạn di cư, Mỹ sẽ dùng bom nguyên tử ném xuống miền Bắc”... Những luận điệu đó đã khiến 1 bộ phận nhân dân hoang mang, dao động.

Không chỉ phao tin đồn, cưỡng ép dân di cư, các phần tử phản động (thổ phi, tổ chức người Hoa, Việt kiều) còn

trộm cắp, phá hoại tài sản của nhân dân Tân Thành, Tân Khánh... gây rối tình hình an ninh trật tự của xã.

Trong khi đó, là xã mới được thành lập; đội ngũ cán bộ còn hạn chế về trình độ. Các phong trào quần chúng chưa phát triển sâu rộng. Một số ít cán bộ và một bộ phận nhân dân có tư tưởng tư lợi, cầu an, hưởng lạc.

Về văn hóa - xã hội: Trong hoàn cảnh chiến tranh, các lớp bình dân học vụ vẫn được tổ chức nhưng mới giải quyết được vấn đề xóa mù chữ trong nhân dân. Trình độ dân trí về cơ bản còn thấp, một số tập tục lạc hậu vẫn còn duy trì. Phong trào “Vệ sinh phòng bệnh”, chữa bệnh tuy được nhân dân hưởng ứng nhưng do nguồn thuốc khan hiếm nên số người ốm đau, thiếu thuốc hoặc không có thuốc chữa bệnh còn phổ biến.

Bên cạnh những khó khăn, Chi bộ và nhân dân Tân Thành còn có những thuận lợi cơ bản: Sự lãnh đạo của Đảng cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Phú Bình; nhân dân trong xã phấn khởi, tin tưởng vào Đảng; phần lớn cán bộ, đảng viên rất nhiệt tình, hăng hái trong công việc...

Phát huy thuận lợi, vượt lên trên những khó khăn, Chi bộ Đảng Tân Thành quyết tâm lãnh đạo nhân dân xây dựng quê hương tạo nên những thành tựu mới trên tất cả các lĩnh vực.

Từ cuối năm 1954 đến đầu năm 1955, chính quyền xã đã nhanh chóng khôi phục, củng cố lại các lớp học, vận động con em đến học. Phong trào Bình dân học vụ tiếp

tục được đẩy mạnh. Các lớp bồi dưỡng văn hóa, xóa nạn mù chữ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục được mở ra vào ban đêm, thu hút mọi người đến học.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, đặc biệt là trong những dịp lễ tết. Bên cạnh đó, Chi bộ Đảng, chính quyền xã còn vận động nhân dân đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, ăn uống lãng phí... nhằm xây dựng đời sống văn hóa mới. Qua đó, nếp sống mới đang dần hình thành trên quê hương Tân Thành.

Công tác trật tự trị an được xã quan tâm, lãnh đạo. Các chi ủy viên được phân công trực tiếp xuống từng xóm bám sát chỉ đạo, ngăn ngừa các thành phần phản động lợi dụng lôi kéo cưỡng ép đồng bào di cư. Mặt khác, dân quân du kích cũng tổ chức canh gác phát hiện những hành động lén lút của chúng để kịp thời đối phó, do đó chúng ta đã vận động thuyết phục những gia đình có ý định di cư ở lại cùng xây dựng quê hương làng xóm. Với những phần tử phá các công trình thủy lợi trên địa bàn xã, chính quyền kiên quyết bắt và xử lý triệt để. Tình hình an ninh trật tự dần được đảm bảo.

Công cuộc cải cách ruộng đất tháng 4-1954 trên địa bàn xã đã đạt được nhiều thắng lợi. Bên cạnh đó, đội cải cách cũng mắc phải một số sai lầm "tả khuynh", dẫn đến hiện tượng kích thành phần, kích giai cấp, quy cả một số đảng viên đã từng hăng hái hoạt động trong các phong trào thành phần động, gây tâm lý hoang mang, căng thẳng trong các xóm. Xóm Na Bì có 3 gia đình bị quy là thành

phần địa chủ, gồm gia đình các ông: Nông Văn Nhạ, Nguyễn Xuân Quang, Đỗ Văn Phương¹.

Ngay sau khi phát hiện ra những sai lầm trong cải cách ruộng đất, Trung ương Đảng đã kịp thời đề ra chủ trương sửa sai. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 10 (tháng 9-1956) đã nêu rõ “Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã thu được...”². Tiếp đó, tháng 11-1956, Trung ương Đảng chỉ thị cho các địa phương: Phải coi công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là nhiệm vụ trung tâm đột xuất trong thời gian trước mắt.

Trong khi chuẩn bị sửa sai, ngày 1-7-1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 268/SL về việc thành lập khu tự trị Việt Bắc. Tỉnh Thái Nguyên trong khu tự trị Việt Bắc gồm thị xã Thái Nguyên và các huyện Định Hóa, Phú Lương, Đại Từ, Đồng Hỷ và Võ Nhai. Huyện Phú Bình nói chung, xã Tân Thành nói riêng tách sang trực thuộc tỉnh Bắc Giang, huyện Phổ Yên về tỉnh Vĩnh Phúc. Đến ngày 6-7-1957, xã Tân Thành cùng nhân dân huyện Phú Bình và Phổ Yên được chuyển về tỉnh Thái Nguyên.

Từ tháng 7-1957, công tác sửa sai ở Tân Thành mới được tiến hành. Với phương châm “thận trọng, vững chắc,

1. Tư liệu bổ sung của đồng chí Nguyễn Văn Oánh, Nguyễn Tiến Quyền tại bàn thảo lần 3.

2. Việt Nam - Những sự kiện lịch sử (1945-1975). Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr 161.

sai đâu sửa đấy”, Chi bộ Đảng đã phối hợp với các cán bộ của đội sửa sai tổ chức nhiều buổi tuyên truyền sâu rộng trong các đoàn thể quần chúng, nhằm giúp mọi người nhận thức đúng đắn về những thắng lợi quan trọng, cơ bản của cải cách ruộng đất, nhận thức đúng mức về những sai lầm cần sửa. Đồng thời, có kế hoạch phân công cán bộ, đảng viên làm công tác động viên, giải quyết tư tưởng cho những đồng chí bị xử lý oan. Số đông đảng viên, quần chúng trước đây bị quy oan đã có chuyển biến và có những đóng góp tích cực vào công tác sửa sai. Những gia đình bị ngờ vực được minh oan. Một số gia đình bị quy sai được hạ thành phần và đền bù các tài sản đã bị tịch thu.

Song song với công tác sửa sai, Chi bộ vẫn tăng cường, củng cố công tác an ninh trong xã, đấu tranh chống những luận điệu tuyên truyền phản động, tuyên truyền xuyên tạc những thắng lợi của cải cách ruộng đất, giữ gìn tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để những phần tử xấu, kẻ thù lợi dụng, kích động quần chúng, gây rối phá hoại. Qua đó, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội được ổn định, nhân dân trong xã phấn khởi, niềm tin của quần chúng đối với Đảng được củng cố.

Sau sửa sai, Chi bộ và chính quyền xã Tân Thành tập trung lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, từng bước ổn định và cải thiện đời sống. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban hành chính, xã đã phát động phong trào thi đua sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói. Nhiều diện tích được khai hoang, nhiều công trình thủy lợi được sửa chữa, đắp đập chống hạn. Các biện pháp kỹ thuật cày sâu,

bừa kỹ, tăng phân bón ruộng, đắp bờ giữ nước, làm cỏ sục bùn được phát động rộng rãi.

Ngành chăn nuôi cũng được chú ý, nhưng sự tăng trưởng không vững chắc, do vệ sinh chuồng trại không đảm bảo, một số bệnh dịch thường xảy ra. Mùa hè năm 1957, một số đàn gia súc, gia cầm của xã bị mắc dịch đầy hơi ở trâu bò, bệnh đóng dấu, bệnh nghé ở lợn, bệnh tụ huyết trùng ở gà. Trước tình hình đó, một số cán bộ xã được cử đi học lớp bồi dưỡng, huấn luyện do huyện mở, sau đó về phổ biến kinh nghiệm chữa bệnh cho gia súc, gia cầm, đồng thời tổ chức một đợt tiêm phòng kết hợp với phát động làm vệ sinh chuồng trại. Nhờ đó, các dịch bệnh được ngăn chặn kịp thời.

Thực hiện Chỉ thị số 07 ngày 26-6-1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên “Về việc xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh phát triển tổ đổi công, phát triển sản xuất, chuẩn bị cho việc mở rộng hợp tác xã sau này”, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện, Chi bộ đã lãnh đạo chính quyền và các ban ngành đoàn thể vận động nhân dân vào các tổ đổi công.

Cuối năm 1958, các tổ đổi công từ 10-20 hộ được thành lập. Đây là hình thức tổ chức hợp tác sản xuất giản đơn, được thành lập để giúp nhau trong sản xuất, trên cơ sở chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và kinh doanh cá thể. Bắt nguồn từ kinh nghiệm vắn công xa xưa, dưới sự phân phối điều hành của tổ trưởng, các tổ viên quay vòng hoàn thành công việc của tất cả các gia đình trong tổ theo

đúng yêu cầu thời vụ, chủ yếu là những khi thời vụ khẩn trương. Các tổ viên lao động đổi công cho nhau, không lấy tiền công, thường xuyên bình công chấm điểm.

Từ phong trào này, không khí làm ăn tập thể đã xuất hiện. Việc phát triển tổ đổi công là tiền đề để xây dựng các hợp tác xã ở Tân Thành. Qua phong trào, người nông dân vốn quen với cung cách làm ăn cá thể bước đầu được rèn luyện, tiếp xúc với làm ăn tập thể, dân chủ bàn bạc. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đang dần hình thành, đánh dấu sự chuyển biến quan trọng trong đời sống người nông dân.

Từ đầu năm 1959, khi các điều kiện để đưa nông dân lên con đường hợp tác hóa nông nghiệp đã chín muồi, kinh nghiệm đổi công hợp tác sản xuất đã cho thấy tính ưu việt của lối làm ăn tập thể. Từ nhận định đó, được sự chỉ đạo trực tiếp của tỉnh, huyện, Chi bộ Tân Thành đã tiến hành cuộc vận động xây dựng hợp tác xã.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Huyện ủy, Chi bộ thảo luận và quyết định xây dựng một hợp tác xã nông nghiệp làm thí điểm để rút kinh nghiệm và tiến tới nhân ra toàn xã. Tuy nhiên, cuộc vận động cũng gặp nhiều khó khăn. Tư tưởng tiểu nông ăn sâu trong tiềm thức của người nông dân là trở lực lớn nhất, bởi họ chưa thoát khỏi những thói quen và nếp suy nghĩ của người sản xuất nhỏ cá thể, làm chung, hưởng chung là điều còn mới với người nông dân. Trong Chi bộ còn có những đảng viên chần chừ, do dự. Vì vậy, việc xây dựng quan hệ sản

xuất mới xã hội chủ nghĩa trong từng xóm thực sự là một cuộc đấu tranh lâu dài, gay go và phức tạp.

Nắm bắt kịp thời những diễn biến tư tưởng đó, Chi bộ đã tổ chức các cuộc họp tới từng thôn, xóm để thuyết phục người dân hiểu rõ sức mạnh tập thể của hợp tác xã. Mặt khác, Chi bộ chỉ đạo tốt việc xây dựng hợp tác xã theo nguyên tắc “tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ” và theo phương châm “tích cực nhưng thận trọng, tiến bước vững chắc, có lãnh đạo chặt chẽ, tránh nóng vội hấp tấp”¹. Cán bộ, đảng viên, gương mẫu vận động gia đình mình viết đơn trước rồi vận động những gia đình quần chúng tích cực viết đơn xin vào hợp tác xã. Đến năm 1959, Hợp tác xã làng Vo (sau là xóm Vo) được thành lập làm hợp tác xã thí điểm để rút kinh nghiệm ra toàn xã. Đồng chí Hoàng Văn Thi được cử làm Chủ nhiệm hợp tác xã, đồng chí Tạ Quang Khái được cử làm Trưởng Kiểm soát.

Hợp tác xã làng Vo bước đầu xây dựng cơ sở vật chất bằng việc công hữu hóa ruộng đất và nông cụ sản xuất như trâu, bò, cây, bừa... Hợp tác xã nông nghiệp được chia thành nhiều đội sản xuất, các đội trưởng trực tiếp giám sát thời gian và số người tham gia lao động, từ đó bình công, chấm điểm, thành viên nào làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít.

Bên cạnh việc thực hiện nhiệm vụ chính trị là khôi phục kinh tế, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, Chi bộ cũng rất quan tâm tới công tác văn hóa, giáo dục, xã hội.

1. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Sđd, tr 28.

Trong lĩnh vực văn hóa, xã tổ chức các đội văn nghệ ở các xóm, thường xuyên tổ chức biểu diễn các tiết mục văn nghệ có nội dung ca ngợi cuộc sống mới, tuyên truyền những chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chủ trương, chính sách của Nhà nước. Hàng năm, từ 2-3 lần, đội chiếu bóng lưu động của huyện tới xã chiếu bóng để phục vụ nhân dân. Mạng lưới thông tin, tuyên truyền từ xã đến các xóm được chấn chỉnh và hoạt động dần đi vào nề nếp, kịp thời phổ biến tin tức thời sự thế giới và trong nước đến mọi người dân.

Từ năm 1957, ở Tân Thành đã có các lớp học tự phát (do ông Quế, ông Giáp ở La Lễ dạy). Lớp học đầu tiên là học nhờ ở nhà cụ Thượng Chí (làng Vo). Năm 1959, cụm lớp Tân Thành được thành lập tại xóm Đồng Bốn do thầy Dương Văn Thực phụ trách (từ năm 1960 do thầy Phạm Ngọc phụ trách), gồm 2 phòng học ghép, dạy chương trình giáo dục từ lớp 1 đến lớp 5. Cụm lớp có 4 giáo viên, tổng số học sinh là 93 em. Những ngày đầu mới thành lập, tuy cơ sở vật chất còn thiếu thốn, bàn ghế còn đơn sơ nhưng thầy và trò vẫn quyết tâm phấn đấu dạy tốt, học tốt, đồng thời kiên trì vận động các gia đình cho con em đi học đúng độ tuổi. Phong trào Bình dân học vụ tiếp tục được đẩy mạnh. Các lớp bổ túc văn hóa thường xuyên được tổ chức để nâng cao trình độ nhận thức của nhân dân.

Công tác củng cố chính quyền và giữ gìn trật tự trị an được Chi bộ chú trọng. Ngày 5-5-1959, cuộc bầu cử Hội

đồng nhân dân các cấp được tiến hành¹. Đây là lần thứ ba² nhân dân Tân Thành tham gia bầu cử xây dựng chính quyền, thực hiện quyền làm chủ của mình. Sau cuộc bầu cử, Hội đồng nhân dân đã bầu ra Ủy ban hành chính, đồng chí Hoàng Văn Diệm được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Cơ sở Đảng tiếp tục phát triển cả về số lượng và chất lượng. Hàng năm, Chi bộ đều kết nạp thêm một số đảng viên mới. Đa số đảng viên đều trải qua những đợt chỉnh huấn chính trị, do đó ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa được nâng lên. Nhìn chung, phần lớn đảng viên đều hăng hái đi đầu trong công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp, có tác dụng lôi cuốn, thúc đẩy phong trào quần chúng phát triển. Nhiều đồng chí tích cực tận tụy trong công tác được quần chúng tín nhiệm, yêu quý.

Các nhiệm vụ đột xuất như: đòi tiền, thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự, phổ biến Hiến pháp năm 1959, Luật hôn nhân và gia đình cũng được Chi bộ tập trung lãnh đạo hoàn thành tốt.

Công tác y tế của xã tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng đã có nhiều tiến bộ trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Năm 1960, trạm xá của xã được thành lập, thường xuyên tổ chức tiêm phòng, khám chữa một số

1. Nghị định số 119-TTg của Thủ tướng Chính phủ ký ngày 23-3-1959 quy định tỉnh Thái Nguyên bầu cử Hội đồng nhân dân ngày 5-5-1959.

2. Cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp lần thứ nhất vào tháng 4-1946, lần thứ hai vào tháng 4-1949.

bệnh thông thường và hướng dẫn nhân dân vệ sinh phòng bệnh. Nhờ vậy, trong những năm 1957-1960, cả xã không có dịch bệnh lớn nào xảy ra.

Phong trào của các đoàn thể quần chúng cũng ngày càng phát triển. Các chi Đoàn Thanh niên, chi Hội Phụ nữ, liên đội thiếu niên, nhi đồng thường xuyên hội họp. Mọi nhiệm vụ của Đảng giao cho đều được các tổ chức quần chúng triển khai nhanh thành hành động thực tế, thành chủ đề thi đua trong các thời điểm.

Sau 3 năm (1954-1957) khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến hành sửa sai sau cải cách ruộng đất và 3 năm vừa cải tạo, vừa xây dựng xã hội chủ nghĩa (1958-1960), các cán bộ, đảng viên, nhân dân xã Tân Thành đã đạt được những kết quả to lớn trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực. Cơ sở vật chất trong các thôn đã thay đổi, đời sống nhân dân được cải thiện, diện mạo miền quê Tân Thành đổi mới từng ngày. Điều quan trọng hơn cả là quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã được xác lập, hình thái hợp tác xã tập thể thật sự hình thành, các mối quan hệ đoàn kết, bình đẳng tương trợ giúp đỡ lẫn nhau là nét nổi bật trong đời sống hàng ngày.

Để có được những kết quả đó không thể không kể đến sự chỉ đạo sáng suốt của Huyện ủy Phú Bình mà trực tiếp là Chi bộ xã Tân Thành, đó là sự đoàn kết chặt chẽ của cán bộ, đảng viên cùng nhân dân toàn xã, là niềm tin mà Chi bộ và nhân dân Tân Thành đặt vào đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Những thắng lợi đó là nền tảng quan trọng để nhân dân Tân Thành bước vào giai đoạn mới.

2. Chi bộ Đảng Tân Thành lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ I (1961-1965)

Sau 3 năm thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1958-1960), miền Bắc nước ta có rất nhiều thay đổi căn bản. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn chủ yếu là nông nghiệp lạc hậu, năng suất thấp.

Từ ngày 5 đến ngày 12-9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với toàn Đảng, toàn dân ta. Sau khi phân tích tình hình cả nước, Đại hội đã đề ra 2 nhiệm vụ chiến lược của cách mạng cả nước, cũng như nhiệm vụ cụ thể của cách mạng hai miền Bắc - Nam lúc này là: Miền Bắc tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa và miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất đất nước.

Đồng thời, Đại hội cũng đề ra nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) là: phấn đấu xây dựng bước đầu cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Mục đích của kế hoạch 5 năm như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ là: “làm cho bà con nông dân biết mình là người làm chủ tập thể, làm chủ Nhà nước, mà đã làm chủ thì phải đoàn kết để tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”.

Để thực hiện, Chi bộ đề ra những nhiệm vụ cụ thể của xã, phát động phong trào thi đua, lập công chào mừng thắng lợi của Đại hội Đảng, biến những nội dung nghị quyết của Đảng thành hành động cách mạng của nhân dân, tạo đà tiến mới ở quê hương. Nhiệm vụ chính là: tích cực củng cố, xây dựng hợp tác xã và các tổ đổi công tiến tới thành lập các hợp tác xã ở các xóm, chăm lo đời sống nhân dân, đẩy mạnh sản xuất. Cải tiến nông cụ, phổ biến học tập, áp dụng các biện pháp kỹ thuật để đưa năng suất cây trồng và năng suất lao động lên cao. Hàng loạt biện pháp thực hiện được đề ra, các cán bộ, đảng viên, mỗi người phụ trách một việc. Việc khó, cán bộ chủ chốt tự nhận đảm nhiệm.

Trong 2 năm (1961-1962), hàng loạt các đợt thi đua, các phong trào do Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban hành chính huyện Phú Bình phát động như “Phát cao cờ hồng, quyết thắng Đông - Xuân, tiến quân toàn diện”, “Cờ hồng lộng gió Đại Phong, vụ mùa toàn thắng”, “Tiến quân vào củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất Đông - Xuân đón mừng Xuân 1962”, “Dọn hết phân ra đồng bón cho lúa chiêm, làm cỏ sục bùn đẩy mạnh tăng năng suất lúa”, “Đẩy mạnh hoàn thành vụ sản xuất Đông - Xuân và chuẩn bị cho vụ Thu”, “Thi đua với hợp tác xã Đại Phong, đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện vụ mùa 4 nhất”... đều được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng.

Sau 4 năm xây dựng hợp tác xã thí điểm, đến năm 1963, cả xã đã xây dựng được 10 hợp tác xã bậc thấp: làng Vo, La Lễ, Đồng Bón, Non Tranh, Hòa Lâm, Suối Lửa, Đồng Bàu, Cầu Muối, Na Bì, Tân Yên.

Ngay sau khi thành lập, các hợp tác xã được củng cố về chuyên môn, tổ chức. Một mặt các hợp tác xã đã cử cán bộ đi học các lớp huấn luyện, bồi dưỡng về công tác quản lý, về nghiệp vụ, về khoa học - kỹ thuật do tỉnh, huyện tổ chức; mặt khác tổ chức quy hoạch lại đồng ruộng, đẩy mạnh công tác thủy lợi nhỏ, xây dựng thêm nhiều đường giao thông, cầu cống, nhà kho, sân phơi cho hợp tác xã. Một số giống lúa mới được đưa vào sản xuất cho năng suất từ 55-60kg/sào/vụ, bình quân công điểm đạt 7 lạng thóc/công, bình quân lương thực đạt 16-17kg/người/tháng¹.

Cũng từ năm 1963, phong trào trồng mía, sản xuất đường ở xã bắt đầu phát triển, bước đầu cho thu hoạch khá, góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Cùng với phong trào xây dựng hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, quán triệt sự chỉ đạo của Đại hội Đảng bộ huyện Phú Bình lần thứ X (tháng 2-1962): Phải lấy chăn nuôi sinh sản làm chính... nâng cao chất lượng về cày kéo, trọng lượng thịt... phải rất chú ý bảo vệ gia súc... khuyến khích chăn nuôi trâu bò riêng đối với gia đình xã viên, để tăng sức kéo, tăng lượng thịt và có nhiều phân, khuyến khích chăn nuôi lợn, gà, ngan, ngỗng và nuôi cá...², giai đoạn 1962-1965, chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển ở cả khu vực tập thể và hộ gia đình. Năm 1963, trại chăn nuôi lợn của xã được thành lập tại Tân Lập, bình quân mỗi lứa nuôi từ 19-20 con lợn. Đàn lợn trong các gia đình thường xuyên

1. Trong đó: gạo là 11kg, từ các cây lương thực khác như ngô, khoai, sắn là 5-6kg.

2. Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1930-2005), tr. 149.

được duy trì từ 1-2 con, ước tính hàng năm các hộ gia đình trong xã nuôi trên 500 con lợn. Ngoài phần thịt chia cho xã viên, hàng năm Tân Thành còn làm nghĩa vụ với Nhà nước đạt trên 5 tấn thịt lợn hơi. Đến năm 1964, tổng sản lượng lương thực của xã ước đạt 430 tấn (trong đó có khoảng 350 tấn thóc), làm nghĩa vụ với Nhà nước 60-70 tấn.

Cùng với phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện phong trào “Ba ngọn cờ hồng” của Đảng và Trung ương phát động, Chi bộ xã Tân Thành đã chỉ đạo việc xây dựng các hợp tác xã tín dụng và mua bán. Năm 1963, hợp tác xã tín dụng được thành lập do ông Chu Văn Diệm làm Chủ nhiệm, có nhiệm vụ vận động nhân dân đóng góp cổ phần, gửi tiền tiết kiệm cho xã viên vay để đầu tư vào sản xuất, đồng thời thu nợ cho Ngân hàng Nhà nước. Hợp tác xã mua bán do ông Nguyễn Nhật Tiến làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã đã huy động xã viên mua thê mua bán để có tiền vốn đẩy mạnh buôn bán, phục vụ các nhu cầu hàng ngày của nhân dân như: muối, mắm, vải, giấy... Năm 1965, hợp tác xã mua bán đã mở được 1 cửa hàng ở trung tâm xã do ông Đỗ Xuân Hợi làm Cửa hàng trưởng.

Cùng với những chuyển biến tích cực của nền kinh tế, sự phát triển văn hóa, giáo dục, y tế cũng có nhiều tiến bộ.

Hoạt động văn hóa, thông tin được duy trì thường xuyên, ngày càng đi vào nền nếp với những nội dung thiết thực, phục vụ sát yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Phong trào văn hóa - văn nghệ ngày càng phát triển mạnh và mang tính chất quần chúng rộng rãi. Một số câu lạc bộ ra đời (câu lạc bộ làng Vo), nhiều đội văn nghệ quần chúng

được thành lập ở các xóm. Năm 1962, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Vì lợi ích 10 năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”, các hợp tác xã đều thành lập các tổ phụ lão trồng cây, nhiều đồi cây tập thể do các cụ trồng được hình thành trong thời gian này.

Ngành giáo dục phổ thông tiếp tục phát triển cả về số lượng và chất lượng. Năm học 1963, trường cấp I của xã được thành lập gồm 8 lớp với 250 em học sinh do thầy Bùi Minh Đàm làm Hiệu trưởng. Chương trình xóa mù chữ phát triển mạnh, các lớp bổ túc văn hóa được mở từ lớp 1 đến lớp 4 ở các xóm (các lớp này tồn tại đến năm 1971-1972). Đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Cán bộ y tế xã được tăng cường về số lượng, trình độ chuyên môn cũng ngày càng được nâng cao. Nhờ vậy, công tác khám chữa bệnh có nhiều tiến bộ. Các cán bộ y tế xã đã phối hợp với các đoàn thể, chính quyền tổ chức tốt các đợt tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, cách phòng và chữa bệnh trong nhân dân. Những cách chữa bệnh bằng mê tín dị đoan được xóa bỏ. Nhiều gia đình trong xã đã xây dựng được 3 công trình vệ sinh: nhà vệ sinh, nhà tắm, giếng nước.

Giữa lúc kế hoạch 5 năm đang được thực hiện thì tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện Vịnh Bắc Bộ, rồi cho máy bay, tàu chiến tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc. Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Mỹ đã cho 25 lần tốp máy bay trinh sát trên không phận tỉnh. Thanh niên Tân Thành cùng với thanh niên huyện

Phú Bình hăng hái hưởng ứng phong trào “Ba sẵn sàng” lên đường cầm súng đánh giặc, nêu cao quyết tâm bảo vệ Tổ quốc. Nhiều đơn vị dân quân, tự vệ đăng ký phần đầu trở thành “Đơn vị tiên tiến” và “Đơn vị quyết thắng”. Trong số đó, Trung đội nữ dân quân làng Vo là 1 trong 2 đơn vị dân quân của huyện Phú Bình được Quân khu Việt Bắc tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”¹.

Để chống lại âm mưu phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, Chi bộ và chính quyền đã thường xuyên giáo dục nhân dân nâng cao cảnh giác, chăm lo công tác bảo vệ trật tự trị an, nhằm phát hiện kịp thời các phần tử phản động chống phá cách mạng. Đồng thời, Chi bộ cũng tiếp tục xây dựng và củng cố mạng lưới an ninh nhân dân. Kết hợp với Huyện đội, Xã đội đã tổ chức nhiều buổi huấn luyện chính trị, kỹ thuật và trình độ chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương. Đến năm 1964, tất cả các chiến sỹ đã nắm vững những động tác quân sự cơ bản như: kỹ thuật, chiến thuật bắn súng, ném lựu đạn, đào hầm phòng tránh... sẵn sàng bổ sung vào lực lượng quân đội thường trực khi cần thiết. Trong những năm 1961-1964, hàng năm, Tân Thành đều tiến đưa 3-4 thanh niên lên đường nhập ngũ. Năm 1964, Trung đội phụ nữ làng Vo đạt đơn vị Quyết thắng của tỉnh.

Thực hiện kế hoạch 5 năm của Đảng và Nhà nước, xã Tân Thành đã giành thắng lợi về xây dựng hợp tác xã làm cơ sở đẩy mạnh nông nghiệp phát triển toàn diện, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước, từng bước cải thiện đời sống nhân dân về ăn, ở, mặc, đi lại, học hành. Chi

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1930-2005)*. Sđd, tr 160.

bộ giương cao ngọn cờ lãnh đạo, nhân dân một lòng theo Đảng giành thắng lợi về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, góp phần vào thắng lợi chung của cách mạng cả nước.

Trong 5 năm (1961-1965), nông thôn Tân Thành có nhiều chuyển biến tốt. Tuy kinh tế chưa được dồi dào nhưng nhìn chung đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện. Nhiều hộ gia đình đã làm được nhà ngói, sân gạch, giếng nước, xây dựng chuồng trại, hố xí xa nhà. Qua các cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, nhiều tập tục lạc hậu bị đẩy lùi và xóa bỏ. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, trộm cắp, mê tín ít xảy ra. Cuộc sống ở các thôn xóm trở lên yên vui, đầm ấm... Tình hình đó đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định tại Hội nghị Chính trị đặc biệt (tháng 3-1964): “Trong 10 năm qua, miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước, xã hội và con người đều đổi mới”.

II. ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, VỪA SẢN XUẤT VỪA CHIẾN ĐẤU, TÍCH CỰC CHI VIÊN CHO TIỀN TUYẾN MIỀN NAM, GÓP PHẦN THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Đảng bộ xã Tân Thành được thành lập, lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế - xã hội góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại lần I (1965-1968) và lần thứ II (1969-1972)

Tháng 3-1965, chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” có nguy cơ bị phá sản hoàn toàn, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân

Mỹ và quân chư hầu vào miền Nam nhằm đẩy mạnh chiến tranh xâm lược và cứu nguy cho chế độ tay sai Sài Gòn. Chúng đề ra chiến lược “chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và tăng cường mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc nhằm đưa miền Bắc về “thời kỳ đồ đá”.

Tháng 12-1965, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã họp Hội nghị lần thứ 12 tại Hà Nội để bàn nhiệm vụ chiến lược cách mạng của cả nước. Nghị quyết Hội nghị nhấn mạnh: “Chúng ta phải động viên lực lượng của cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất cứ tình huống nào, để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà...”.

Thái Nguyên là tỉnh có vị trí chiến lược quan trọng cả về kinh tế, chính trị và quân sự, vì vậy Thái Nguyên trở thành một trong những mục tiêu bắn phá của máy bay Mỹ.

Ngày 8-7-1965, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái¹ ra “Chỉ thị về các biện pháp cơ bản của công tác phòng không nhân dân” chia địa bàn tỉnh thành 2 vùng: vùng ở trạng thái bị uy hiếp (có thể bị địch đánh phá) và vùng ở trạng thái phòng thủ. Huyện Phú Bình nói chung, xã Tân Thành nói riêng thuộc vùng ở trạng thái bị uy hiếp.

1. Thực hiện Nghị quyết số 111 - NQ/TW ngày 10-4-1965 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 103 ngày 21-4-1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc hợp nhất 2 tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên, tháng 6-1965, tỉnh Bắc Thái được thành lập.

Trong bối cảnh lịch sử đó, năm 1965, được sự đồng ý của Huyện ủy, Đảng bộ xã Tân Thành được thành lập gồm 2 chi bộ¹ là Tân Lập và Tân An. Chi bộ Tân Lập gồm đảng viên của các xóm Vo, La Lê, Đồng Bốn, Hòa Lâm, Suối Lửa, đảng viên trường học. Chi bộ Tân An gồm đảng viên của các xóm Non Tranh, Đồng Bàu, Na Bì, Cầu Muối, Tân Yên.

Trong năm 1965, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 1965-1967 được tổ chức. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 5 đồng chí: đồng chí Nguyễn Văn Oánh làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đinh Thanh Vần làm Phó Bí thư, đồng chí Vũ Thị Được là Ủy viên Ban Chấp hành - Thường trực Đảng ủy.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Tân Thành là một sự kiện chính trị quan trọng đối với cán bộ và nhân dân trong xã. Đây là mốc son lịch sử, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của tổ chức cơ sở Đảng tại địa phương. Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của chi bộ, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành quyết tâm đoàn kết, phấn đấu, phát huy nội lực, linh hoạt, sáng tạo để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội mà Đảng và Nhà nước giao cho, trước mắt là làm tốt công tác phòng chống chiến tranh phá hoại của địch.

Trong những năm 1965-1968, xã đã làm tốt việc đón tiếp nhiều đơn vị bộ đội thường xuyên qua lại tập huấn tại

1. Thời điểm này Chi bộ An Thành chưa được thành lập do chưa đủ số đảng viên.

thao trường Tam Bản (xóm Đồng Bốn) như Trung đoàn 308, Sư đoàn 304. Ngoài ra, ở Non Tranh, La Lễ, làng Vo còn có các thao trường tập đánh xe tăng.

Thế trận chiến tranh nhân dân hình thành vững chắc trong toàn xã. Lực lượng vũ trang địa phương thu hút các tầng lớp nhân dân đều tham gia. Xã và các xóm đều xây dựng phương án chiến đấu, phương án phòng tránh, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và của tập thể. Lực lượng dân quân toàn xã được biên chế thành 4 trung đội, trong đó có 1 trung đội cơ động. Các trung đội thường xuyên tổ chức cho dân quân du kích tăng cường luyện tập bắn máy bay Mỹ, thực tập báo động bắt giặc lái nhảy dù xuống địa bàn, tập hành quân mang nặng đường dài, hướng dẫn cứu tải thương, trang bị hàng trăm túi thuốc cứu thương, mỗi người dân có một túi bông băng sơ cứu luôn mang theo bên mình. Khẩu hiệu “Tay cày tay súng” đã trở thành ý thức hành động của mọi người hàng ngày. Từ năm 1965-1967, xã đã hoàn thành xuất sắc 8 đợt tuyển quân. Năm 1967, Tân Thành là 1 trong 3 xã của huyện Phú Bình (Tân Thành, Bảo Lý, Hà Châu) có tỷ lệ dân quân so với dân số đạt trên 13,7%. Năm 1969-1970, xã được công nhận là đơn vị giỏi toàn diện về xây dựng lực lượng huấn luyện quân sự.

Những năm 1965-1968, hạn hán, lũ xảy ra thường xuyên, thêm vào đó, các loại sâu bệnh phát sinh và phát triển trên diện rộng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất và sản lượng lúa của nhân dân. Trước tình hình đó, Đảng bộ đã có chủ trương đưa các giống lúa Nam

Ninh, Ba Giang vào sản xuất, đồng thời trồng thêm nhiều cây hoa màu và rau xanh để giải quyết vấn đề thiếu lương thực trong những ngày giáp hạt.

Để nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, công tác thủy lợi được Đảng bộ hết sức coi trọng. Mỗi hợp tác xã đã thành lập một đội thủy lợi bán chuyên trách để tu sửa, xây mới thêm hồ, đập nhỏ... Năm 1965-1966, phong trào thủy lợi của xã phát triển mạnh nhất, nhì huyện. Hợp tác xã Na Bì, làng Vo là những đơn vị dẫn đầu toàn huyện về công tác làm thủy lợi¹ và đã được nhận bằng khen của tỉnh.

Năm 1966, Đảng bộ Tân Thành quyết định sáp nhập 10 hợp tác xã thành 3 hợp tác xã:

Hợp tác xã Tân Lập gồm làng Vo, Đồng Bón, La Lễ do đồng chí Tạ Quang Khái làm Chủ nhiệm.

Hợp tác xã An Thành gồm các xóm Hòa Lâm, Suối Lửa, Trại Gạo do đồng chí Lý Chấn Côn làm Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Tân An gồm các xóm Đồng Bàu, Na Bì, Cầu Muối, Tân Yên, Non Tranh do đồng chí Phạm Như Thiệp làm Chủ nhiệm.

Bên cạnh việc lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh chăn nuôi, làm chuồng trại nhốt trâu bò để lấy phân bón, Đảng bộ còn lãnh đạo và phát động nhân dân làm phân xanh, lấy bùn ao, thả bèo hoa dâu làm phân bón cho lúa và hoa màu. Đoàn Thanh niên là đơn vị đi đầu trong phong trào làm bèo hoa dâu của xã.

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1930-2005). Sđd, tr 181.

Nhờ những cố gắng đó, mặc dù thiên tai thường xuyên xảy ra nhưng đến năm 1968, năng suất bình quân vẫn đạt 60kg/sào/vụ, sản lượng lương thực tiếp tục được duy trì ở mức 500 tấn. Tuy nhiên, đến thời điểm này, dân số toàn xã đã tăng lên 400 hộ với 2.200 nhân khẩu, hàng năm làm nghĩa vụ với Nhà nước từ 90-105 tấn, trong các hợp tác xã lại xảy ra tình trạng “dong công, phóng điểm” dẫn đến sản lượng thấp. Vì vậy, bình quân công điểm lao động chỉ còn từ 3-4 lạng; bình quân xã viên 1 tháng chỉ còn được 11-12kg thóc, tương đương với 7-8kg gạo và từ 4-5kg ngô, khoai.

Năm 1967, Đảng bộ xã Tân Thành tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1967-1969). Đại hội đã đánh giá những thành tựu và hạn chế của nhiệm kỳ 1967-1969, đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành: đồng chí Nguyễn Văn Oánh là Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đinh Thanh Vần là Phó Bí thư, đồng chí Vũ Thị Được là Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Năm 1969, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành khóa III, nhiệm kỳ 1969-1971 được tổ chức. Đại hội đánh giá những kết quả đã đạt được của nhiệm kỳ 1967-1969 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Bá Lựu được bầu làm Bí thư, đồng chí Lăng Viết Hòa được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Tạ Quang Khái được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Giữa lúc Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đang ra sức thi đua sản xuất thì được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần vào ngày 2-9-1969. Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Thành từ già tới trẻ vô cùng xúc động, tỏ rõ nỗi tiếc thương vô hạn vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc. Đảng ta, nhân dân ta đã mất một vị lãnh tụ thiên tài và một người thầy vĩ đại.

Sáng ngày 9-9-1969, nhà nhà, người người trong xã chăm chú nghe đài và loa của xã, hướng về lễ truy điệu trọng thể vĩnh biệt Người. Đảng bộ và toàn thể nhân dân ai nấy đều thấm thía, cảm động trước những lời di chúc thiêng liêng của Người.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, biến đau thương thành hành động, thực hiện Chỉ thị của Huyện ủy Phú Bình, Đảng bộ Tân Thành đã tổ chức sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, đề ra chương trình hành động cách mạng cụ thể quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế của Đại hội Đảng bộ xã lần III đề ra.

Vụ mùa năm 1969, đến thời kỳ lúa phát triển thì bị sâu bệnh hoành hành. Trước tình hình đó, Đảng bộ đã phát động nhân dân bắt sâu cứu lúa. Cuối vụ, tổng sản lượng lúa chỉ đạt 75-80% kế hoạch

Hưởng ứng phong trào làm “Ao cá Bác Hồ”, từ năm 1969, đông đảo nhân dân Tân Thành đã tích cực đào ao thả cá, hàng năm cho thu nhập khá, góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Do tình trạng khan hiếm thức ăn chăn nuôi nên số lượng đàn gia súc, gia cầm của xã có xu hướng giảm. Vì vậy, trại chăn nuôi của xã dần suy yếu và giải thể vào năm 1971.

Từ cuối năm 1969, Đảng bộ đã lãnh đạo kết hợp công tác xây dựng Đảng và đưa Điều lệ hợp tác xã mới vào thực hiện ở nông thôn với việc củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Từ đầu năm 1970, Đảng bộ Tân Thành tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện ba cuộc vận động lớn: Cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên “Lớp Hồ Chí Minh”, Cuộc vận động lao động sản xuất và Cuộc vận động phát huy dân chủ và tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng xã viên ở nông thôn, do các Nghị quyết 195, 196, 197 của Trung ương đề ra.

Trong những năm 1970-1971, do trình độ quản lý lỏng lẻo nên phong trào hợp tác xã đi xuống. Một số xã viên (trong đó có cả đảng viên) ở các hợp tác xã trong xã Tân Thành đã viết đơn xin ra hợp tác xã, một số xã viên còn tìm cách phá ruộng. Đây cũng là tình hình chung của toàn huyện Phú Bình. Nguyên nhân là do trình độ văn hóa của cán bộ và nhân dân đã được nâng lên nhưng mới thoát khỏi nạn mù chữ, một số mới học hết cấp I, cấp II nên khả năng tiếp thu và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế. Do thiên tai xảy ra thường xuyên nên năng suất, sản lượng lúa thấp, ngày công lao động không cao. Công tác quản lý lao động, quản lý tài vụ không khoa học, thiếu chặt chẽ gây lãng phí công sức, tiền của của tập thể.

Trước tình hình đó, năm 1971, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ IV, nhiệm kỳ 1971-1973 được tổ chức.

Đại hội đã tổng kết công tác xây dựng Đảng trong những năm qua và đánh giá tình hình chung về hoạt động của các hợp tác xã, đồng thời, đề ra phương hướng nhiệm vụ mới trên các mặt kinh tế, quân sự, tăng cường tổ chức sản xuất, thực hiện nghĩa vụ hậu phương với tiền tuyến lớn miền Nam và sẵn sàng chuẩn bị lực lượng chiến đấu nếu đế quốc Mỹ quay trở lại miền Bắc.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Vũ Thị Được được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Kim Thành được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Trường Tộ được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Sau Đại hội, cán bộ, đảng viên được phân công đã tới từng gia đình, động viên, khuyến khích nhân dân quay trở lại hợp tác xã. Ban Quản trị các hợp tác xã cũng được củng cố lại. Một số biện pháp kỹ thuật như cày sâu, bừa kỹ, làm cỏ nhiều lần... tích cực được áp dụng vào sản xuất.

Trong điều kiện chiến tranh, ngành giáo dục của xã vẫn tiếp tục phát triển. Năm học 1965-1966, trường cấp I của xã do thầy Dương Nghĩa Tôn làm Hiệu trưởng, năm học 1966-1967 do cô Lê Thị Lịch làm Hiệu trưởng. Học sinh đều được đội mũ rom đi học để phòng tránh bom bi của địch. Các lớp bổ túc văn hóa vẫn tiếp tục phát triển. Tân Thành là 1 trong 4 xã dẫn đầu của huyện Phú Bình (Tân Thành, Dương Thành, Thanh Ninh, Tân Khánh) trong phong trào bổ túc văn hóa.

Công tác y tế tiếp tục được triển khai mạnh mẽ và rộng khắp, các cán bộ y tế xã được tập huấn về công tác

cứu thương, tài thương. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được đẩy mạnh. Hầu hết các gia đình ở Tân Thành đã có hố xí 2 ngăn, nhà tắm, giếng nước hợp vệ sinh góp phần đưa Phú Bình trở thành huyện dẫn đầu ở miền Bắc hoàn thành “Ba dứt điểm”, được Bộ Y tế công nhận.

Công tác hậu phương quân đội được Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm thực hiện. Các tiêu chuẩn chế độ Nhà nước ban hành đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ và quân nhân tị nạn được chấp hành đầy đủ. Xã chủ trương điều hòa lương thực cho những gia đình thuộc diện chính sách còn thiếu đói. Những ngày lễ, tết, ngày 27-7 hàng năm, các tổ chức đoàn thể đến từng gia đình động viên thăm hỏi bằng cả vật chất lẫn tinh thần. Nhờ sự quan tâm chu đáo của chính quyền mà những người đi làm nhiệm vụ đều yên tâm phấn khởi. Từ năm 1965-1972, mỗi năm xã đều hoàn thành tốt 2 đợt tuyển quân, mỗi lần tiến đưa từ 5-7 đồng chí nhập ngũ. Năm cao điểm nhất là năm 1972, toàn xã có 20 người đi bộ đội.

Trong công tác xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương, năm 1969, Huyện đội Phú Bình đã kiểm tra và đánh giá xã Tân Thành là đơn vị giỏi toàn diện cả về xây dựng lực lượng và huấn luyện dân quân tự vệ.

Trong những năm chiến tranh phá hoại lần thứ 2 của đế quốc Mỹ, địa bàn xã có bộ đội Sư đoàn 304B về đóng quân huấn luyện tại xóm Na Bì. Năm 1972, địch đã cho ném 2 quả bom tấn xuống khu vực cán bộ Sư đoàn tổ chức họp mật tại Đồng Quán (xóm Suối Lửa). Nhưng lúc này Sở Chỉ huy 304B đã họp xong nên không nên không xảy ra thiệt hại gì.

Sau khi bị thất bại nặng nề trên các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao, cuối tháng 12-1972, đế quốc Mỹ huy động lực lượng không quân gồm cả máy bay B52, F111 mở cuộc tập kích chiến lược với quy mô lớn vào Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và nhiều địa phương khác trên cả nước. Nhưng những hành động điên cuồng của Mỹ làm cho công chúng thế giới, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ ngày càng căm phẫn, lên án, đòi chấm dứt chiến tranh và làm cho nhân dân Việt Nam càng tăng thêm ý chí quyết chiến, quyết thắng chiến tranh phá hoại của Mỹ.

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ Phú Bình đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không, sơ tán. Ban Phòng không nhân dân xã Tân Thành được củng cố, hệ thống hầm hào được tu sửa và làm thêm, sơ tán nhân dân ở các khu tập trung đông người...

Qua 12 ngày đêm chiến đấu, bằng ý chí kiên cường, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân miền Bắc đã làm nên trận "Điện Biên Phủ trên không", bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 chiếc B52, 5 chiếc F111, buộc đế quốc Mỹ phải quay trở lại Paris và ký Hiệp định kết thúc chiến tranh, công nhận độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam ngày 27-1-1973. Thắng lợi này mở ra một thời kỳ mới của cách mạng nước ta. Đây là thắng lợi to lớn của cuộc kháng chiến oanh liệt nhất trong lịch sử chống xâm lược của dân tộc Việt Nam. Nhưng sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân của nhân dân Việt Nam vẫn chưa hoàn thành. Các thế lực phản động tay sai

của chủ nghĩa thực dân mới vẫn còn âm mưu phá hoại hòa bình, ngăn cản con đường độc lập, tự do, thống nhất của dân tộc Việt Nam.

2. Nhân dân Tân Thành cùng quân dân cả nước dồn sức chi viện cho tiền tuyến miền Nam, góp phần thống nhất đất nước (1973-1975)

Cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ diễn ra ngắn hơn lần thứ nhất nhưng để lại hậu quả rất nặng nề. Nhiều thành phố, làng mạc, hệ thống giao thông, đê điều, cơ sở sản xuất công nghiệp bị tàn phá nghiêm trọng. Trong khi đó, viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa cho Việt Nam giảm sút so với thời gian trước.

Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và dốc sức chi viện cho miền Nam là nhiệm vụ chính của miền Bắc trong những năm 1973-1975.

Hội nghị lần thứ 22 của Trung ương Đảng chỉ ra rằng: Phải nhanh chóng hoàn thành việc hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức khôi phục và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa... củng cố quốc phòng; ra sức chi viện cho tiền tuyến và xây dựng vùng giải phóng ở miền Nam.

Quán triệt tinh thần của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 22, được sự chỉ đạo của tỉnh, huyện, Đảng bộ xã đã phát động phong trào thi đua thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, hoàn thành tốt các đợt tuyển quân, huy động lương thực, thực phẩm

theo kế hoạch chỉ đạo của tỉnh. Đảng bộ xác định phải đẩy mạnh 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng tư tưởng văn hóa, cách mạng khoa học - kỹ thuật; trong đó: cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt nhằm góp phần đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Thực hiện chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái về việc xây dựng và củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phú Bình, Đảng bộ đã tiến hành việc khôi phục, củng cố các hợp tác xã gắn liền với việc củng cố chi bộ, giáo dục đảng viên, tích cực động viên quần chúng tham gia khôi phục, củng cố hợp tác xã. Nhờ áp dụng đồng bộ nhiều biện pháp, năm 1973, tinh thần và khí thế lao động sản xuất của Đảng bộ và nhân dân Tân Thành rất sôi nổi. Các hợp tác xã từng bước được xây dựng lớn mạnh. Cơ sở vật chất kỹ thuật, các công trình thủy lợi, tưới tiêu, kiến thiết đồng ruộng được cải tạo, xây đắp mới. Nhà kho, sân phơi, chuồng trại chăn nuôi được mở rộng cho phù hợp với nhu cầu của tình hình mới. Các giống lúa mới tiếp tục được đưa vào gieo trồng để nâng cao năng suất, sản lượng. Việc sử dụng phân bón trong khâu chăm sóc ngày càng trở nên phổ biến. Những năm 1973, 1974, năng suất lương thực của xã có những bước phát triển đáng kể đạt 70kg/sào, sản lượng đạt 600 tấn/năm, bình quân lương thực đạt 9kg/gạo và 5kg/ngô, khoai/người/tháng.

Hợp tác xã tín dụng và mua bán đã nhanh chóng chuyển hướng kinh doanh dịch vụ từ thời chiến sang thời

bình, tiếp tục duy trì phát huy hiệu quả thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Hợp tác xã tín dụng thường xuyên gây quỹ cho các hộ tư nhân vay vốn để phát triển chăn nuôi, làm kinh tế phụ gia đình, số hộ trong nhân dân gửi tiền và số tiền gửi mỗi năm ngày một tăng. Hợp tác xã mua bán ngoài việc phân phối hàng của Nhà nước, cán bộ, nhân viên cửa hàng còn khai thác nguồn hàng tại chỗ phục vụ đời sống, sản xuất của nhân dân.

Trong giáo dục, mặc dù đời sống vật chất còn nghèo nàn, cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng phục vụ cho việc dạy và học còn hạn chế nhưng công tác giáo dục vẫn tiếp tục có sự phát triển. Đảng bộ, chính quyền xã đã quan tâm động viên các thầy cô giáo, cố gắng khắc phục khó khăn, làm tốt công tác giảng dạy; đồng thời, tăng cường vận động nhân dân trong xã đóng góp xây dựng trường lớp.

Việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng và chính quyền xã hết sức chú trọng. Xã có mạng lưới y tế thường xuyên hoạt động nắm tình hình sức khỏe của toàn dân để kịp thời xử lý khi có bệnh dịch xảy ra. Các cán bộ y tế tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác phòng bệnh, ăn ở hợp vệ sinh. Nhờ đó, các loại dịch bệnh như dịch tả, cúm, sởi dần được hạn chế.

Giữa lúc cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Thành đang đẩy mạnh việc xây dựng kinh tế - xã hội, lợi dụng các sơ hở của ta trong quản lý kinh tế, xã hội, một số phần tử xấu trong xã đã kích động nhân dân công khai lấn chiếm ruộng đất của hợp tác xã. Một số vụ trộm cắp cũng xảy ra, cờ bạc, mê tín xảy ra ở một số xóm trong xã.

Trước tình hình đó, được sự giúp đỡ của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện, Công an huyện, đội ngũ công an xã Tân Thành được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ. Các vụ án xảy ra trên địa bàn được xử lý triệt để, những phần tử chống đối, phản động bị xử lý theo pháp luật.

Các đoàn thể đã tích cực tham gia vào các phong trào thi đua tạo nên sức mạnh to lớn trong việc xây dựng quê hương. Hội Phụ nữ xã làm tốt công tác vận động chị em hội viên hăng hái thi đua sản xuất, tiết kiệm, động viên chồng con tòng quân, đồng thời tham gia tích cực vào các công tác xã hội. Đoàn Thanh niên phát động mạnh mẽ tinh thần yêu nước, quả cảm trong mỗi người con của quê hương sẵn sàng lên đường nhập ngũ. Đoàn viên thanh niên còn là nòng cốt trên mặt trận lao động sản xuất, phát triển kinh tế. Qua thực tiễn rèn luyện, nhiều đoàn viên đã đạt thành tích xuất sắc, được bồi dưỡng kết nạp vào Đảng. Các cụ phụ lão đã vượt lên tuổi tác, nêu gương sáng cho con cháu noi theo, học tập, hăng hái tham gia đảm nhận một số công việc như trồng cây, khâu vá... động viên con cháu nêu cao tinh thần dân tộc lên đường tham gia chiến đấu.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phú Bình về việc tập trung vào công tác xây dựng tư tưởng trong nội bộ đảng viên. Hai năm 1973-1974, Đảng bộ xã đã chú trọng đi sâu xây dựng 3 tư tưởng lớn và chống 3 biểu hiện tiêu cực, đó là: xây dựng ý thức tổ chức và kỷ luật; chống tắc trách tùy tiện; xây dựng tinh thần tự lực cánh sinh; chống ỷ lại ngại khó; xây dựng ý thức làm chủ tập thể, chống tự tư tự lợi. Năm 1973, để nâng cao chất lượng đảng viên theo

tinh thần Nghị quyết 195 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng bộ Tân Thành quyết định đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, phấn đấu đạt cơ sở Đảng vững mạnh về tổ chức, trong sạch về chính trị. Phân loại tư cách đảng viên cuối năm 1973, đa số đảng viên đạt phấn đấu toàn diện và phấn đấu tốt, chất lượng đó được đo bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Năm 1973, Đảng bộ xã Tân Thành đã tiến hành Đại hội Đảng bộ khóa V, nhiệm kỳ 1973-1975. Đại hội đánh giá những thắng lợi của quân và dân ta trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ 2 của đế quốc Mỹ và những đóng góp tích cực của nhân dân trong xã về chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Đại hội đã đề ra những phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Trường Tộ được bầu làm Bí thư, đồng chí Vũ Thị Được¹ làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Bá Lự làm Ủy viên Thường vụ.

Năm 1975, Đảng bộ xã Tân Thành tiếp tục tổ chức Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ 1975-1977. Đại hội đã đánh giá những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra nhiệm vụ cho địa phương trong thời gian tới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Trong

1. Đồng chí Vũ Thị Được là Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính từ 1974-1975 thì chuyển sang đồng chí Dương Văn Nhân làm Chủ tịch Ủy ban hành chính.

phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Trường Tộ tiếp tục được bầu làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Nhân được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Tạ Quang Hải được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Mùa xuân năm 1975, cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam liên tục giành được những chiến thắng vang dội. Thi đua với tiên tuyến, Đảng bộ và nhân dân trong xã đẩy mạnh hoạt động khôi phục kinh tế, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế đã đề ra. Giữa lúc đó, tin chiến thắng từ tiên tuyến miền Nam ập về: ngày 30-4-1975, xe tăng của ta húc đổ cổng Dinh Độc Lập, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Thắng lợi đó đã đánh dấu một mốc son chói lọi trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc. Đất nước hòa bình, non sông thu về một mối, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành phấn khởi cùng cả nước bước vào thời kỳ mới.

Sau hơn 20 năm (1954-1975) kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cải tạo và xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, mặc dù phải trải qua không ít khó khăn, gian khổ, nhiều năm phải đối đầu với chiến tranh phá hoại nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Tân Thành kiên quyết đi theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn.

Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, xã Tân Thành có hơn 200 người đi bộ đội, nhiều người khác đi thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Trong số đó, 20 đồng chí đã hy sinh, 23 đồng chí đã trở thành thương binh, bệnh binh. Nhiều đồng chí là bộ đội chống Pháp đã phục

viên, đến khi Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc lại tình nguyện nhập ngũ.

“Tiền phương gọi một, hậu phương đáp mười”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, trong hơn 20 năm, xã Tân Thành luôn cố gắng hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm với Nhà nước. Ước tính hàng năm, xã Tân Thành đóng góp từ 60-70 tấn lương thực và trên 20 tấn thực phẩm. Góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân trong huyện, trong tỉnh chi viện cho chiến trường miền Nam, đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược và xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Ghi nhận những thành tích của Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thành, Nhà nước đã tặng 59 huân chương, 104 huy chương các loại và nhiều bằng gia đình vẻ vang, bằng vàng danh dự, danh hiệu chiến sĩ thi đua, chiến sĩ quyết thắng, dũng sĩ diệt Mỹ cho các cá nhân có nhiều công lao đối với đất nước.

Có được những thành tựu ấy là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của cấp ủy Đảng mà trực tiếp là Đảng bộ xã Tân Thành, cùng lòng yêu nước nồng nàn, tinh đoàn kết gắn bó của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã nhà. Đó là hành trang, là điểm tựa để Đảng bộ và nhân dân Tân Thành tự hào phát huy, vững bước tiến lên cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Chương IV

ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, GÓP PHẦN BẢO VỆ TỔ QUỐC, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC KẾ HOẠCH CỦA NHÀ NƯỚC (1976-1985)

I. TÂN THÀNH KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, Củng cố quan hệ sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, ổn định đời sống nhân dân (1976-1980)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 của nhân dân ta kết thúc thắng lợi bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đánh bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Sự kiện đó đánh dấu bước ngoặt có ý nghĩa thời đại sâu sắc, mở ra thời kỳ mới hòa bình, thống nhất đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trong hoàn cảnh mới, Đảng ta tiếp tục lãnh đạo nhân dân cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trên tinh thần Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp ngày 29-9-1975: “Hoàn

thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa”¹. Cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành tập trung bắt tay vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng quê hương, ổn định mọi mặt đời sống nhân dân và bắt tay vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980).

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, Đảng bộ xã Tân Thành có nhiều thuận lợi cơ bản để lãnh đạo nhân dân xây dựng lại mọi mặt kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Đó là đất nước hòa bình, thống nhất, nhân dân phấn khởi, tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ xã được rèn luyện trong chiến đấu, đoàn kết thống nhất về tổ chức, đồng tâm hiệp lực trong công tác, có ý chí phấn đấu, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu. Tân Thành là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển một nền kinh tế đa dạng nông - lâm nghiệp, địa phương lại là nơi có nguồn lao động dồi dào. Thêm vào đó, lực lượng lao động ở địa phương được bổ sung thêm 80 đồng chí đã hoàn thành nhiệm vụ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, trở về tham gia lao động sản xuất, xây dựng quê hương. Nhân dân cần cù lao động, có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất, có tinh thần xây dựng quê hương. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được rèn luyện, trưởng thành trong 10 năm vừa sản

1. ĐCSVN: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36 năm 1975, Nxb Chính trị quốc gia năm 2004.

xuất, vừa góp phần ủng hộ kháng chiến đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất. Khí thế chiến thắng của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần và tư tưởng của cán bộ, nhân dân trong xã.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành cũng đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Cơ sở vật chất còn thiếu thốn nhiều do mọi hoạt động sản xuất đều nhằm phục vụ cho tiền tuyến, một số vấn đề an ninh, trật tự chưa được giải quyết triệt để. Hệ thống cơ sở hạ tầng như giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, hệ thống tưới tiêu... chưa đáp ứng đủ nhu cầu thủy lợi trong xã. Đây thực sự là những khó khăn lớn đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân Tân Thành phải đồng tâm, hiệp lực, vững vàng vượt qua.

Ngày 25-4-1976, cùng với cả nước, nhân dân Tân Thành nô nức đi bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VI (nhiệm kỳ 1976-1981). Đây là Quốc hội thống nhất đầu tiên của nước ta. Hòa trong niềm vui chung, đã có 95% cử tri trong xã đi bầu cử. Đây là một thắng lợi to lớn bước đầu của nhân dân cả nước nói chung, trong đó có sự đóng góp của nhân dân Tân Thành nói riêng.

Trong kỳ họp đầu tiên diễn ra từ ngày 24-6 đến ngày 3-7-1976, tại Hà Nội, Quốc hội khóa VI đã thông qua chính sách đối nội và đối ngoại của đất nước; về nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới và quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Ủy ban

hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Ủy ban nhân dân xã Tân Thành lúc này do đồng chí Tạ Quang Hải làm Chủ tịch.

Từ ngày 14 đến ngày 20-12-1976 tại Hà Nội đã diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV. Đây là Đại hội toàn thắng của sự nghiệp giải phóng dân tộc. Đại hội tổng kết những bài học lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và khẳng định: “Thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước mãi mãi ghi vào lịch sử dân tộc như một trong những trang chói lọi nhất và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX”¹. Đại hội xác định đường lối chung xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta và đề ra đường lối phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, kết hợp phát triển công nghiệp và nông nghiệp cả nước thành một cơ cấu kinh tế công nông nghiệp.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980) là: Phát triển và kinh tế, văn hóa xã hội, phát triển khoa học kỹ thuật nhằm thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa cơ bản là xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, cải tiến một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân. Đồng thời, quyết định đổi tên Đảng

1. *Tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam qua các Đại hội và Hội nghị Trung ương (trang 693 xuất bản năm 2003).*

Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Điều lệ mới của Đảng.

Trong khí thế toàn Đảng, toàn dân đang ra sức thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ IV của Đảng, năm 1977, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ VII (nhiệm kỳ 1977-1979) đã diễn ra thành công tốt đẹp tại hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Tại Đại hội, Đảng bộ đã nghiêm khắc kiểm điểm, rút ra những thiếu sót, khuyết điểm trong hoạt động của nhiệm kỳ khóa VI và chỉ rõ: Sản xuất nông nghiệp chưa tập trung vào giải quyết các biện pháp cơ bản như cải tạo đồng ruộng, cung cấp phân bón, giống, cây trồng và gia súc cho nhân dân. Việc quản lý lao động còn lỏng lẻo, sự phân bổ lao động chưa hướng vào mục tiêu cây lương thực, thực phẩm. Chăn nuôi gia súc, gia cầm giảm sút. Trong công tác chính quyền, chưa phát huy đầy đủ chức năng, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cũng như hiệu lực của chính quyền trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội và kế hoạch. Trong công tác Đảng, Đảng chưa phát huy được phương châm tự phê bình và phê bình cũng như chưa giải quyết kịp thời những đảng viên vi phạm kỷ luật để củng cố và đảm bảo sự trong sạch của Đảng...

Để khắc phục những tồn tại, thiếu sót, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ hai năm 1977-1979 và đưa ra các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể trong từng lĩnh vực. Vấn đề trọng tâm được tập trung vào thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Nghị quyết Đại hội IV của Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Nguyễn Trường Tô tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư, đồng chí Tạ Quang Hải được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Bá Lữ làm Ủy viên Thường vụ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII của Đảng bộ xã, hòa chung không khí thi đua sản xuất, nhân dân Tân Thành hăng hái lao động sản xuất nhằm phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai công tác sản xuất trong nông nghiệp, nhiều xã viên của các hợp tác xã tích cực lao động sản xuất, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng đội và nghị quyết của Đảng bộ đã đề ra. Hợp tác xã tổ chức cho xã viên khai hoang phục hóa thêm một số diện tích nhằm mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Các khâu trong sản xuất đều được Đảng ủy, chính quyền xã quán triệt đến hợp tác xã và xuống từng đội để đảm bảo đúng thời vụ. Cụ thể từ khâu chuẩn bị giống, làm đất, làm cỏ, chuẩn bị sức kéo đến khâu chăm bón, đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thu hoạch và bảo quản sản phẩm. Bằng những biện pháp đồng bộ tích cực trong sản xuất nông nghiệp xã đã bước đầu đạt được những thành quả. Bám sát Nghị quyết số 228 của Bộ Chính trị về quản lý kinh tế, Chỉ thị số 208 và 209 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức lại sản xuất, quản lý nông nghiệp, chống tham ô, lãng phí... Dưới sự quan tâm của Ban Thường vụ Huyện ủy và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ, xã đã đạt được nhiều thành tựu.

Năm 1979, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1979-1981) được tiến hành. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Vi Đình Tân được tin nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Tạ Quang Hải làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Bá Lưu làm Ủy viên Thường vụ.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ, nhân dân Tân Thành tích cực sản xuất và thu được nhiều thành tích trên các lĩnh vực, dần dần đưa đời sống nhân dân từng bước đi lên, đảm bảo về phát triển kinh tế và ổn định văn hóa - xã hội.

Mặc dù thiên tai thường xuyên xảy ra nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực của quần chúng nhân dân, nhiều biện pháp kỹ thuật được đưa vào sản xuất. Nhờ vậy, năng suất trung bình của xã đạt 80kg/sào, bình quân đạt 14kg thóc/người/tháng tương đương với 9,5kg gạo. Bình quân mỗi công điểm 4-5 lạng thóc. Mỗi cán bộ ủy ban được mua điều hòa (theo giá Nhà nước) 20kg thóc/tháng. Cả xã lúc này có gần 1.500 xã viên, gần 3.000 dân.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi thời kỳ này cũng có những bước phát triển. Đàn trâu, bò trong các hợp tác xã được củng cố, mỗi hợp tác xã có từ 80-100 con trâu bò, khu vực chăn nuôi trong các hộ gia đình được chú trọng phát triển.

Sự nghiệp giáo dục của xã tiếp tục phát triển. Số lượng học sinh các lớp vỡ lòng liên tục tăng, năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp đạt từ 80-95%.

Trạm xá xã hoạt động tích cực, góp phần quan trọng trong việc phát động, tổ chức các phong trào vệ sinh phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Công tác tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch được phát động, các chỉ tiêu tiêm chủng mở rộng đạt kết quả cao. Trên địa bàn xã không xảy ra các dịch bệnh.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ đã đi sát cơ sở, góp phần thiết thực phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân trong xã. Hệ thống truyền thanh được tăng cường nhằm mục đích đưa các chủ trương, đường lối của Đảng cũng như kế hoạch sản xuất mùa vụ của hợp tác xã tới nhân dân. Các tập tục mê tin dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được mở rộng đến từng thôn xóm.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các biểu hiện tiêu cực trong xã hội được chính quyền can thiệp kịp thời, tài sản của Nhà nước và nhân dân được bảo vệ, hạn chế tình trạng trộm cắp xảy ra.

Giữa lúc nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Tân Thành nói riêng đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, khắc phục và hàn gắn vết thương chiến tranh thì các thế lực thù địch và bọn phản động liên tiếp xâm phạm chủ quyền, chống phá cách mạng nước ta. Ngay sau khi cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam vừa lắng xuống, tháng 2-1979, cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc lại nổ ra. Một lần nữa, Đảng bộ đã phát động phong trào củng cố lực lượng vũ trang, tích cực luyện tập, sẵn sàng chiến đấu, dân quân tự vệ được trang bị thêm vũ khí, tăng cường

phòng gian, bảo mật. Quyết tâm thực hiện tốt 3 nhiệm vụ: bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế. Xã đã tổ chức xây dựng nhiều công trình phòng thủ, đào hầm hào chiến đấu, tổ chức 1 trung đội dự bị động viên giao cho huyện đội. Cũng trong năm này, nhiều người con của Tân Thành đã theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc lên đường cầm súng chống lại quân xâm lược.

Năm 1976, Đảng bộ có 50 đảng viên, sinh hoạt trong 3 chi bộ hợp tác xã. Công tác giáo dục nâng cao trình độ nhận thức về Đảng cho cán bộ, đảng viên được thực hiện tốt. Ngoài việc mở các lớp huấn luyện học tập cho đảng viên trong toàn Đảng bộ, Đảng ủy còn tổ chức cho đảng viên học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng. Năm 1978, Đảng ủy tổ chức học tập Thông tri số 22 của Trung ương Đảng về xây dựng và củng cố Đảng. Tháng 11-1979, tổ chức học tập Nghị quyết số 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế, học tập Chỉ thị số 72 của Trung ương Đảng về tình hình, nhiệm vụ phát triển tổ chức của Đảng. Năm 1980, tổ chức học tập Nghị quyết số 26 của Trung ương Đảng về lưu thông phân phối, Chỉ thị số 81 về chống tiêu cực và Chỉ thị số 73 về tình hình, nhiệm vụ mới...

Bộ máy chính quyền luôn được kiện toàn và củng cố, lựa chọn những người có năng lực, trình độ vào các bộ phận, ban ngành đoàn thể của xã và hợp tác xã.

Ủy ban nhân dân được kiện toàn, đào tạo bồi dưỡng những cán bộ có kiến thức về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, hiểu biết pháp luật và năng lực tổ chức thực hiện. Chỉ

đạo hợp tác xã hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Huy động thanh niên đến tuổi đi khám tuyển sức khỏe làm nghĩa vụ quân sự từng đợt, từng năm đạt và vượt chỉ tiêu. Đồng thời, tổ chức hướng dẫn cơ sở thực hiện các cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, tuyên truyền vận động cử tri bầu cử đảm bảo đúng pháp luật.

Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực cao nhất ở địa phương. Đảng ủy thường xuyên quan tâm lựa chọn đại biểu ưu tú từ cơ sở, cân nhắc, đảm bảo thành phần tiêu chuẩn cơ cấu, trình độ năng lực từng thành viên. Điều hành sinh hoạt định kỳ, tăng cường tiếp xúc cử tri để nắm bắt được nguyện vọng, phản ánh tâm tư tình cảm, đời sống của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc phát huy khối đoàn kết toàn dân. Vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy ước của địa phương.

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh chú trọng giáo dục lý tưởng cộng sản cho từng đoàn viên, phát huy vai trò xung kích trong các hoạt động chính trị, xã hội, lao động sản xuất và công tác tuyển quân, tuyển công nhân đi xây dựng kinh tế miền núi. Tuy nhiên, do chưa được quan tâm thường xuyên, liên tục, việc giáo dục, bồi dưỡng thanh niên bổ sung cho Đảng chưa được chú ý, công tác tổ chức chưa thật chặt chẽ, sinh hoạt còn yếu nên vai trò của Đoàn chưa được phát huy mạnh mẽ.

Hội Phụ nữ tuy chưa phát triển mạnh nhưng đã có nhiều cố gắng trong việc giáo dục chị em phát huy truyền

thống của phụ nữ Việt Nam, cần cù lao động, giỏi việc nước, đảm việc nhà và xây dựng phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Đồng thời vận động hội viên tự giác thực hiện cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, thực hiện tốt việc nuôi con khỏe, dạy con ngoan, giữ gìn hạnh phúc gia đình. Hội đã cung cấp cho hợp tác xã một lực lượng lao động lớn trong sản xuất nông nghiệp. Các hội viên giúp đỡ nhau về kinh tế phục vụ sản xuất, chăn nuôi tạo điều kiện phát triển kinh tế đúng hướng.

Hội Phụ lão tiếp tục giữ vững khối đoàn kết gia đình, thôn xóm. Các hội viên tích cực lao động trong hợp tác xã, trồng cây, động viên con cháu hăng hái sản xuất và làm tròn nghĩa vụ đối với tập thể cũng như Nhà nước giao cho.

Trong 5 năm đầu sau ngày đất nước thống nhất (1976-1980), Đảng bộ và nhân dân Tân Thành gặp phải rất nhiều khó khăn. Nhờ sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng, cùng các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện và sự vận dụng đúng đắn, kịp thời của Đảng bộ xã, nhân dân Tân Thành đã nỗ lực vượt qua khó khăn, khắc phục hạn chế, phát huy ưu điểm, phấn đấu hoàn thành cơ bản mọi chỉ tiêu, kế hoạch do cấp trên đề ra. Nghị quyết của Đảng ủy thực sự đi vào cuộc sống và được nhân dân đón nhận, nhờ đó kinh tế Tân Thành ổn định, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, an ninh trật tự được giữ vững, nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ. Những thành công và hạn chế đều là kinh nghiệm quý báu giúp Đảng bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

II. TÂN THÀNH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 100-CT/TW, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Những năm đầu của thập kỷ 80, đất nước ta nằm trong hoàn cảnh bị bao vây, cấm vận. Kinh tế khủng hoảng, đời sống nhân dân gặp khó khăn, lương thực thiếu, hàng hóa khan hiếm, cả nước thực hiện bao cấp theo chế độ tem phiếu, sản xuất kém phát triển, thu nhập của người lao động thấp, nhân dân không yên tâm sản xuất. Lạm phát tăng nhanh, cả nước phải chấp nhận cơ chế hai giá trên thị trường: các mặt hàng quốc doanh làm ra Nhà nước quy định giá, còn các loại hàng hóa khác tự do lưu thông trên thị trường.

Trước thực tế trên, để tháo gỡ những khó khăn của nền kinh tế, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là khoán 100) về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”, xác lập trách nhiệm, quyền lợi của người lao động, đảm bảo hài hòa các mặt lợi ích kinh tế, bước đầu quan tâm đến lợi ích của người lao động đối với phần vượt khoán.

Năm 1981, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ IX được tổ chức. Đại hội đánh giá những kết quả đã đạt được của Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thành trong nhiệm kỳ trước. Đồng thời, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho những năm tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa IX, nhiệm kỳ 1981-1983 gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp

hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Vi Đình Tân được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Nhân được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Tạ Quang Hải được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Phú Bình, Đảng ủy xã Tân Thành quán triệt khoán 100 đến hợp tác xã nông nghiệp. Hợp tác xã chỉ đạo, điều hành thực hiện 3 khoán là: khoán việc, khoán sản phẩm, khoán ngày công đến các đội sản xuất. Đội sản xuất giao khoán cho xã viên gồm 3 khâu: gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch. Hợp tác xã và đội sản xuất điều hành tập trung 5 khâu cơ bản: thủy lợi, làm đất, giống, phân bón, bảo vệ thực vật. Trong giao khoán, hợp tác xã đã quan tâm đúng mức tới các gia đình có công với nước, gia đình thương binh, liệt sĩ... đồng thời bắt đầu mở rộng hợp tác với các cơ quan khoa học - kỹ thuật về thổ nhưỡng, thủy lợi, giống cây trồng, cơ giới nông nghiệp.

Tuy nhiên, khoán 100 đã nảy sinh đấu tranh trong nội bộ Đảng, một số đảng viên còn có băn khoăn, dao động về cơ chế quan liêu bao cấp trước đây, chưa thực sự tin tưởng vào cái mới. Trước nhiệm vụ mới, Ban quản trị hợp tác xã có nhiều lo lắng: lo việc giao ruộng, giao sản lượng không đúng đối tượng, không sát sản lượng, việc điều hành các khâu giống, nước, phân, cây bừa khó khăn. Trong đó, băn khoăn nhất là khâu thu hồi sản phẩm. Lo quyền hạn chỉ đạo của cán bộ bị co lại, sợ giao khoán chệch hướng sang khoán trắng và tìm cách giải quyết chế độ cho các gia đình chính sách. Về phía xã viên có hiện tượng đề nghị rút sản lượng, xin nhận ruộng do xã viên tự lựa chọn.

Nhận thức được tình hình trên, Đảng bộ Tân Thành đã làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân, giải quyết triệt để những vướng mắc trong nhân dân, nhờ đó 100% hộ xã viên nhận khoán, tạo điều kiện cho khoán 100 sớm đi vào cuộc sống, tháo gỡ bất cập trong sản xuất tại địa phương.

Tháng 3-1982, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V được tổ chức. Đại hội đã đề ra Nghị quyết đưa nông nghiệp lên thành mặt trận sản xuất hàng đầu, từng bước giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm, cải thiện đời sống nhân dân, đáp ứng tốt nhu cầu về ăn, ở, học hành, đi lại... cho nhân dân, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, hoàn thành cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Nam, tiếp tục thực hiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Cũng trong năm 1982, để thuận tiện cho công tác quản lý, 2 hợp tác xã Tân An và Tân Lập được tách ra thành các hợp tác xã xóm (hợp tác xã nhỏ), Hợp tác xã An Thành vẫn được giữ nguyên (gồm 3 xóm Hòa Lâm, Trại Gạo, Suối Lửa).

Năm 1983, Đảng bộ xã Tân Thành tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 1983-1985. Hoạt động của nhiệm kỳ khóa trước được Đại hội đánh giá, kiểm điểm trên từng lĩnh vực. Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới được Đại hội đưa ra, tập trung nhấn mạnh cần tận dụng những thuận lợi sẵn có tại địa phương như: nguồn lao động dồi dào, đất đai màu mỡ, đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm và quần chúng nhân dân tin theo Đảng. Mục tiêu

cơ bản để góp phần ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, hoàn thành các chỉ tiêu đóng góp với Nhà nước và tạo ra các hàng hóa xuất khẩu.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Vi Đình Tân tiếp tục được bầu làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Nhân được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Tạ Quang Hải làm Thường vụ - Thường trực.

Sau 3 năm (1981-1983) thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW, năm 1983, những kết quả đã đạt được trong sản xuất nông nghiệp đã chứng minh khoán 100 thực sự phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của xã. Tuy còn nhiều khó khăn, lúng túng, hiệu quả sản xuất chưa thực sự cao nhưng sản xuất nông nghiệp đã có những tiến bộ rõ rệt và tương đối toàn diện. Năng suất bình quân đã đạt từ 110-120kg/sào/vụ. Đời sống nhân dân dần được cải thiện.

Tháng 11-1983, thực hiện Quyết định số 242/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Phú Bình về việc điều động chính sách giãn dân đi xây dựng vùng kinh tế mới, 11 hộ (66 nhân khẩu) thuộc Hợp tác xã Hồng Hà xã Hà Châu đã lên làm kinh tế mới tại Hợp tác xã An Thành (xóm Hòa Lâm hiện nay). Đến năm 1986, xóm Hà Châu được thành lập.

Năm 1985, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ XI, nhiệm kỳ 1985-1987 được tổ chức. Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ Đại hội khóa X, đặc biệt là kết quả công tác khoán theo Chỉ thị 100 và đề ra các nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ khóa mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Vi Đình Tân tiếp tục được tín nhiệm bầu là Bí thư, đồng chí Đinh Xuân Thái được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Tạ Quang Hải làm Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI, nhân dân Tân Thành dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy đã hăng say lao động, chủ động đầu tư, sản xuất, sử dụng có hiệu quả phần đất được giao khoán. Công tác thủy lợi được chú trọng. Trong 2 năm (1984-1985), tuy thời tiết diễn biến phức tạp như rét đậm kéo dài, nắng hạn diễn ra gay gắt, sâu bệnh nhiều... nhưng diện tích gieo trồng và năng suất thu hoạch không hề giảm. Năm 1984, tổng sản lượng lương thực ước tăng gần 20% so với năm 1983, trong đó sản lượng màu quy thóc tăng 25,5%.

Hoạt động của hợp tác xã mua bán, tín dụng đi vào ổn định tổ chức và phát triển quan hệ sản xuất, phát triển kinh doanh. Đội ngũ cán bộ được củng cố. Hợp tác xã mua bán kinh doanh có lãi. Công tác quản lý thị trường, phục vụ giết mổ gia súc, gia cầm được thực hiện tốt. Hợp tác xã tín dụng đã thực hiện tốt công tác quản lý cấp phát cho các đối tượng là thương binh, liệt sĩ, người hưu trí và xã viên. Do tình hình cả nước gặp nhiều khó khăn, hàng tiêu dùng khan hiếm, mọi hàng hóa nhu yếu phẩm phục vụ đời sống dân sinh tập trung ở các công ty lương thực. Hoạt động thương nghiệp mua bán, phân phối đều thông qua hợp tác xã mua bán tại xã. Do đó, hợp tác xã phải thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cửa hàng, đảm bảo doanh số mua vào bán ra, cung cấp và phân phối đầy đủ,

đúng tiêu chuẩn chế độ đến xã viên. Trong đó, tập trung thu mua các mặt hàng nông sản tiêu thụ giúp xã viên, đồng thời nhận các mặt hàng thiết yếu của huyện về cung cấp phục vụ nhân dân.

Kinh tế có bước phát triển nên đời sống nhân dân dần ổn định, của cải tích lũy trong xã hội ngày càng tăng. Thời gian này, Đảng bộ xã đã chỉ đạo xây dựng một số công trình công cộng phục vụ nhu cầu học tập, sinh hoạt văn hóa của nhân dân như tu bổ, sửa chữa đường giao thông, mua sắm thêm trang thiết bị, bàn học...

Đi đôi với lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển nền văn hóa - giáo dục - y tế của xã nhà. Những năm 1981-1985, chất lượng ngành giáo dục ngày càng được nâng cao, các lớp vỡ lòng được duy trì thường xuyên, động viên con em trong xã đi học đúng độ tuổi. Trường phổ thông cấp I, II Tân Thành cũng có nhiều cố gắng trong công tác giảng dạy.

Công tác y tế cũng có những tiến bộ nhất định. Trạm xá xã được tu bổ, sửa chữa và nâng cấp nhằm đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Hàng năm, trạm đã khám và điều trị cho hàng trăm lượt bệnh nhân. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên đã giảm hơn so với những năm trước.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển khá sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Đảng bộ đặc biệt chú trọng đến phát triển công tác tuyên truyền, đảm bảo đưa nghị quyết của Đảng đến nhân dân một cách chính xác, kịp thời, tích cực xây dựng đời sống văn hóa mới, bài trừ tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan.

Trong công tác củng cố, xây dựng Đảng: Đảng bộ luôn bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng để triển khai thực hiện. Nắm vững tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, có biện pháp chỉ đạo cụ thể. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ luôn nêu gương người tốt, việc tốt qua đó giáo dục cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân. Hàng tháng, Đảng ủy đều có nội dung sinh hoạt cho các chi bộ, phân công các đồng chí đảng ủy viên phụ trách từng chi bộ, củng cố ban chấp hành các đoàn thể. Hàng năm, tiến hành tự phê bình và phê bình, phân loại đảng viên, xếp loại đảng viên, xếp loại chi bộ.

Công tác an ninh, quân sự được thực hiện tốt, đảm bảo ổn định hệ thống chính trị và đời sống nhân dân. Các vụ trộm cắp, phá hoại tài sản công cộng trong hợp tác xã đều bị xử lý nghiêm minh. Lực lượng dân quân du kích được củng cố, thường xuyên tuần tra canh gác bảo vệ an ninh và trật tự an toàn xã hội. Trong nhiệm kỳ, mỗi năm 2 lần, bình quân mỗi lần xã có 10 người lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

Trong hai năm (1983-1985), hoạt động của các ban ngành, đoàn thể có chuyển biến nhất định.

Đoàn Thanh niên phát huy tối đa vai trò xung kích trên các mặt trận sản xuất, thực hiện nghĩa vụ, xây dựng phong trào chung của địa phương, tăng cường củng cố Đoàn ngày càng vững mạnh. Trong nhiệm kỳ, Đoàn đã có nhiều đoàn viên ưu tú được giới thiệu kết nạp vào Đảng.

Hội Phụ nữ tích cực tham gia các phong trào như "Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", "Nâng

cao trách nhiệm làm mẹ, nuôi con khỏe, dạy con ngoan theo 5 điều Bác Hồ dạy”. Hội tiến hành công tác vận động tuyển quân, bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần thực hiện chính sách dân số, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình hạnh phúc.

Hội Nông dân sau khi củng cố Ban Chấp hành đã thu hút đại bộ phận nông dân vào tổ chức, góp phần giáo dục và động viên nông dân hăng hái thi đua sản xuất, tiết kiệm, củng cố khối liên minh công - nông.

Như vậy, nhìn lại 5 năm lãnh đạo (1981-1985), Ban Chấp hành Đảng bộ Tân Thành đã có những quyết sách đúng đắn để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, công tác quản lý, hoạt động của ban ngành, đoàn thể có nhiều tiến bộ. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được vẫn còn nhiều yếu tố bất cập như: chưa tận dụng hết những tiềm năng về đất đai, nguồn lao động của xã, tính quyết tâm trong nội bộ Đảng chưa cao, vai trò là tấm gương đi đầu trong hoạt động của một số đảng viên chưa mạnh... Nhận thấy những mặt yếu để quyết tâm khắc phục là một động lực mạnh mẽ giúp Tân Thành xây dựng quê hương khi bước vào thời kỳ đổi mới cùng đất nước.

Trong mười năm (1976-1985), dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đã đạt được những thành tựu quan trọng: sản xuất nông nghiệp có bước phát triển mới, định mức hàng năm đều tăng, đời sống nhân dân giảm được nhiều khó khăn. Các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - xã hội dần đi vào ổn định. Tuy nhiên, cũng giống như cả nước nói chung, tình hình Tân Thành nói

riêng còn rất nhiều khó khăn: sản xuất có tăng nhưng còn chậm, chưa thực sự tương ứng với khả năng và công sức bỏ ra, hàng năm đều bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội còn nhiều lúng túng, bộc lộ rõ những nhược điểm của cơ chế quan liêu bao cấp. Trong lãnh đạo thực hiện phân phối các loại sản phẩm chưa đảm bảo hài hòa giữa 3 lợi ích: Nhà nước, tập thể và người lao động... Từ những thuận lợi và khó khăn, những kinh nghiệm và bài học được rút ra là hành trang quý báu giúp Đảng bộ và nhân dân Tân Thành vững vàng bước vào sự nghiệp đổi mới toàn diện.

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TÂN THÀNH TRONG 10 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐỔI MỚI (1986-1995)

I. QUÊ HƯƠNG TÂN THÀNH TRONG 5 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG

Sau 10 năm (1976-1985) tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng suy thoái, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân cơ bản là do nước ta đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện điểm xuất phát thấp, cơ chế quan liêu bao cấp kéo dài đã bộc lộ nhiều hạn chế, kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, đẩy nước ta vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng về kinh tế - xã hội.

Thời gian này, tình hình thế giới diễn biến phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô đang lâm vào khủng hoảng sâu sắc, tác động không nhỏ đến tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đứng trước bối cảnh đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI họp từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986 tại Hà Nội đã nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, đổi mới tư duy nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tiến hành đổi mới toàn diện đất nước nhằm

đưa nước ta thoát khỏi khủng hoảng. Đại hội VI của Đảng là cột mốc đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Ý nghĩa lịch sử trọng đại của Đại hội VI ở chỗ đã phân tích đúng đắn nguyên nhân tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài nhiều năm ở nước ta, từ đó đề ra các định hướng lớn để từng bước đưa đất nước thoát khỏi tình trạng đó.

Ở Tân Thành, bên cạnh những thành công của khoán 100 mang lại, trong thực tế còn tồn tại một số hạn chế nhất định: Sản xuất chưa thực sự phát triển vững chắc, nhiều tiềm năng của địa phương chưa được khai thác tương xứng.

Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và nhân dân Tân Thành trong giai đoạn này là tiếp tục ổn định chính trị, phát triển kinh tế toàn diện, đẩy mạnh các hoạt động xã hội và giữ vững quốc phòng - an ninh. Tập trung tìm hướng đi mới cho nông nghiệp, cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Phú Bình, năm 1987, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ XII, nhiệm kỳ 1987-1989 được tổ chức. Đại hội đã tiến hành đánh giá những ưu điểm, khuyết điểm trong nhiệm kỳ qua và thông qua báo cáo phát triển kinh tế, xã hội. Trên cơ sở đó, Đại hội đưa ra những phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển mọi mặt trong nhiệm kỳ 1987-1989.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XII gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Vi Đình Tân được bầu làm Bí thư, đồng chí

Đinh Xuân Thái được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Quý Vinh là Ủy viên Thường vụ.

Vui mừng trước thắng lợi của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII, nhân dân trong xã đã bắt tay vào thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra. Năm 1986-1987, năng suất và sản lượng lương thực trong xã tăng nhẹ.

Nhìn chung năm 1987, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, cả nước nói chung, ở Tân Thành nói riêng còn gặp rất nhiều khó khăn. Đứng trước tình hình trên, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết, nhất trí, tự lực, tự cường, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, tập trung lãnh đạo, giải quyết những vấn đề cấp bách trong thực tiễn kinh tế - xã hội, tích lũy kinh nghiệm quý trong quá trình chỉ đạo thực hiện công cuộc đổi mới ở địa phương.

Trong năm 1987, Đảng bộ tiến hành sinh hoạt quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng... Đồng thời, triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 79, Thông báo số 74 của Ban Bí thư Trung ương Đảng... Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về tình hình, nhiệm vụ cách mạng, về vai trò, tầm quan trọng của công cuộc đổi mới.

Bước vào cuối những năm 80 của thế kỷ XX, Chỉ thị 100 của Ban Bí thư ngày càng bộc lộ nhiều bất cập: mức giao nộp quá cao, không sát với thực tế, các khâu do hợp tác xã đảm nhận không đáp ứng được yêu cầu của xã viên,

nhất là việc điều tiết nước, phân bón và làm đất. Bộ máy quản lý của hợp tác xã công kênh, hoạt động kém hiệu quả. Những hạn chế đó nằm trong bối cảnh chung của nền nông nghiệp nước ta. Tình hình sản xuất nông nghiệp trong cả nước diễn biến xấu, an ninh lương thực trở thành vấn đề nóng bỏng, quyết liệt.

Trước tình hình đó, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khóa VI) ra Nghị quyết số 10 “Về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp”. Nét nổi bật của khoản 10 là hộ xã viên trở thành đơn vị kinh tế tự chủ, hợp tác xã chủ yếu chuyển sang làm dịch vụ và hướng dẫn kinh tế hộ xã viên. Phương thức khoán này đã tạo ra động lực mới, những khâu chính trong sản xuất do tập thể đảm nhiệm đã tạo điều kiện cho người lao động và hộ xã viên đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, sản xuất có hiệu quả, thu nhập của người lao động tăng hơn trước. Các hợp tác xã nông nghiệp đều chuyển sang hạch toán kinh doanh; từng bước xóa bỏ bao cấp, nâng cao và phân rõ trách nhiệm của xã viên, cán bộ quản lý.

Năm 1989, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành khóa XIII, nhiệm kỳ 1989-1991 được tổ chức. Đại hội đã tổng kết những kết quả đã đạt được, những yếu kém, những khó khăn của nhiệm kỳ trước, đồng thời, thông qua phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1989-1991 là: triển khai thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, giao ruộng đất đến tay người nông dân, đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm ở địa phương, đủ hàng tiêu dùng để trao đổi, ổn định đời sống nhân dân

và hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước; thực hiện chế độ hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, mở rộng giao lưu hàng hóa, phát triển ngành nghề, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng trong sinh hoạt Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền xã, đẩy mạnh giáo dục pháp luật, tích cực tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước, nâng cao dân trí, đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Quý Vinh được bầu làm Bí thư, đồng chí Phạm Quang Minh làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Minh Thảo làm Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết 10, xã đã giao đất cho nhân dân theo hướng chia bình quân theo đầu người, mỗi khẩu 2,5 sào. Đầu năm 1989, toàn bộ các hợp tác xã quy mô xóm được giải thể. Thời điểm này cả xã có 11 xóm, dân số khoảng 600 hộ với 3.500 nhân khẩu. Bình quân mỗi xóm có 50 hộ, 300 khẩu. Năm 1988-1989, sản lượng thóc và lương thực quy thóc đều tăng. Tuy nhiên, đến năm 1990, hạn hán xảy ra liên tục vào cả thời điểm trồng lúa và trồng màu, tình trạng tranh chấp đất đai "đòi ruộng ông cha" lại có chiều hướng gia tăng ở một số xóm. Trên toàn huyện Phú Bình, đây cũng là thời điểm vấn đề tranh chấp đất đai, đòi ruộng ông cha gia tăng trên diện rộng, diễn ra ở nhiều

địa phương trong toàn huyện. Trước tình hình đó, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập nhiều đoàn công tác, phân công cán bộ cụ thể đến từng cơ sở (trong đó có xã Tân Thành) để bàn cách tháo gỡ. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Thành đã tổ chức nhiều cuộc họp để bàn về vấn đề này. Vì vậy, chỉ trong một thời gian ngắn làm tốt công tác họp dân tuyên truyền, giải thích, tình hình các xóm đã cơ bản ổn định, một số xóm đã giải quyết bằng đất 5%.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ đã tổ chức nhiều đợt học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị góp phần nâng cao nhận thức, nhất là về quan điểm đổi mới của Đảng cho cán bộ, đảng viên, từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Để thuận tiện cho công tác quản lý, điều hành sản xuất theo Nghị quyết 10, cả 10 hợp tác xã ở 11 xóm đều thực hiện khoán 10 theo cách tính: 1 lao động là 1 đơn vị, 2 người già là 1 đơn vị, 3 trẻ em là 1 đơn vị. Tùy theo số nhân khẩu trong các gia đình mà hợp tác xã giao số ruộng khoán phù hợp. Bình quân mỗi đơn vị khoán trong các hợp tác xã là 3-3,5 sào. Sản lượng khoán của hợp tác xã là 70 kg/sào/vụ.

Trong hai năm 1989-1990, tình hình chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tác động không thuận lợi đến tư tưởng của một bộ phận đảng viên và các tầng lớp nhân dân ta. Nhận thức được tình hình trên, Đảng bộ tăng cường công tác tổ chức, tiến hành kiểm tra và kiên quyết xử lý các đảng viên không đủ tư cách, đạo đức ra khỏi Đảng.

Công tác phát triển đảng viên tiếp tục được Đảng ủy quan tâm. Nhiều quần chúng ưu tú qua thử thách đã được kết nạp vào Đảng. Từ 68 đảng viên (năm 1986), trong 3 năm (1986-1989) Đảng bộ đã kết nạp thêm 12 đảng viên, nâng số đảng viên toàn Đảng bộ năm 1989 lên 80 đồng chí, sinh hoạt trong 11 chi bộ.

Thực hiện chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng, trong nhiệm kỳ các chế độ trợ cấp của Nhà nước đều được Đảng ủy xã chỉ đạo cấp phát đầy đủ, không sai sót cho từng đối tượng. Thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, xã đã dành phần ruộng tốt, ruộng thuận tiện sản xuất chia cho các gia đình chính sách. Vào các ngày lễ tết, Đảng ủy đều tổ chức gặp mặt, mít tinh, động viên, tặng quà đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ. Qua đó thể hiện tốt đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của người Việt Nam.

Lĩnh vực y tế: Dù gặp nhiều khó khăn về kinh tế, nguồn vốn tự đầu tư hạn hẹp, Tân Thành vẫn luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng mạng lưới y tế từ xã đến thôn. Trạm xá xã do đồng chí Nguyễn Văn Tuấn làm Trạm trưởng thường xuyên có 5 cán bộ y tế (năm 1990) hàng ngày tận tâm phục vụ khám chữa bệnh nên chất lượng sức khỏe nhân dân được đảm bảo, cán bộ nhận được sự tin yêu từ nhân dân. Phong trào giữ gìn vệ sinh tại các thôn xóm được tuyên truyền thực hiện thường xuyên, mang lại những hiệu quả tích cực. Trạm xá xã đóng vai trò tích cực trong việc phòng chống dịch bệnh, thực hiện hiệu quả phong trào dân số, kế hoạch hóa gia đình.

Lĩnh vực giáo dục: Trong 10 năm, từ năm 1980 chương trình cải cách giáo dục bắt đầu được thực hiện, Đảng ủy, chính quyền xã rất quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học như đồ dùng dạy học, bàn ghế, văn phòng, tạo thuận lợi cho nhu cầu dạy và học của con em trong xã. Hàng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt từ 90-95%. Số học sinh cấp II thi đỗ vào trường Trung học phổ thông đạt trên 80%. Số học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp ngày càng tăng. Các hoạt động của nhà trường diễn ra sôi nổi, hoạt động Đoàn, Đội được duy trì tốt. Hàng năm, nhiều thầy cô giáo đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, tỉnh.

Công tác an ninh, quân sự được giữ vững. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã phát động phong trào toàn dân phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố trung đội dân quân, lực lượng an ninh xã phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an huyện giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh. Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể làm tốt công tác hòa giải đặc biệt là trong các vụ tranh chấp đất đai, bảo vệ quyền lợi chính đáng của công dân, giải quyết các đơn thư tố cáo của công dân đúng thẩm quyền.

Công tác quân sự được củng cố vững mạnh. Ban Chỉ huy quân sự xã hàng năm đều tổ chức khám tuyển cho 100% thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự, tổ chức giao lệnh tổng động viên cho tiểu đoàn bộ đội địa phương đạt kết quả tốt.

Chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quần chúng tiếp tục đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động theo hướng phát huy dân chủ, củng cố khối đoàn kết toàn dân, hướng vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Hội đồng nhân dân nâng cao hiệu quả hoạt động thông qua việc cải tiến tổ chức và nội dung các kỳ họp, tăng cường tiếp xúc cử tri cùng các hoạt động giám sát, chất vấn, tập trung vào những nhiệm vụ quan trọng, những vấn đề bức xúc tại địa phương. Ủy ban nhân dân luôn bám sát chương trình, kế hoạch công tác, tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, cải tiến công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, thu hút đông đảo quần chúng sinh hoạt trong các tổ chức Đoàn, Hội. Các đoàn thể căn cứ vào đối tượng hoạt động đều có các mô hình, phong trào thi đua phù hợp. Tiêu biểu có các phong trào tương trợ nhau làm kinh tế, phổ biến khoa học kỹ thuật, xây dựng làng văn hóa, thực hiện đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo...

Hoạt động hiệu quả của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng đã góp phần phát huy sức mạnh đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, thực hiện thành công mục tiêu kinh tế - xã hội và những nhiệm vụ chính trị khác do Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

II. TÂN THÀNH ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1991-1995)

Bước sang thập kỷ 90, công cuộc đổi mới của đất nước đang trên đà phát triển, tuy nhiên nền kinh tế tăng trưởng còn chậm và chưa ổn định, biểu hiện suy thoái xuất hiện ở một số lĩnh vực. Mặt khác tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6-1991) nhận định “Công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng nhưng nước ta vẫn chưa ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội”. Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát cho 5 năm 1991-1995 là “vượt qua khó khăn, thử thách ổn định và phát triển kinh tế, xã hội tăng cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng khủng hoảng”. Đại hội long trọng tuyên bố “Việt Nam muốn làm bạn của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình độc lập và phát triển”.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, tình hình thế giới có nhiều thay đổi, sự tan rã của Liên Xô sau đó là một số nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ đã tác động sâu sắc đến tình hình nước ta, một số cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân dao động, hoài nghi về tiền đồ của chủ nghĩa xã hội. Trong khi đó đế quốc Mỹ tiếp tục cấm vận nước ta, một số thế lực thù địch đẩy mạnh những hoạt động gây mất ổn định chính trị và bạo loạn lật đổ. Trước tình hình trên, Đảng và nhân dân ta kiên định mục tiêu đường lối đổi mới, ra sức thực hiện Nghị quyết

Đại hội VII của Đảng, vượt qua khó khăn, trở ngại giành nhiều thắng lợi mới.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc 4 tháng, từ ngày 28-31/10/1991, Đại hội Đảng bộ huyện Phú Bình lần thứ XXI được tổ chức. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ: đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phấn đấu hình thành bằng được cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, thực hiện các chính sách xã hội, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, chỉnh đốn và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước của chính quyền và vai trò của các đoàn thể quần chúng nhân dân các cấp từ huyện xuống cơ sở.

Năm 1992, Đảng bộ xã Tân Thành khóa XIV, nhiệm kỳ 1992-1994 được tổ chức. Đại hội đã quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, đồng thời đánh giá những kết quả đã đạt được của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Quý Vinh được bầu là Bí thư, đồng chí Phạm Văn Minh được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Minh Thảo được bầu là Thường vụ - Thường trực Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VII) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV tiếp tục đưa công cuộc đổi mới đạt hiệu quả, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp và dịch vụ trong những năm tiếp theo, chuyển giao

và đưa ứng dụng khoa học - kĩ thuật vào sản xuất nông nghiệp, thâm canh tăng vụ, cải tạo đồng ruộng, tu sửa và hoàn chỉnh các hồ đập nhỏ, cách mạng về giống, phân đầu sản xuất lương thực đủ ăn.

Đảng bộ xã Tân Thành xác định sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, là khâu trọng tâm trong phát triển kinh tế và là nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng và toàn thể nhân dân. Năm 1994, tổng diện tích gieo cấy là 454ha, tổng sản lượng là 1.441 tấn, sản lượng hoa màu quy thóc là 474 tấn so với kế hoạch đạt 100%. Năm 1995, sản lượng lương thực là 1.375,6 tấn giảm 17% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch là 1.593,4 tấn), hoa màu quy lương thực là 544 tấn. Lương thực tính bình quân theo đầu người là 254kg/người. Các loại cây màu cũng được chú trọng phát triển đặc biệt là cây lạc được đưa vào trồng rộng rãi. Năm 1994, tổng diện tích lạc đạt 65ha, sản lượng đạt 52 tấn. Năm 1995, diện tích lạc kế hoạch thực hiện được 78ha, đạt 70,2 tấn, đạt 111% so với kế hoạch (kế hoạch gieo trồng 70ha).

Tuy nhiên, ngành trồng trọt phát triển chưa vững chắc, mức tăng trưởng còn chậm, việc đưa các tiến bộ khoa học - kĩ thuật vào nông nghiệp chưa mạnh mẽ và chưa đồng bộ. Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong trồng trọt theo hướng sản xuất hàng hóa tuy có nhiều chuyển biến song còn rất chậm, mới chỉ ở diện tích hẹp ở một số đối tượng có điều kiện. Công tác chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền chưa nhận thức đầy đủ và theo kịp chuyển đổi cơ chế. Do vậy, khâu chỉ đạo có lúc còn buông lỏng, sản xuất không có kế hoạch. Cơ cấu giống mùa vụ tới nay

tương đối ổn định và có chuyển biến tích cực về các loại giống mới có năng suất cao và giá trị hàng hóa. Hệ số quay vòng của đất năm 1994 là 1,8 lần và đến năm 1995 là 1,97 lần. Tuy nhiên, một số cơ sở có điều kiện về thủy lợi nhưng việc mạnh dạn sắp xếp lại cơ cấu giống mùa vụ còn yếu, chưa hợp lý.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã luôn quan tâm chỉ đạo phát triển chăn nuôi. Nhân dân đã tích cực đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng cả về số lượng, sản lượng và hiệu quả. Để đảm bảo trâu bò cày kéo, sinh sản, công tác thú y được thực hiện chu đáo, qua đó, đàn trâu bò tăng lên đáng kể, năm 1994, tổng đàn trâu là 1.050 con (trong đó có 770 con cày kéo), đàn bò có 85 con; năm 1995 xã có 1.203 con trâu, 92 con bò (trong đó bò lai sind là 12 con). Đàn lợn của xã có xu hướng giảm từ 1.900 con năm 1994 xuống 1.600 con (2 con/hộ) năm 1995.

So với những năm trước, đàn bò có chiều hướng tăng, đặc biệt đã đưa giống bò lai sind vào địa phương, đàn trâu cày kéo ổn định. Đàn lợn phát triển tốt kể cả về số lượng và trọng lượng xuất chuồng, phát triển lợn nái tăng nhanh 250-280 con. Đàn gia cầm những năm gần đây cũng được các hộ dân chú trọng đầu tư phát triển nên có xu hướng tăng nhanh. Hàng năm có từ 40.000-42.000 con gà vịt thịt và đẻ trứng mang lại giá trị kinh tế cao cho nông dân.

Sớm nhận thức được chăn nuôi là nguồn lợi thu đáng kể trong kinh tế hộ gia đình. Vì vậy, những năm 1994-1995 chăn nuôi có đà phát triển mạnh, người nông dân

chủ động đưa các tiến bộ khoa học - kĩ thuật vào chăn nuôi xây dựng chuồng trại đầu tư vốn, chọn lọc giống, phòng chống dịch bệnh đã dần trở thành nền nếp và thói quen của người nông dân. Những mô hình sản xuất và chăn nuôi giỏi ngày càng nhiều. Một số hộ chăn nuôi con đặc sản có giá trị kinh tế cao: bò lai sind, ếch lươn, ba ba... Công tác nuôi trồng thủy sản được đặc biệt quan tâm, nhiều hộ dân trong xã đã tận dụng hồ, đập, ao, ruộng mặt nước nhỏ khoảng 15ha để nuôi trồng thủy sản, hàng năm mang lại nguồn lợi 20 tấn cá/năm.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, chăn nuôi của xã còn có một số yếu điểm như: tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc chưa được thường xuyên, một số hộ nông dân nghèo thiếu vốn để đầu tư cho chăn nuôi.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, Tân Thành đã thực hiện thành công chủ trương đổi mới quan hệ sản xuất trong nông nghiệp theo Quyết định 427 của Chính phủ về việc cấp giấy chứng nhận giao quyền sử dụng đất cho nông dân toàn xã, nhân dân phấn khởi và yên tâm đầu tư sản xuất. Sau hơn 1 năm thực hiện chủ trương này, tình trạng tranh chấp đất đai ít xảy ra, song việc cấp đất ở 1 số nơi còn chưa đảm bảo tính công bằng, một số hộ chưa được cấp giấy chứng nhận.

Tân Thành là xã có nhiều thế mạnh để phát triển lâm nghiệp. Chính vì vậy, Đảng bộ đã ra nghị quyết trong đó nhấn mạnh Tân Thành muốn giàu phải đi lên từ lâm nghiệp. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Tân Thành đã thực hiện tương đối tốt việc chăm sóc, bảo vệ

rừng theo chương trình PAM. Đến năm 1993, toàn bộ đất trống đồi núi trọc của xã được phủ xanh. Tổng số hộ tham gia làm rừng PAM là 732 hộ, với tổng diện tích 1.348ha. Cùng với đó, xã đã kết hợp với lâm trường thành lập Ban bảo vệ rừng có quy chế hoạt động và xúc tiến công việc chuẩn bị cho việc giao đất rừng. Nhờ đó, ý thức của nhân dân càng được nâng cao.

Ngoài việc trồng cây lấy gỗ, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành còn tích cực thực hiện Nghị quyết của Thường vụ Huyện ủy Phú Bình và Dự án 327 nên nền kinh tế của xã đã có những bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức chuyển dịch cơ cấu chuyển từ cây lấy gỗ sang cây ăn quả. Trong giai đoạn đầu thực hiện dự án, toàn xã trồng được 18ha cây vải theo chương trình (thực tế dân trồng được 24ha). Ngoài cây vải trồng theo chương trình còn có một số cây khác như hồng, mơ, na dai... cũng có chiều hướng phát triển tích cực. Song hiện nay, hiện tượng khai thác bừa bãi rừng vẫn còn như khai thác củi, đốt than... phương án phòng chống cháy rừng, bảo vệ rừng ở 1 vài cơ sở chưa chặt chẽ, chương trình trồng cây ăn quả 327 vốn chậm, ít chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Tân Thành thường xuyên quan tâm, phát triển văn hóa - xã hội, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người. Các hoạt động văn hóa - thông tin luôn được gắn liền với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Đảng bộ luôn có phương hướng đầu tư cho ngành giáo dục, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Do

vậy, sự nghiệp giáo dục của địa phương tiếp tục đạt được những thành tích mới. Chất lượng văn hóa được nâng lên, cơ sở vật chất không ngừng phát triển. Đội ngũ giáo viên yên tâm với ngành nghề trong giảng dạy có chất lượng cao hơn. Số học sinh trong độ tuổi đều đến trường, số lớp học, số học sinh không ngừng tăng, đặc biệt hệ mầm non được quan tâm. Năm 1994, cả 3 cấp học có 29 lớp với 974 học sinh, đến năm 1995 đã có 30 lớp, tổng số học sinh là 1.024 em. Năm học 1994-1995 số em thi hết lớp 9 đạt 100%. Hệ mầm non đã có tổng số 7 lớp 180 cháu, có nơi ít học sinh thì phải ghép để đảm bảo cho các cháu ở độ tuổi đều được học tập. Đây là một cố gắng của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và ngành giáo dục.

Công tác y tế của xã có nhiều tiến bộ. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, xã tập trung nâng cao chất lượng hoạt động của ngành y tế nên đã dần khẳng định được uy tín đảm bảo việc khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương, thực hiện tốt các chương trình y tế của bộ ngành. Chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 100% kế hoạch, chương trình chống sốt rét đã lấy mẫu máu xét nghiệm cho 600 người, chương trình chống bướu cổ, chương trình uống vitamin A cho 834 người đạt 100% kế hoạch, chương trình chống viêm đường hô hấp cho trẻ em được ngành y tế đánh giá cao. Trong 2 năm (1994-1995) trạm đã khám và điều trị cho hàng nghìn lượt người, tiêm vắc xin chống viêm não cho 565 trẻ em.

Bên cạnh đó, trạm xá xã còn phối hợp với Ban dân số, kế hoạch hóa gia đình thực hiện tốt chương trình dân

số, tuyên truyền cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện các biện pháp tránh thai như: dùng thuốc tránh thai, đặt vòng cho trên 200 phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, các biện pháp khác cho 512 người. Xã đã tổ chức một đội truyền thông dân số để tuyên truyền thực hiện kế hoạch hóa gia đình, hàng năm tổ chức 4 buổi tuyên truyền cho 10 cơ sở. Từ đó, hạ tỷ lệ dân số xuống 1,8% vào năm 1995.

Ngoài những thành tích đã đạt được, lĩnh vực y tế của xã còn có những hạn chế đó là đội ngũ cán bộ y tế tay nghề còn yếu, trang thiết bị dụng cụ y tế thiếu thốn, tủ thuốc chưa phong phú, giường nằm, nhà vệ sinh, giếng nước, công tác thường trực có lúc chưa đáp ứng.

Trong các dịp lễ kỷ niệm hoặc ngày tết, xã đều tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ - thể thao nhằm ôn lại truyền thống tốt đẹp của quê hương và động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, nhiều hoạt động tích cực trên lĩnh vực này được nhân ra diện rộng ở tất cả các cơ sở đoàn thể, tập trung vào các ngày hội, ngày lễ, cuốn hút nhiều tầng lớp tham gia. Do sự phát triển mạnh về kinh tế, đời sống của nhân dân được cải thiện nên nhu cầu về văn hóa ngày càng đòi hỏi cao. Ngoài phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng một số hộ nông dân đã có ti vi, cát xet, hầu hết các hộ đã có đài bán dẫn làm phong phú thêm món ăn tinh thần, từng bước giảm dần các hủ tục mê tín dị đoan. Trong 2 năm (1994-1995) xã đã tổ chức được 7 buổi biểu diễn văn nghệ vào các dịp 26-3, 2-9, 3-2, 19-8, 22-12 và nhiều buổi liên hoan văn nghệ ở cơ sở được nhân dân hoan nghênh và ngưỡng

mộ. Ngoài ra còn tổ chức các hoạt động thể thao bóng đá, bóng chuyền vào dịp Tết Nguyên đán, góp phần gìn giữ thuần phong mỹ tục, nếp sống văn hóa của nhân dân nơi đây. Các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, các hủ tục lạc hậu trong cưới hỏi, ma chay được cải thiện đáng kể. Nhận thức của người dân về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được nâng lên.

Công tác đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động từ thiện, “Uống nước nhớ nguồn” luôn được Đảng ủy xã coi trọng, thực hiện tốt. Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo chính quyền và các ban ngành đoàn thể vận động toàn dân ủng hộ các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được xây dựng và phát triển đồng đều ở khắp các thôn xóm. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định của Nhà nước, còn có nhiều việc làm thiết thực như thăm viếng, tặng quà của chính quyền, các tổ chức đoàn thể tới các gia đình thương binh liệt sỹ, gia đình quân nhân và gia đình neo đơn, nghèo túng trong những ngày lễ tết. Trong nhiệm kỳ, xã cũng đã tiến hành tu sửa mộ liệt sỹ, giúp vốn làm 2 vườn cây tình nghĩa cho 2 hộ đối tượng liệt sỹ, đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng, xây dựng kế hoạch xây đài tưởng niệm vào năm 1996.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền xã đẩy mạnh chương trình xóa đói, giảm nghèo, thu hẹp nhanh chóng diện hộ nghèo đói. Qua khảo sát, số hộ giàu trong xã chiếm khoảng 10%, số hộ khá chiếm khoảng 15%, số hộ tạm đủ ăn là 45%, nghèo là 25%, đói là 5%. Như vậy,

trong những năm 1994-1995, đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân trong xã đã được cải thiện một bước.

Công tác thủy lợi và xây dựng cơ bản của xã có nhiều chuyển biến tích cực. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, xã đã xây dựng được nhiều công trình như: trạm xá, trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân; đồng thời tu bổ, nâng cấp hoàn chỉnh 3 phòng học của trường tiểu học trị giá 50 triệu đồng; lập đề án quy hoạch khu trung tâm cơ bản xong. Hệ thống mạng lưới giao thông đường xương cá cũng được tu bổ, đảm bảo thuận lợi cho phương tiện cơ giới có thể đến các xóm. Điển hình có nhiều cơ sở làm tốt như các xóm Na Bì, Đồng Bốn, Hòa Lâm có tổng khối lượng 8.331m³ với 11.438 công. Cùng với đó, là hệ thống thủy lợi cũng được đặc biệt quan tâm, xã đã tích cực huy động sức người sức của trong nhân dân tu sửa đập, mương máng sẵn có, để phát huy tác dụng đảm bảo tưới tiêu cho khoảng 100ha vụ chiêm xuân.

Quán triệt chỉ thị của Trung ương, coi công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc là một phong trào cách mạng của quần chúng, Đảng bộ xã chú trọng công tác quốc phòng - an ninh. Với tình hình diễn biến phức tạp trên địa bàn, các vụ gây án xảy ra nhiều như đánh người gây thương tích, cướp tài sản công dân, trộm cắp, tệ nạn xã hội... để đảm bảo an ninh chính trị được ổn định, xã đã thực hiện phương châm “giáo dục đi đôi với xử lý”, xây dựng củng cố tổ chức an ninh xã đến cơ sở xây dựng quy chế và xây dựng quỹ an ninh từ xã đến xóm, bắt và xử lý một số đối tượng.

Xác định công tác xây dựng lực lượng địa phương gắn với quốc phòng an ninh là lực lượng nòng cốt bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân. Hàng năm, các đợt tổ chức huấn luyện quân sự đều đạt và khá. Trong 2 năm (1994-1995) xã đều hoàn thành kế hoạch đạt 100%. Chủ động xây dựng phương án phòng thủ địa phương. Tổ chức biên chế lực lượng dân quân tự vệ theo tinh thần yêu cầu mới hiện nay, coi trọng chất lượng để đáp ứng với tình hình nhiệm vụ. Kiên quyết xử lý những đối tượng chống khám nghĩa vụ quân sự. Bên cạnh những kết quả đã làm được thì vẫn còn một số thiếu sót trong công tác quân sự như việc nắm chính xác độ tuổi đối tượng thanh niên chưa chắc dẫn đến khi tuyển dụng nhập ngũ khó khăn. Công tác quân sự gắn với công tác an ninh còn kém hiệu quả.

Cùng với các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội thì nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng Đảng cũng được Đảng bộ xã Tân Thành quan tâm, chỉ đạo sâu sát.

Ngày 25-3-1994, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ XV, nhiệm kỳ 1994-1996 đã diễn ra thành công tốt đẹp. Đại hội đã chú trọng vào lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân tạo đà cho việc đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước từ năm 1996 trở đi. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ: đồng chí Chu Quý Vinh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Và được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Xuân Tình được bầu làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) diễn ra thành công tốt đẹp. Hội đồng nhân dân xã do dân bầu ra gồm 24 thành viên ổn định tổ chức theo luật định. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân đã góp phần thắng lợi thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Hội đồng nhân dân đã họp và thảo luận về quyết định các mục tiêu phát triển kinh tế của địa phương và trên các lĩnh vực khác. Các mục tiêu đó được cụ thể hóa thành chỉ tiêu kế hoạch, biện pháp thực hiện nhằm tăng cường quan hệ chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã hội, góp phần xây dựng chính quyền vững mạnh.

Với nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân đều cụ thể bằng mệnh lệnh, chỉ thị, chỉ tiêu triển khai và tổ chức thực hiện. Nâng cao nhận thức quản lý Nhà nước trên địa bàn xây dựng chính quyền của dân, do dân, vì dân. Ủy ban nhân dân xã Tân Thành với sự cố gắng nhiệt tình trong công việc đã hoàn thành một số mục tiêu cơ bản, củng cố và ổn định quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh chính trị trên địa bàn xã, tăng cường phát triển sự nghiệp y tế, giáo dục.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục kiện toàn tổ chức và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, giải quyết tốt mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể, xây dựng phong trào cách mạng sâu rộng trong toàn nhân dân. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong các tổ chức đoàn thể được tăng cường, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức công dân của đoàn viên, hội viên

nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội trên từng địa bàn dân cư. Hệ thống tổ chức của Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể được kiện toàn. Chất lượng thành viên của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng được nâng lên. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị và văn hóa - xã hội của xã ngày càng được thực hiện rõ nét.

Qua 10 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-1996) do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, hoàn thành thắng lợi kế hoạch các năm đã đề ra. Đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, bước đầu phát huy hiệu quả. Trong xây dựng cơ bản đã huy động được năng lực của toàn dân và tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp, các ngành đầu tư cho các công trình phúc lợi. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và xã hội. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh đã tạo ra những điều kiện cần thiết để giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường lành mạnh cho Đảng bộ và nhân dân trong xã xây dựng quê hương trong điều kiện mới. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ quan trọng, trình độ, phẩm chất của đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Tân Thành đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm

vụ mà Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành khóa XV đề ra. Những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị sẽ là tiền đề quan trọng để Tân Thành tiếp tục tiến lên con đường đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong những năm tiếp theo.





Đài tưởng niệm liệt sĩ xã Tân Thành



Trạm y tế xã Tân Thành



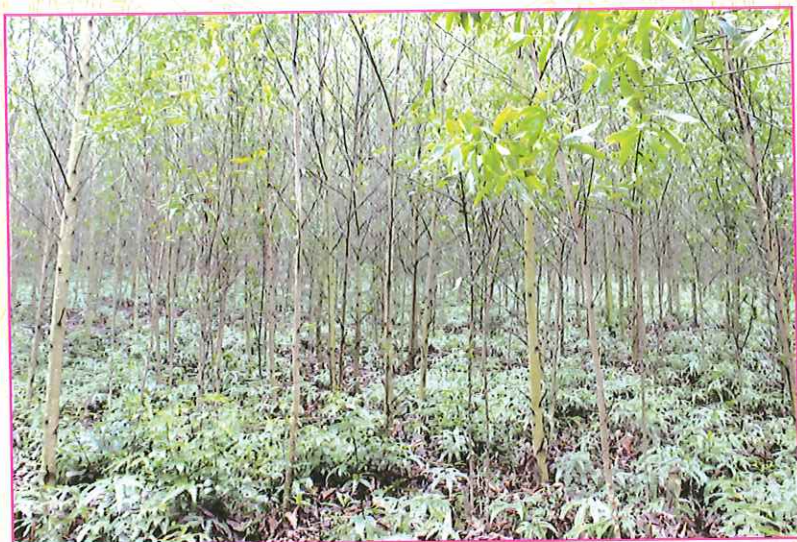
Một giờ học của các cháu trường mầm non xã Tân Thành



Trường Tiểu học xã Tân Thành



Trường Trung học cơ sở xã Tân Thành



Mô hình trồng rừng ở xã Tân Thành



*Mô hình chăn thả gà năng suất cao của hộ gia đình
ông Phạm Ngô Thuận ở xã Tân Thành*



*Mô hình nuôi hươu của hộ gia đình ông Ngô Tiến Hùng
xóm Non Tranh ở xã Tân Thành*



*Ban chấp hành Đảng bộ xã Tân Thành
(nhiệm kỳ 2005-2010)*



*Ban chấp hành Đảng bộ xã Tân Thành
(nhiệm kỳ 2010-2015)*



*Hội thảo khoa học
“Lịch sử Đảng bộ xã Tân Thành (1946-2014)”*



*Các đại biểu tham dự hội thảo khoa học “Lịch sử Đảng bộ
xã Tân Thành (1946-2014)” chụp ảnh lưu niệm*

Chương VI

ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THỰC HIỆN CÔNG CUỘC CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2014)

**I. ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN
DÂN THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI
HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2005)**

**1. Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đẩy mạnh sự
nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2000)**

Sau 10 năm (1986-1996), công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã thu được những kết quả hết sức to lớn, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm để vững bước trên một chặng đường mới cũng đầy gay go và thử thách: Chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện Chỉ thị 51-CT/TW ngày 9-3-1995 và Công văn số 266 của Ban Bí thư Trung ương “Về Đại hội Đảng bộ các cấp” nhiệm kỳ 1996-2000, tiến tới Đại hội Đảng

toàn quốc lần thứ VIII, được sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Phú Bình, ngày 16-12-1995, Đảng bộ xã Tân Thành tiến hành Đại hội lần thứ XVI, nhiệm kỳ 1996-2000. Về dự Đại hội có đồng chí Dương Vương Thử - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; đồng chí Dương Văn Toàn - Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; đồng chí Lê Duy Hồi - Huyện ủy viên, Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy; đồng chí Đào Ngọc Bích - Phó ban Tuyên giáo Huyện ủy; đồng chí Nguyễn Xuân Lộc - cán bộ tổ chức Huyện ủy và đồng chí Nguyễn Văn Tuấn - Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện.

Trên tinh thần nghiêm túc, dân chủ, kỷ cương và đoàn kết, các đại biểu đã đóng góp ý kiến bổ sung vào bản Báo cáo chính trị của Trung ương, của tỉnh và của Đảng bộ huyện. Đồng thời, tiến hành kiểm điểm sâu sắc những ưu khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước đối với các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 1996-2000.

Trong nhiệm kỳ mới, Đại hội đã nêu ra mục tiêu tổng quát của Đại hội những năm tiếp theo là: “Đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế, trước mắt giải quyết lương thực đủ ăn, khai thác tiềm năng thế mạnh của nghề rừng; trồng mới và khai thác có hiệu quả, mở rộng diện tích cây ăn quả và cây công nghiệp ngắn ngày, dài ngày có giá trị kinh tế cao, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân tiến tới sản xuất có hàng hóa”¹.

1. Báo cáo chính trị khóa XV tại Đại hội Đảng bộ khóa XVI (1995-2000)

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Chu Quý Vinh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Và làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Xuân Tình làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XVI, Đảng bộ xã Tân Thành đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong xã ra sức đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, trước mắt giải quyết lương thực đủ ăn, khai thác tiềm năng thế mạnh của nghề rừng tiến tới trở thành nghề chính. Mở rộng diện tích cây ăn quả và cây công nghiệp, lấy ngắn nuôi dài, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân.

Từ ngày 28-6 đến ngày 1-7-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội đã khẳng định: Tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổng kết 10 năm đổi mới và rút ra 6 bài học kinh nghiệm chủ yếu - bài học quan trọng nhất là giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII, trên cơ sở thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XVI, Đảng bộ Tân Thành đã phát huy những thuận lợi cơ bản của địa phương trên tất cả các bình diện, làm

tiền đề quan trọng cho việc tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Trên lĩnh vực phát triển kinh tế: Được sự quan tâm và định hướng đúng đắn của Đảng bộ nên sản xuất nông nghiệp bước đầu có sự chuyển biến tích cực và tiến bộ. Các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế trong 5 năm (1996-2000) đều đạt được những kết quả đáng khích lệ: Cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp hợp lý, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất thâm canh tăng vụ, đưa hệ số sử dụng đất từ 1,8 lần (năm 1996) lên 2,35 lần (năm 2000). Cấp I hóa giống lúa, cơ cấu giống lúa mùa vụ thích hợp, từng bước mở rộng diện tích lúa hè thu và lúa cao sản. Vì vậy, sản lượng các năm không ngừng gia tăng. Năm 1996, sản lượng đạt 2.172 tấn đến năm 2000 tăng lên 2450 tấn. Mức tăng lương thực hàng năm tăng 2,54%, bình quân lương thực của người dân tăng cao, đạt từ 348kg lên 424kg.

Xác định cây ăn quả là một trong những thế mạnh kinh tế của xã Tân Thành, Đảng bộ đã tích cực đề ra những chính sách khuyến khích phát triển, nhân rộng diện tích cây ăn quả. Chương trình trồng cây ăn quả hàng năm đều đạt kế hoạch, được đầu tư theo Dự án 327, 120, 773. Diện tích trồng được là 151ha, tăng 1ha so với kế hoạch đề ra.

Về lâm nghiệp, giai đoạn này công tác chăm sóc, bảo vệ rừng một cách hợp lý khai thác có hiệu quả trên 1.500ha cây lấy gỗ, trồng mới 57ha rừng phòng hộ. Trong những năm 1996-2000, rừng là nguồn thu lớn của nhân dân, đồng thời nghề rừng đang từng bước phát triển dần trở

thành nghề chính của địa phương. Năm 2000, trên địa bàn xã có 900 hộ làm kinh tế đồi rừng theo Chương trình 327.

Xuất phát từ tình hình lương thực ổn định nên phong trào chăn nuôi có điều kiện phát triển, số lượng đàn gia súc, gia cầm tăng mạnh. Nhiều hộ gia đình đã đầu tư, cải tạo chuồng trại, áp dụng khoa học - kỹ thuật mang lại hiệu quả kinh tế cao cho ngành chăn nuôi. Trong 5 năm 1996-2000, đàn trâu bò ổn định, đảm bảo sức cày kéo cho nông dân. Năm 1996, tổng đàn trâu bò có 1.250 con tăng lên 1.450 con năm 2000. Đàn lợn, gia cầm tăng trưởng nhanh, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và từng bước trở thành hàng hóa, tạo nguồn thu nhập cao cho nhân dân. Công tác phòng bệnh cho gia súc, gia cầm thường xuyên được quan tâm, không để dịch bệnh lây lan kéo dài.

Trong công tác nuôi trồng thủy sản, thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII của Trung ương và chính sách chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Đảng, Đại hội Đảng bộ xã khóa XVI đã khuyến khích các hộ gia đình tận dụng mặt nước nhỏ, ao hồ rộng 15,1ha, nuôi thả cá hàng năm cho sản lượng khoảng 17-20 tấn, một số hộ chăn nuôi con đặc sản có giá trị thu nhập kinh tế cao.

Trên lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ có sự phát triển chậm, chủ yếu là sản xuất nhỏ tự cung tự cấp như vật liệu xây dựng gạch, ngói... Ngoài ra, nhân dân trong xã còn mở một số nghề như: mộc, xay xát... với tổng giá trị hàng năm đạt 150 triệu đồng. Một số hộ gia đình đã mở dịch vụ phân bón phục vụ thuận lợi cho nhân dân sản xuất.

Công tác thủy lợi đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Tân Thành là xã vùng núi nên công tác thủy lợi là một nhiệm vụ được chú trọng ưu tiên số 1, góp phần quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã chỉ đạo tu sửa và xây dựng một số hồ đập kết hợp giao thông gắn với thủy lợi, làm mới và tu sửa 6 công trình từ nguồn vốn đầu tư của Nhà nước. Đặc biệt xã nhận được là sự quan tâm đầu tư của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng đập Hồ Cùm, đưa số diện tích tưới tiêu 2 vụ từ 20ha lên 40ha.

Công tác xây dựng và tu bổ hệ thống giao thông có nhiều chuyển biến tích cực, 100% số xóm có đường ô tô đi lại. Hàng năm, xã đã tiến hành tu bổ và nâng cấp đường giao thông ở một số xóm, khắc phục cầu qua suối bằng kê tràn, giải quyết việc đi lại thông suốt trong mùa mưa. Đường trục Úc Sơn - Tân Thành - Hợp Tiến được nâng cấp bằng nguồn vốn của ngân hàng thế giới tạo thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, một số tuyến đường xương cá còn lầy lội về mùa mưa, hành lang an toàn giao thông bị chiếm dụng, đặc biệt là ở các thôn, xóm làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Về xây dựng cơ bản, trong 5 năm (1996-2000) đã phát huy và khai thác có hiệu quả các nguồn lực. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã có nhiều cố gắng vượt bậc đáp ứng nhu cầu và cải thiện đời sống của nhân dân địa phương, làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Tính đến cuối

năm 1999, toàn xã đã có điện thắp sáng và sản xuất với việc đưa 3 trạm điện vào sử dụng trong đó Nhà nước đầu tư 2.532 triệu đồng, nhân dân đóng góp 420 triệu đồng. Đến năm 2000, cả xã đã có trên 92% số hộ dùng điện. Chú trọng xây dựng cơ sở vật chất trường học, hoàn chỉnh khu trường trung tâm, đảm bảo số phòng học 2 ca cho 2 cấp học không còn nhà tranh vách đất, cơ sở khang trang đảm bảo cảnh quan môi trường sư phạm, tu sửa và xây dựng mới một số lớp học ở các xóm. Hoàn chỉnh 2 phòng học, 1 phòng làm việc ở tuyến cơ sở với nguồn vốn đầu tư 773 tri giá 80 triệu đồng, san ủi mặt bằng và chuẩn bị cơ sở vật chất xây dựng trường cấp II với quy mô nhà 2 tầng. Tổng trị giá san ủi trên 22 triệu đồng, xây đài tưởng niệm trị giá trên 30 triệu đồng, trong đó nhân dân đóng góp 10 triệu đồng.

Trong giai đoạn 1996-2000, các chương trình đầu tư vào xã Tân Thành có xu hướng tăng nhanh, hướng đầu tư chủ yếu tập trung vào nông nghiệp, trồng cây ăn quả, giao thông thủy lợi, xóa đói giảm nghèo, y tế, giáo dục, giảm dân... với tổng giá trị xấp xỉ 6 tỷ đồng.

Công tác tài chính ngân sách là một nhiệm vụ trọng tâm được Đảng và chính quyền quan tâm đúng mức, hàng năm xã hoàn thành một số chỉ tiêu cơ bản với Nhà nước về thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất. Trong 2 năm (1996-1998) xã đã hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch, năm 1999 hoàn thành 90% kế hoạch. Một số khoản thu khác hoàn thành xấp xỉ như: phí và lệ phí, thu phạt, thuế giá trị gia tăng, thu khác... Hàng năm mọi hoạt động của

xã cơ bản do Nhà nước hỗ trợ đảm bảo các mặt hoạt động của Đảng và chính quyền cơ bản thu, chi đúng nguyên tắc luật ngân sách.

Công tác giáo dục luôn được sự quan tâm của Đảng và chính quyền, vì vậy trong 5 năm (1996-2000), giáo dục xã nhà có nhiều tiến bộ rõ nét kể cả chất lượng dạy và học của thầy và trò. Cơ sở vật chất không ngừng được củng cố, đội ngũ thầy cô giáo yên tâm với nghề, gắn bó với trường lớp hơn. Hàng năm, tỷ lệ duy trì sĩ số, tỷ lệ lên lớp và thi tốt nghiệp đều đạt kết quả cao. Số trẻ em đến độ tuổi đều được đến lớp. Sự nghiệp giáo dục được quan tâm ở cả 3 cấp học, đặc biệt hệ mầm non đến năm 2000 đã có 100% các cháu được đi học đúng độ tuổi. Số học sinh giỏi cấp huyện và tỉnh ngày càng tăng.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Trạm y tế đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện các chương trình quốc gia đạt kết quả cao. Trạm được biên chế 1 bác sỹ, 3 y sỹ, trạm đã mua sắm đầy đủ trang thiết bị đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Kết hợp với các tổ chức xã hội làm tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, đưa phong trào thực sự đi vào cuộc sống. Số cặp vợ chồng sinh con thứ 3 giảm hẳn, xã đã thành lập câu lạc bộ không sinh con thứ 3, tỷ lệ phát triển dân số năm 1996 là 1,8%, đến năm 1999 là 1,35%.

Trong giai đoạn này, hoạt động văn hóa, xã hội, thông tin thể thao được đẩy mạnh, cán bộ văn hóa thông tin tuyên truyền xã duy trì hoạt động khá hiệu quả. Nội dung

hướng vào tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước tới quần chúng nhân dân. Phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục, thể thao ngày càng phát triển sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, tổ chức xã hội, nhiều hoạt động phong phú nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân được tổ chức.

Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa ngày càng phát triển tiến bộ, các đối tượng chính sách được quan tâm thường xuyên, tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi. Nhân dân thực hiện tốt nếp sống văn hóa, văn minh tiết kiệm trong đám cưới, đám tang, chúc thọ.

Công tác xóa đói giảm nghèo được chú trọng thông qua các chương trình, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ngân hàng địa phương... Đến năm 2000, chương trình xóa đói giảm nghèo được thực hiện có hiệu quả đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XVI đề ra. Thông qua các nguồn vốn kết hợp với việc điều tra phân loại hộ đói nghèo, cấp ủy Đảng, chính quyền đã đề ra được những chủ trương đúng đắn giúp cho các hộ nông dân có điều kiện làm ăn kinh tế, thoát khỏi đói nghèo, giảm tỷ lệ đói nghèo từ 16,5% (năm 1996) xuống còn 11% (năm 2000).

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo và ổn định, phương châm giáo dục nhưng cũng phải kiên quyết xử lý có nhiều biện pháp chuyên chính. Tăng cường công tác củng cố tổ chức, xây dựng nội quy quy ước về an ninh trật tự ở tất cả các xóm, đưa nhiều đối tượng nghiện hút, buôn bán chất ma túy đi cai nghiện và

truy tố trước pháp luật. Những mâu thuẫn nội bộ tranh chấp đất đai, khiếu kiện, tố giác của công dân đối với một số ít cán bộ vi phạm chính sách được giải quyết thỏa đáng, kịp thời, đảm bảo kỷ cương phép nước. Làm tốt công tác hộ tịch, hộ khẩu, công tác tư pháp, tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân. Trong 5 năm (1996-2000), đã truy tố 5 vụ trộm cắp tài sản công dân, 2 vụ gây chết người, 6 vụ tổ chức buôn bán chất ma túy, tổng số người nhận án tù là 12 người, cải tạo 4 người.

Công tác quốc phòng được Đảng bộ Tân Thành chú trọng thường xuyên xây dựng và củng cố lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên. Hàng năm, xã đều đảm bảo công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và tuyển chọn thanh niên nhập ngũ đạt 100% kế hoạch, phối hợp với ngành an ninh làm tốt công tác trật tự trị an, góp phần giữ gìn an toàn xã hội.

Trong công tác xây dựng Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng, nhận thức đầy đủ quan điểm của Đảng, phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, chăm lo xây dựng Đảng mạnh cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, tăng cường công tác kiểm tra, công tác dân vận nâng cao năng lực sức chiến đấu của các chi bộ và Đảng bộ.

Đảng bộ thường xuyên tổ chức tuyên truyền học tập chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, nắm bắt kịp thời những diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong từng giai đoạn,

kip thời uốn nắn và giải quyết tạo sự đoàn kết nhất trí cao trong các tổ chức xã hội.

Trong 5 năm, trung bình mỗi năm Đảng bộ tổ chức ít nhất 2 đợt triển khai học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 8, nghị quyết của tỉnh, của huyện. Từ Nghị quyết 02 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đến Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 16 của Đảng bộ đưa nghị quyết thực sự đi vào đời sống xã hội, tổ chức tuyên truyền thời sự hàng tháng, lấy sổ tay chi bộ là tài liệu tuyên truyền cử nhiều cán bộ, đảng viên học lớp lý luận chính trị phổ thông và công tác nghiệp vụ chuyên môn. Các đợt học tập đã góp phần nâng cao trình độ nhận thức của cán bộ và đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong công tác tổ chức, Đảng ủy Tân Thành đã tập trung vào nhiệm vụ xây dựng cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. Ban Chấp hành Đảng bộ Tân Thành thường xuyên quan tâm đến đội ngũ cán bộ từ việc quy hoạch, sắp xếp bộ máy, hệ thống chính trị đủ sức hoàn thành nhiệm vụ đến việc gắn liền các đợt sinh hoạt chính trị với các cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình thẳng thắn, nghiêm túc mang tính xây dựng, bước đầu đạt kết quả cao.

Công tác phát triển đảng viên mới cũng được Đảng bộ quan tâm. Cấp ủy thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện đối tượng quần chúng ưu tú thông qua các hoạt động của các tổ chức xã hội, coi trọng số lượng và chất

tăng thêm sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Trong 5 năm (1996-2000), Đảng bộ đã kết nạp được 24 đảng viên mới.

Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra đều căn cứ theo hướng dẫn của cấp trên để xây dựng chương trình, công tác kế hoạch kiểm tra, cấp ủy chủ động xây dựng và công tác kiểm tra đi vào nền nếp. Mỗi năm tổ chức kiểm tra định kỳ 2 lần với tất cả các tổ chức Đảng về thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ và Điều lệ Đảng.

Ngoài ra, Ban Chấp hành Đảng bộ còn thường xuyên kiểm tra đột xuất ở một số chi bộ và đảng viên. Qua kiểm tra, Đảng ủy đã kịp thời uốn nắn những biểu hiện vi phạm khuyết điểm, chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng của các tổ chức và cá nhân. Trong 5 năm, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra đã tiến hành kiểm tra thường xuyên đối với chi bộ 21 lần, đối với cấp ủy 25 lần, kiểm tra 136 lượt đảng viên, tiến hành xử lý 4 đồng chí, xóa tên 1 đồng chí.

Công tác xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Kế hoạch số 12, 13/KH-TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên và Kế hoạch số 19 của Huyện ủy Phú Bình. Kết quả sau gần 1 năm thực hiện cuộc vận động có sự chuyển biến rõ rệt, làm cho cán bộ, đảng viên nâng cao được nhận thức. Đạo đức lối sống của từng đồng chí cán bộ, đảng viên được rèn luyện, nâng cao năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị vững vàng, đoàn kết thống nhất, ý chí và hành động “nói đi đôi với làm” và làm theo nghị quyết. Trong 5 năm, Đảng bộ đã họp 82 kỳ trong đó có 22 kỳ bất thường, trên cơ sở đánh giá thực

trạng tình hình của Đảng bộ để xây dựng các nghị quyết phù hợp và đúng đắn trên tất cả các lĩnh vực.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã còn chú trọng xây dựng hệ thống chính quyền vững mạnh. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được củng cố có chất lượng thông qua cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân đã phát huy đầy đủ chức năng là cơ quan quyền lực ở địa phương, thông qua các kỳ họp có chất lượng phát huy dân chủ trong thảo luận. Trong việc xây dựng kế hoạch và nghị quyết, Đảng ủy đã bám sát nghị quyết của Đảng, cụ thể hóa thành kế hoạch, mục tiêu biện pháp tổ chức thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng, đáp ứng được tâm tư nguyện vọng cử tri. Ủy ban nhân dân xã đã làm tốt chức năng quản lý điều hành ở địa phương, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội, thường xuyên phát huy nâng cao hiệu lực quản lý và điều hành xây dựng chính quyền của dân, do dân, vì dân, xây dựng và củng cố tổ chức từ xã đến cơ sở.

Nhận thức đầy đủ công tác vận động quần chúng có ý nghĩa hết sức quan trọng, cấp ủy Đảng thường xuyên coi trọng công tác tổ chức đoàn thể xã hội, thường xuyên đổi mới nội dung phương pháp hoạt động để tập hợp đông đảo các thành viên, hội viên của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt chức năng tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân các dân tộc trong xã. Đoàn Thanh niên thực hiện tốt phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”. Hội

Phụ nữ làm tốt phong trào giúp nhau giống vốn làm kinh tế, phong trào “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”. Hội Nông dân đi đầu trong phong trào làm kinh tế thực hiện các chương trình dự án có hiệu quả. Hội Cựu chiến binh phát huy bản chất tốt đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” tích cực tham gia phong trào sản xuất làm kinh tế giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có nhiều tiến bộ, góp phần xứng đáng hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Đảng bộ và nhân dân Tân Thành những năm đầu thế kỷ XXI (2000-2005)

Năm 2000, năm mở đầu của thế kỷ XXI, là năm Đảng và nhân dân ta kỷ niệm 70 năm Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, 25 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong không khí vui mừng, phấn khởi, cả nước đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, hòa chung vào các ngày lễ lớn của dân tộc, ngày 22-9-2000 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Tân Thành đã diễn ra Đại hội Đảng bộ xã khóa XVII (nhiệm kỳ 2000-2005).

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI và đề ra một số phương hướng, nhiệm vụ cơ bản cho nhiệm kỳ mới 2000-2005.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm

3 đồng chí, đồng chí Chu Quý Vinh¹ được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Toàn được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Xuân Tình được bầu làm Thường vụ - Thường trực Đảng².

Trong 5 năm (2000-2005), tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động, điều đó gây ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển chung của nền kinh tế - xã hội đất nước. Sự nghiệp đổi mới do Đảng và Nhà nước đề ra tiếp tục gặp hái được nhiều thành tựu quan trọng. Các nghị quyết của Đảng đi vào thực tiễn tạo nên một diện mạo mới trong đời sống nhân dân cả nước cũng như Tân Thành.

Bên cạnh những thuận lợi trên thì Tân Thành cũng gặp phải không ít khó khăn. Đó là năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý điều hành từ xã đến cơ sở và trình độ tiếp thu khoa học - kỹ thuật, nhận thức của nhân dân còn nhiều bất cập. Sản xuất nông nghiệp phụ thuộc vào thiên nhiên, giao thông đi lại còn khó khăn, nguồn thu ngân sách chủ yếu dựa vào cấp trên trợ cấp, các tai tệ nạn xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp.

Trong những năm 2000-2005, Nghị quyết Đại hội khóa XVII đã xác định rõ nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng là phát triển kinh tế nông nghiệp bằng chuyển dịch cơ cấu các loại cây, giống có năng suất cao, áp dụng tiến bộ khoa

1. 2. Tháng 10-2004, đồng chí Chu Quý Vinh nghỉ hưu theo Nghị định 09/CP; đồng chí Dương Xuân Tình do bệnh tật hiểm nghèo được cấp trên giải quyết cho nghỉ chế độ 1 lần. Đồng chí Nguyễn Văn Và được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Thị Tuyết Minh được bầu làm Thường vụ - Thường trực Đảng.

học - kỹ thuật, tăng vụ, tăng năng suất, phát hiện phòng trừ sâu bệnh đồng thời đưa hệ số sử dụng đất từ 2,35 lần (năm 2001) lên 2,5 lần (năm 2005). Tổng sản lượng lương thực năm 2001 đạt 2.048,5 tấn và tăng lên 2.342,6 tấn năm 2005, tăng 3,91%. Trong đó, thóc là 1.905,5 tấn (năm 2001) tăng lên 1.928,6 tấn (năm 2005); ngô là 143 tấn (năm 2001) tăng lên 360 tấn (năm 2005). Bình quân lương thực theo đầu người là 429 kg/người (năm 2001) lên 462 kg/người (năm 2005). Bình quân thu nhập năm 2005 là 3,2 triệu đồng/người, tăng hơn so với năm 2001 là 0,7 triệu đồng. Tổng thu nhập 15.390 triệu đồng (năm 2005). Tốc độ tăng trưởng kinh tế là 4,9%.

Trong chăn nuôi, do chú trọng công tác phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nên trong 5 năm (2001-2005), toàn xã không xảy ra dịch bệnh lớn như H5N1. Số lượng đàn trâu trong 5 năm (2001-2005) giữ nguyên 1.200 con, số lượng đàn bò 160 con (năm 2001) tăng lên 500 con (năm 2005). Nhiều hộ đã phát triển chăn nuôi gia cầm như gà, lợn, vịt hàng năm thu nhập từ 10-30 triệu đồng.

Lâm nghiệp của xã cũng thu được nhiều thành quả đáng ghi nhận. Diện tích trồng rừng tăng 120ha (năm 2001) lên 170ha (năm 2005). Trong nhiệm kỳ, diện tích trồng cây lâm nghiệp của Dự án 327 và 773 của những năm 90 đến tuổi khai thác, nhân dân đã tập trung khai thác với số tiền thu được hàng tỷ đồng. Từ đó ổn định về kinh tế, có nhiều gia đình đã xây dựng được nhà kiên cố, mua được một số phương tiện có giá trị như ti vi, xe máy.

Những 2001-2005, Đảng bộ Tân Thành đã có nhiều chính sách khuyến khích các hộ có nhu cầu chuyển đổi sang trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao trên một số diện tích rừng kém hiệu quả. Vì vậy, diện tích cây ăn quả tăng từ 50ha (năm 2001) lên 360ha (năm 2005).

Công tác xây dựng cơ bản trong xã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ. Trong nhiệm kỳ đã xây dựng hoàn chỉnh 2 nhà cao tầng của trường trung học cơ sở với 16 phòng học trên 700m², sân bê tông bằng nguồn vốn “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, trị giá trên 1,4 tỷ đồng. Xây nhà hội trường Ủy ban nhân dân trị giá trên 70 triệu đồng, xây nhà hiệu bộ trường tiểu học trị giá trên 100 triệu đồng. Năm 2004, xã tiếp nhận dự án “Nhà nước và nhân dân cùng làm” xây trường mầm non trị giá trên 200 triệu đồng. Được sự quan tâm của Ban chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đã ủng hộ 8 triệu đồng, xã làm được trên 450m² sân bê tông cho các cháu vui chơi học tập ở trường mầm non. Cũng trong nhiệm kỳ này thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác văn hóa xã hội đã có 7/12 xóm xây dựng nhà văn hóa trị giá trên 10 triệu đồng 1 nhà và xây được 2 nhà tình nghĩa. Trong năm 2003, tranh thủ dự án định canh, định cư xã đã xây kè tràn suối Đồng Bốn trị giá trên 200 triệu đồng.

Công tác giáo dục luôn được sự quan tâm của Đảng và chính quyền xã, trong nhiệm kỳ ngành giáo dục của xã đã có sự tiến triển rõ rệt, cơ sở vật chất được củng cố khang trang, đội ngũ thầy cô giáo ở cả 3 cấp học đều yên tâm công tác, chất lượng dạy và học hàng năm đều đạt kết

quả tốt, 100% các cháu trong độ tuổi đều được đến trường. Số học sinh giỏi các cấp liên tục tăng qua các năm, nhiều đồng chí được bầu là chiến sỹ thi đua cấp huyện và giáo viên dạy giỏi cấp trường. Năm 2004, một số xóm trên địa bàn xã có phong trào xây dựng quỹ khuyến học và thành lập Trung tâm học tập cộng đồng.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được coi trọng. Trạm y tế xã từng bước được tăng cường về trang thiết bị chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân. Triển khai có hiệu quả chương trình y tế quốc gia, đội ngũ cán bộ được biên chế tại trạm là 1 bác sỹ, 4 y sỹ và 12 cán bộ y tế thôn bản. Trong nhiệm kỳ, trạm đã khám và điều trị trên 15.000 lượt người, số trẻ sơ sinh tại trạm là 160 cháu. Trạm đã phối hợp với Ban Dân số Kế hoạch hóa gia đình và các tổ chức xã hội triển khai vận động mỗi gia đình chỉ có từ 1-2 con. Đến năm 2005, toàn xã có 5 câu lạc bộ không sinh con thứ 3, 5 câu lạc bộ phòng chống tệ nạn xã hội, tỷ lệ phát triển dân số hàng năm được thực hiện có hiệu quả. Nhờ thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động nên tỷ lệ tăng dân số có chiều hướng giảm, đến năm 2005 còn 1,2%.

Công tác xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ xã quan tâm và đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Số hộ nghèo hàng năm đều giảm, năm 2002 số hộ đói nghèo chiếm tỷ lệ 13,6%, đến năm 2005 xuống còn 7%. Nhờ vậy, đời sống nhân dân được cải thiện nhiều mặt.

Ban Chấp hành Đảng bộ thường xuyên quan tâm, chú trọng tới công tác quản lý và bồi dưỡng phát triển đảng

viên. Từ năm 2000-2005, Đảng bộ đã xét đề nghị kết nạp 34 đảng viên. Chất lượng đảng viên kết nạp ngày càng được nâng cao, đa số đảng viên mới đều phát huy năng lực. Công tác đánh giá phân loại hàng năm được thực hiện tốt. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã đổi thẻ cho 115 đảng viên, đề nghị tổ chức Đảng cấp trên trao huy hiệu 50, 40 năm tuổi Đảng cho 9 đồng chí (trong đó 50 năm là 2 đồng chí, 40 năm là 7 đồng chí).

Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, đúng điều lệ. Hàng năm, căn cứ vào hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra, cấp ủy đã xác định chương trình kế hoạch công tác kiểm tra định kỳ cho cấp ủy. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban đã tổ chức kiểm tra chi ủy được 25 lần, chi bộ 16 lần, đảng viên 159 đồng chí, xử lý kỷ luật khai trừ 1 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí, qua kiểm tra đã kịp thời xử lý và uốn nắn những biểu hiện vi phạm khuyết điểm của cán bộ, đảng viên để thực hiện và chấp hành tốt nguyên tắc, Điều lệ Đảng.

Thực hiện chủ trương không đề xóm trắng đảng viên, năm 2001, Chi bộ An Thành được tách thành 2 chi bộ là Chi bộ Hòa Lâm và Chi bộ Suối Lửa.

Ngày 25-4-2004, nhân dân Tân Thành nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp khóa XVIII, nhiệm kỳ 2004-2009¹. Hội đồng nhân dân xã Tân Thành đã bầu đồng chí

1. Ngày 14-11-2008, Quốc hội khóa XII ra Nghị quyết số 25/2008/QH12 về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004-2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Nguyễn Văn Và làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Thế Lưu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Toàn là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nguyễn Khắc Minh và Đinh Văn Phụng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Công tác chính quyền luôn được quan tâm đúng mức, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã luôn được củng cố kiện toàn. Thông qua bầu cử, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã phát huy đầy đủ chức năng, nhiệm vụ thể hiện đúng là cơ quan quyền lực ở địa phương. Hội đồng nhân dân luôn phát huy tính dân chủ trong thảo luận, trong xây dựng mục tiêu kế hoạch, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân luôn bám sát vào Nghị quyết của Đảng bộ khóa XVII đề ra, xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân.

Công tác vận động quần chúng có ý nghĩa hết sức quan trọng, cấp ủy Đảng luôn coi trọng công tác tổ chức các đoàn thể xã hội, thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động để tập hợp đông đảo các thành viên tham gia xây dựng các phong trào ở địa phương, như: phong trào thi đua lao động giỏi, giúp nhau lập nghiệp, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đoàn Thanh niên, phong trào xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng chính quyền của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Hội Người cao tuổi. Phong trào “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan” của Hội Phụ nữ, phong trào phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ, câu lạc bộ phòng chống tệ nạn xã hội của Hội Cựu chiến binh,

phong trào giúp nhau phát triển kinh tế gia đình xóa đói giảm nghèo xây dựng trang trại của Hội Nông dân... đã có tác dụng quan trọng trong việc động viên đông đảo các tầng lớp nhân dân hăng say lao động, sản xuất, giữ vững trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nhìn chung, nội dung các phong trào trên đều thiết thực gắn liền với lợi ích gia đình và xã hội, được quần chúng nhân dân đồng tình ủng hộ.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Tân Thành đạt được những kết quả to lớn, có những mục tiêu đạt và vượt so với kế hoạch, làm thay đổi cách nghĩ, cách làm, tạo nên nhận thức tư duy mới trong toàn Đảng bộ và nhân dân. Nền kinh tế trong xã có mức tăng trưởng khá, nhiều chỉ tiêu cơ bản hoàn thành theo kế hoạch đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp. Cơ sở vật chất, các công trình phúc lợi, văn hóa, giáo dục, y tế phục vụ đời sống văn hóa, xã hội cơ bản ổn định và có bước phát triển. Các chính sách xã hội ngày càng được thực hiện tốt hơn, chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao rõ rệt, hệ thống chính trị được củng cố, quyền làm chủ của nhân dân được mở rộng và phát huy. Công tác chỉnh đốn Đảng được coi trọng, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của địa phương.

Những kết quả đạt được mặc dù còn hạn chế nhưng đã thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ và nhân dân trong xã, xây dựng quê hương Tân Thành ngày một giàu mạnh. Đây là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Tân Thành vững bước tiến vào thời kỳ mới.

II. ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2014)

1. Đảng bộ xã Tân Thành lãnh đạo nhân dân tiếp tục đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội (2005-2010)

Nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ xã Tân Thành đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công những nhiệm vụ đề ra ở Đại hội Đảng bộ khóa XVII của xã. Phần khởi trước những thành tích đã đạt được trong mọi lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh ... nhân dân Tân Thành ngày càng tin tưởng hơn nữa vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền địa phương.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành khóa XVIII được tổ chức. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho 5 năm (2005-2010) là: Phát huy tiềm năng, đất đai sức lao động của nhân dân sự đoàn kết thống nhất, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, thực hiện có hiệu quả các chương trình dự án, đề án hoàn thành các chỉ tiêu trên giao để đưa Tân Thành trở thành đơn vị vững về chính trị, mạnh về kinh tế, Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVIII gồm 11 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Và được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Toàn được bầu làm Phó Bí thư,

đồng chí Ngô Thị Tuyết Minh làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng.

Đại hội được tiến hành vào thời điểm đất nước qua 25 năm thực hiện công cuộc đổi mới, thu được nhiều thành tựu to lớn. Đây là một trong những tiền đề vô cùng quan trọng, tạo nền tảng vững chắc để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Tân Thành đoàn kết nỗ lực phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thử thách thực hiện thành công mục tiêu Đại hội đề ra.

Mặc dù điều kiện thời tiết không thuận lợi: nắng nóng, rét đậm, rét hại kéo dài gây không ít khó khăn cho công tác phát triển kinh tế. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền Tân Thành, hàng năm đã chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế.

Bình quân 5 năm thu nhập chung toàn xã là 26,2%, mức lương thực bình quân tăng 2,3%. Thu nhập bình quân theo đầu người tăng 25,75%. Năm 2005, thu nhập là 3.200.000 đồng/người/năm, đến năm 2010 là 8.000.000 đồng/người/năm. Bình quân lương thực năm 2005 là 462kg/người/năm đến năm 2010 là 485kg/người/năm.

Cơ cấu giống cây trồng, mùa vụ được chú trọng và đã có sự thay đổi theo hướng đưa các giống lúa có năng suất chất lượng cao vào sản xuất, sản xuất chuyển dần theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng hệ số trồng. Việc áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao.

Công tác chăn nuôi được tập trung chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ mặc dù gặp không ít khó khăn như: dịch cúm

gia cầm, dịch lợn tai xanh, giá cả chăn nuôi tăng, song với sự cố gắng cần cù, sáng tạo của nhân dân cùng với việc làm tốt công tác phòng trừ dịch bệnh nên không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Gia súc, gia cầm vẫn phát triển ổn định: đàn trâu ổn định từ 1.000-1.100 con, đàn bò 400 con, lợn hơi xuất chuồng tăng 1,1%, nhiều mô hình trang trại có thu nhập từ 30-70 triệu đồng.

Tân Thành có nhiều thuận lợi về đất lâm nghiệp nên việc trồng và chăm sóc bảo vệ rừng đạt được hiệu quả kinh tế cao, trong nhiệm kỳ đã khai thác rừng nguyên liệu được hàng tỷ đồng, góp phần ổn định đời sống nhân dân. Tuy nhiên, do sự phối hợp giữa Công ty Ván Dăm với chính quyền địa phương và người dân chưa hợp lý nên việc khai thác và trồng lại còn chậm, còn để xảy ra cháy rừng nguyên liệu.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ có sự phát triển đa dạng. Tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn so với nhiệm kỳ trước đã có bước phát triển mạnh, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế ở địa phương. Dựa vào lợi thế của mình, Tân Thành đã phát triển một số nghề như: sản xuất gạch, máy xay xát, máy xẻ (từ năm 2005, toàn xã có 5 cơ sở xay xát).

Ngành nghề thương mại dịch vụ được đầu tư phát triển đa dạng như: hàng thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, vật tư phân bón, đồ mộc gia dụng, may mặc, sửa chữa, vật liệu xây dựng và một số ngành nghề khác. Đến năm 2010 toàn xã có 60 điểm dịch vụ phục vụ đáp ứng nhu cầu kinh tế của nhân dân. Nhìn chung, mạng lưới dịch vụ của xã

còn nhỏ lẻ song với tốc độ phát triển nhanh và toàn diện đã thu hút được nhiều lao động, giải quyết được công ăn việc làm cho nhân dân trong xã.

Công tác xây dựng cơ bản đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận do xã tranh thủ được vốn đầu tư của cấp trên và nguồn nội lực của địa phương. Nghị quyết Đảng bộ xã Tân Thành khóa XVIII đã khẳng định rõ xây dựng kết cấu hạ tầng là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Từ năm 2005-2010, với sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong toàn xã cùng với sự quan tâm tạo điều kiện của cấp trên, xã đã xây dựng sửa chữa nhà để xe, tiếp nhận và đưa vào sử dụng nhà làm việc Đoàn do Tỉnh đoàn đầu tư xây dựng trị giá 50 triệu đồng, nhận công trình trụ sở nhà Ủy ban nhân dân trị giá trên 2 tỷ đồng. Tuyến đường nhựa Úc Sơn - Tân Thành - Hợp Tiến được nhân dân đồng tình ủng hộ, đã có trên 134 hộ hiến đất với diện tích 16.817,7m² và nhiều loại cây hoa màu khác, trị giá tuyến đường Úc Sơn - Tân Thành là 10 tỷ đồng. Ngoài ra, còn tu sửa, xây dựng các công trình tường rào bao quanh và cổng trường tiểu học bằng nguồn vốn nhân dân đóng góp là 39.314.000 đồng. Xây dựng tường rào, cổng trường trung học cơ sở bằng nguồn vốn phụ huynh đóng góp là 43,8 triệu đồng và xây dựng hoàn thiện trường mầm non đưa vào sử dụng, đến năm 2010 các công trình đều sử dụng có hiệu quả. Chất lượng tu sửa bờ đập Đá Trắng (xóm La Lê), xây dựng trạm bơm, mương cứng đập Cầu Tre (xóm Vo) được nâng cao. Năm 2010, xã đã đưa vào sử dụng công trình nhà 2 tầng trạm y tế với tổng trị giá 2,7 tỷ đồng và tiến hành xây dựng

nhà 2 tầng trường tiểu học với 10 phòng học trị giá 2,7 tỷ đồng. Các xóm đều tiến hành xây dựng nhà văn hóa, trong nhiệm kỳ đã xây dựng được 6 nhà văn hóa. Tổng số vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trong 5 năm (2005-2010) là 16.573.114.000 đồng.

Công tác thu chi ngân sách luôn được xác định là một nhiệm vụ quan trọng. Nguồn thu chủ yếu của xã là do ngân sách Nhà nước cấp. Việc chi ngân sách đảm bảo các hoạt động thường xuyên của Đảng, chính quyền và các đoàn thể, chi đúng nguyên tắc, đúng luật. Cấp ủy quan tâm chỉ đạo các đoàn thể đứng ra tín chấp vay vốn ngân hàng cho các hộ gia đình sản xuất kinh doanh, đến năm 2010 dư nợ cả 2 ngân hàng trên 10 tỷ đồng. Các nguồn vốn đều được các hộ sử dụng có hiệu quả góp phần tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Công tác quản lý đất đai trong nhiệm kỳ đã có nhiều cố gắng, từng bước đi vào nề nếp, thực hiện đúng quy định của pháp luật. Xã đã tiến hành xây dựng quy hoạch khu dân cư và cụm di tích đình, đền, chùa Cầu Muối, kiểm kê điều chỉnh những biến động về đất đai, cấp đổi quyền sử dụng đất nông lâm nghiệp, chuyển mục đích sử dụng đất kịp thời đúng quy định. Việc giải phóng mặt bằng, vận động nhân dân hiến đất, cây cối, hoa lợi được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo tiến độ của dự án làm đường nhựa Úc Sơn - Tân Thành - Hợp Tiến, đáp ứng được nhu cầu phát triển của địa phương.

Các hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân tiếp tục

được cải thiện và nâng cao, diện mạo nông thôn từng bước được đổi mới.

Một trong những hoạt động quan trọng nhất của văn hóa - xã hội là giáo dục. Đây chính là cơ sở, nền tảng cho sự phát triển đất nước. Xác định được tầm quan trọng của công tác giáo dục, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã có sự quan tâm đặc biệt. Chính điều này đã tạo ra phong trào học tập sâu rộng trong nhân dân. Cơ sở vật chất đã đáp ứng được nhu cầu dạy và học của thầy trò xã Tân Thành. Đến năm 2010, cơ sở vật chất của cả 3 cấp học từ mầm non đến trung học cơ sở 100% nhà cấp 4. Trong đó, 2/3 số trường đã có nhà cao tầng, 1/3 số trường đạt tiêu chuẩn quốc gia 5 năm liền. Quy mô các cấp học được ổn định và ngày càng tăng mạnh. Trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở từng bước ổn định và có sự phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng. Chất lượng dạy và học được nâng lên rõ rệt, các thầy cô giáo đạt danh hiệu giáo viên giỏi ngày càng nhiều, các cháu đỗ vào các trường cao đẳng, đại học năm sau cao hơn năm trước, công tác phổ cập giáo dục các cấp được duy trì thường xuyên, kết quả học tập trong 5 năm (2005-2010) của cả 3 cấp học: mầm non đạt 100%, tiểu học đạt 97,6%, trung học cơ sở đạt 96%.

Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân được nâng lên rõ rệt, cơ sở vật chất từng bước được kiên cố hóa, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Hệ thống y tế thôn bản bước đầu hoạt động có hiệu quả, các chương trình y tế quốc gia được đảm bảo duy trì đều đặn. Trong

5 năm (2005-2010), trạm y tế đã khám và điều trị cho 18.000 lượt người, đảm bảo công tác phòng dịch trên địa bàn xã. Đội ngũ y bác sỹ về cơ bản đã đáp ứng được việc khám bệnh và điều trị cho nhân dân. Do làm tốt công tác tuyên truyền nên tỷ lệ dân số của xã giảm, số người sinh con thứ 3 cũng giảm nhiều so với nhiệm kỳ trước.

Công tác tuyên truyền đã kịp thời truyền tải các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là nghị quyết của Đảng ủy - Hội đồng nhân dân đến các tầng lớp nhân dân. Các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến chế độ chính sách xã hội đều được thông tin tới nhân dân. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển rộng, từ xã đến các xóm đều có đội bóng chuyền nam, nữ, cầu lông. Đời sống tinh thần của nhân dân được nâng lên. Phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư có những bước phát triển sâu rộng. Toàn xã có 10/12 xóm có nhà văn hóa. Các hoạt động xã hội như hội họp, tập huấn khoa học - kỹ thuật cho nông dân, các chính sách xã hội, các hoạt động từ thiện, công tác tổ chức đại hội thể dục thể thao xã Tân Thành lần thứ 2, tham gia liên hoan văn nghệ quần chúng.

Có thể thấy, đời sống của nhân dân xã Tân Thành ngày càng ổn định, chất lượng cuộc sống được nâng lên rõ rệt. Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới năm 2006 có 446 hộ (40,9%) đến hết năm 2009 còn 277 hộ (23,96%), bình quân 5 năm (2005-2010) giảm 8,75%. Công tác xóa đói, giảm nghèo được thực hiện với nhiều biện pháp, nhiều

chương trình lồng ghép tạo được hiệu quả cao. Ngoài ra, xã cũng thực hiện tốt chính sách đối với thương binh và gia đình liệt sỹ, làm tốt công tác thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách trong dịp tết, các ngày kỷ niệm hàng năm. Các chế độ được quan tâm, giải quyết kịp thời đúng đắn, đúng đối tượng, không để xảy ra đơn thư khiếu nại về các chế độ chính sách. Thực hiện tốt Quyết định 167 của Chính phủ về xóa nhà dột nát, xã đã hỗ trợ cho 26 hộ số tiền 244.400.000 đồng, giải quyết chế độ cho 88 đối tượng theo Quyết định 142 của Chính phủ.

Công tác quốc phòng - an ninh được tăng cường và đạt kết quả khá toàn diện. Nhiệm vụ quốc phòng thường xuyên được bổ sung phương án tác chiến, đảm bảo công tác sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền và nhân dân. Trong 5 năm (2005-2010), trên địa bàn xã có 41 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% kế hoạch. Các đồng chí trở về địa phương đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm, xã đều được công nhận là đơn vị đạt loại khá và giỏi trong công tác huấn luyện dân quân, tự vệ. Nhiệm vụ giáo dục quốc phòng của xã hàng năm đều đạt kết quả cao.

Công tác an ninh luôn được cấp ủy và chính quyền quan tâm chú trọng. Kết quả 5 năm (2005-2010) an ninh chính trị luôn được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được ổn định, công tác phòng chống tội phạm, điều tra triệt phá các tụ điểm tệ nạn xã hội có nhiều chuyển biến, kịp thời xử lý các mâu thuẫn trong nhân dân. Trong 5 năm, toàn xã đã xảy ra 84 vụ việc, xã giải quyết 78 vụ, 6 vụ chuyển lên

huyện giải quyết. Tất cả 12/12 xóm đều có tổ hòa giải, tổ thanh tra nhân dân, tổ an ninh, các tổ đã có nhiều tích cực trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện đúng quy chế dân chủ ở cơ sở được phổ biến rộng rãi trong nhân dân.

Từ nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng “phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”, trong nhiệm kỳ Đảng bộ đã làm tốt công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được Đảng bộ quan tâm làm tốt, góp phần trong công tác xây dựng Đảng và đồng thuận trong nhân dân. Tổ chức tốt công tác quán triệt học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các Nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa X, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XXIV và Nghị quyết Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ XVIII. Trong 5 năm, Đảng bộ đã tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị được 61 người. Công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng đối với cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Từ đó góp phần vào việc giáo dục rèn luyện, nâng cao nhận thức cho mỗi cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã.

Đảng bộ tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tổ chức thực hiện theo chuyên đề đến cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ với sự tham gia của 86% cán bộ đảng viên đều có bài thu hoạch và hướng phấn đấu rèn luyện làm theo

tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cuộc vận động đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng mang tính chất giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức cách mạng của mỗi cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân đối với Đảng, Bác Hồ kính yêu.

Trong công tác xây dựng tổ chức Đảng, các chi bộ thường xuyên kiện toàn bổ sung công tác cán bộ. Tháng 10-2006, Đảng bộ xã đã tiến hành tách Chi bộ Đồng Bàu thành Chi bộ Đồng Bàu Ngoài và Chi bộ Đồng Bàu Trong; thành lập Chi bộ trường mầm non. Tháng 5-2007, xã thành lập Chi bộ cơ quan. Tháng 3-2010 thành lập thêm Chi bộ Trạm y tế. Như vậy, đầu nhiệm kỳ, xã có 12 chi bộ trực thuộc Đảng bộ đến năm 2010 Đảng bộ có 16 chi bộ trực thuộc. Hàng tháng, các chi bộ đều triển khai chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương, đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ. Hàng năm, các thủ tục đề nghị tổ chức Đảng cấp trên trao tặng huy hiệu Đảng cho các đồng chí có đủ tiêu chuẩn được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng.

Công tác đào tạo và quản lý cán bộ được Đảng bộ quan tâm. Trong 5 năm, Đảng bộ đã cử 4 đồng chí đi học đại học tại chức, 8 đồng chí học trung cấp, 1 đồng chí học cao đẳng, 13 đồng chí học trung cấp lý luận, 24 đồng chí đi học sơ cấp lý luận. Hàng năm, Đảng bộ cử 85 đồng chí đi học bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn nên đội ngũ cán bộ từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác phát triển đảng viên mới được quan

tâm và chỉ đạo cả về số lượng và chất lượng. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp được 51 đảng viên mới. Công tác phân loại chất lượng đảng viên, các chi bộ, Đảng bộ thực hiện một cách nghiêm túc, hàng năm đều phân loại 98% đảng viên trở lên. Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 85% trở lên trong đó đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 15%. Các chi bộ đều đạt từ 80% chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ nào không hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ 3 năm đạt Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Công tác kiểm tra giám sát hàng năm được thực hiện tốt đúng kế hoạch, nội dung chương trình kiểm tra giám sát phát hiện xử lý kịp thời uốn nắn những vi phạm khuyết điểm của đảng viên, đồng thời tuyên truyền giáo dục, các tổ chức Đảng, đảng viên chấp hành tốt các quy định điều lệ Đảng, nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, chấp hành đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy ước của địa phương. Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, kiểm tra triển khai quán triệt thực hiện các đề án như đề án của Đảng bộ các cấp.

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã kiểm tra 18 cuộc đối với 16/16 chi ủy, chi bộ và đảng viên. Qua kiểm tra, Đảng ủy phát hiện xử lý 4 đồng chí bị khiển trách trước chi bộ và đề nghị xóa tên 1 đồng chí do bỏ sinh hoạt Đảng. Việc xử lý kỷ luật Đảng đảm bảo đúng nguyên tắc, công minh, chính xác, kịp thời.

Công tác dân vận được Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quan tâm, phối hợp làm tốt

chức năng nhiệm vụ của mình. Triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết các văn bản chỉ đạo của các cấp, đặc biệt là thực hiện có hiệu quả Đề án 01, Đề án 04 qua các đợt kiểm tra được Ban Chỉ đạo huyện đánh giá cao. Động viên nhân dân đoàn kết, chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhân dân yên tâm lao động sản xuất, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới trong các lĩnh vực, phát huy được quyền làm chủ của nhân dân. Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động hàng năm, duy trì quy chế phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh ở địa phương. Hiệu quả quản lý và năng lực điều hành có nhiều chuyển biến tích cực, qua các kỳ họp Hội đồng nhân dân và các cuộc tiếp xúc cử tri có nhiều đổi mới, cả về nội dung và hình thức. Đã kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy thành chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp thực hiện. Công tác cải cách hành chính thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa đã đi vào nền nếp, giải quyết kịp thời những đề nghị, kiến nghị của nhân dân.

Ban Chấp hành Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng khối đại đoàn kết phát huy dân chủ đề cao kỷ luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ công dân. Mặt trận và các đoàn thể đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương pháp hoạt động nhằm thu hút hội viên tham gia sinh hoạt

ngày càng cao. Phối hợp với chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch chương trình đề ra. Phối hợp với chính quyền xây dựng tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch chương trình đề ra. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, làm tốt công tác dân vận. Xây dựng quy ước, hương ước văn hóa động viên hội viên, đoàn viên và nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Hàng năm bình quân có 70% các đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã tổ chức cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri chuẩn bị cho các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, hội nghị lấy ý kiến, tham gia đóng góp cho các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và Hội nghị bỏ phiếu tín nhiệm tại xã đều đạt tín nhiệm cao từ 70% trở lên. Thực hiện dân chủ cơ sở gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” tổ chức hiệp thương các cuộc bầu cử. Tham mưu cho Đảng ủy chỉ đạo tổ chức tốt các đại hội nhiệm kỳ của đoàn thể chính trị - xã hội và tổ chức xã hội, tổ chức ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn xã đúng thời gian kế hoạch, nội dung đầy đủ. Xã tiến hành xây dựng nhà đại đoàn kết, xây dựng cơ quan văn hóa.

Đoàn Thanh niên xã phát động phong trào “5 xung kích - 4 đồng hành” của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ

Chí Minh, thu hút phong trào thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Một số thanh niên đã trở thành điển hình về thanh niên lập nghiệp trong xây dựng kinh tế trong nhiệm kỳ qua đã có 43 đồng chí đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng là nguồn kế cận của địa phương.

Hội Phụ nữ hoạt động có hiệu quả, thực hiện tốt chương trình công tác hội, vận động hội viên tham gia các phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc”, tích cực phát triển hội viên năm sau cao hơn năm trước. Hội còn giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Tham gia tích cực vào các phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao.

Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ” giúp nhau phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của gia đình hội viên, góp phần xóa đói giảm nghèo, làm nòng cốt tham gia việc thực hiện quy chế dân chủ ở địa phương. Thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước và phong trào thi đua 4 mẫu mực.

Hội Nông dân tích cực trong công tác vận động hội viên tham gia phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng có năng suất chất lượng cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, giúp nhau xóa đói giảm nghèo làm giàu chính đáng.

Hội Người cao tuổi thực hiện tốt phong trào “Sống vui, sống khỏe, sống có ích”, duy trì và thành lập các câu lạc bộ phát triển tốt.

Các đoàn thể xã hội luôn được Đảng ủy, chính quyền quan tâm tạo điều kiện với nhiều hoạt động đa dạng, đáp ứng được tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Các tổ chức đều hoạt động theo pháp luật, điều lệ, quy chế chặt chẽ. Hoạt động có nhiều nội dung phong phú phù hợp với tình hình địa phương đáp ứng tâm tư nguyện vọng của hội viên, đoàn viên.

Như vậy, trong 5 năm (2005-2010), nền kinh tế của xã tăng trưởng khá với tốc độ khá. Các chỉ tiêu đề ra đều hoàn thành theo đúng kế hoạch và tăng hơn những năm trước. Cơ cấu kinh tế của xã tiếp tục chuyển dịch theo chiều hướng tích cực, các nguồn lực được huy động cho phát triển kinh tế được tăng cường. Cùng với đó, hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo đầu tư xây dựng mới, tu bổ và nâng cấp. Công tác thực hiện chính sách xã hội được thực hiện chu đáo. Tình hình quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội của xã được giữ vững. Quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được phát huy tối đa, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được duy trì và củng cố thường xuyên.

2. Những kết quả đã đạt được của Đảng bộ và nhân dân Tân Thành qua 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX và xây dựng nông thôn mới (2010-2014)

Căn cứ vào Kế hoạch số 73-KH/HU ngày 15-11-2009 của Huyện ủy Phú Bình về tổ chức Đại hội Đảng các cấp cơ sở, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phú Bình lần thứ XXV. Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ XIX

được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã trong 2 ngày 10, 11-5-2010. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010 và đề ra phương hướng phát triển trong nhiệm kỳ 2010-2015: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, tiếp tục phát huy tiềm năng đất đai, sức lao động của nhân dân. Dân chủ, đoàn kết, đổi mới, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển dịch vụ, du lịch, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp nông thôn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế xã hội. Giữ vững Đảng bộ xã Tân Thành trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đã đề ra một số mục tiêu cụ thể về kinh tế, phần đầu đến năm 2015: tốc độ tăng trưởng bình quân là 10%, tổng sản lượng lương thực đạt 2.761 tấn (tăng 0,9%). Tổng chăn nuôi trâu bò là 1.700 con, đàn lợn là 9.400 con, lợn hơi xuất chuồng là 420 tấn, gia cầm là 1.400.000 con. Tổng thu ngân sách phần đầu đạt trên 3 tỷ đồng, tổng thu nhập bình quân là 13 triệu/người/năm, bình quân lương thực đạt 485kg. Tỷ lệ phát triển dân số là 0,96%, phần đầu đến năm 2015 có 100% khu dân cư tiên tiến trong đó có 40% xóm đạt văn hóa, 100% các cơ quan đạt cơ quan văn hóa, 85% gia đình trở lên đạt gia đình văn hóa. Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2015 là 7,96%. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững đơn vị an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XIX gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: đồng chí Nguyễn Văn Toàn

được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Thị Tuyết Minh làm Phó Bí thư - Thường trực Đảng, đồng chí Đinh Văn Phụng làm Phó Bí thư, các đồng chí Nguyễn Khắc Minh và Nguyễn Văn Hùng là Ủy viên Ban Thường vụ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cũng được bầu ra gồm 3 đồng chí: Ngô Thị Tuyết Minh, Nguyễn Văn Hùng, Lăng Minh Thông. Đồng chí Ngô Thị Tuyết Minh được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Đại hội Đảng bộ khóa XIX, nhiệm kỳ 2010-2015 là Đại hội đánh dấu sự phát triển trong giai đoạn mới: Đại hội phát huy tính dân chủ, trí tuệ, đoàn kết, kỷ cương, đổi mới.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XIX, Đảng bộ và nhân dân có nhiều thuận lợi. Đảng bộ luôn có truyền thống đoàn kết, thống nhất, nhân dân các dân tộc luôn có truyền thống cách mạng, cần cù, chịu khó năng động trong lao động sản xuất. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII và Nghị quyết Đảng bộ huyện Phú Bình lần thứ XXIV đã định hướng và tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ triển khai vận dụng Nghị quyết sát thực tế để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Kinh tế địa phương từng bước tăng trưởng, cơ sở hạ tầng có tiến bộ đáng kể hệ thống chính trị ổn định, đoàn kết vững mạnh. Xã Tân Thành luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân và các phòng ban ngành của huyện.

Bên cạnh đó xã còn gặp một số khó khăn như: Trong công cuộc đổi mới của đất nước với sự hòa nhập quốc tế

nhanh mạnh đang đặt ra những thách thức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản lý và điều hành của cả hệ thống chính trị. Những tác động của khủng hoảng kinh tế, thiên tai, dịch bệnh liên tiếp xảy ra và những vấn đề xã hội có nhiều bức xúc ở địa phương như tệ nạn xã hội. Kinh tế phát triển còn chậm, trình độ dân trí không đồng đều đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Một số cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn, năng lực tham mưu còn hạn chế, chưa năng động sáng tạo vận dụng vào thực tế của địa phương. Những khó khăn trên đã tác động một phần đến quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã.

Ngày 22-5-2011, cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII, Hội đồng nhân dân các cấp khóa XVIII nhiệm kỳ 2011-2016 trên địa bàn xã Tân Thành đã thành công tốt đẹp. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Toàn làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Khắc Minh làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đinh Văn Phụng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Hùng và Phạm Thị Sứ là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn, củng cố là điều kiện thuận lợi để Tân Thành đạt được những thành tích đáng khích lệ trong công cuộc xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội.

Thực hiện những chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, năm 2011, xã Tân Thành được tiếp cận với chương trình quốc gia về xây dựng Nông thôn mới. Tháng

7-2011, Ban thực hiện xây dựng nông thôn mới xã Tân Thành được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Toàn làm Trưởng ban, đồng chí Ngô Thị Tuyết Minh làm Phó ban Thường trực. Ngay sau đó, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Thành cũng được thành lập do đồng chí Đinh Văn Phụng làm Trưởng ban, đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách kinh tế làm Phó ban. Ngày 19-9-2011, Ban Chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới tiến hành tổ chức hội nghị mở rộng triển khai 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Trong quá trình thực hiện, xã đã có nghị quyết chỉ đạo 3 xóm (Vo, La Lẻ, Cầu Muối) hoàn thành 19 tiêu chí đến năm 2015, các xóm khác đạt từ 8-10 tiêu chí trở lên. Ngày 25-9-2011, Đảng ủy xã Tân Thành đã xây dựng Kế hoạch số 09 về xây dựng nông thôn mới xã Tân Thành giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020.

Dưới sự chỉ đạo sát đúng của Đảng bộ cùng với sự đồng thuận của nhân dân, tất cả các nhiệm vụ của địa phương đều được gắn với công tác thi đua xây dựng nông thôn mới, lấy đó làm căn cứ để đánh giá thi đua các đơn vị, tổ chức, ban ngành, đoàn thể. Tất cả các đơn vị, ban ngành từ xã tới các xóm đều đã đăng ký giao ước thi đua.

Bốn năm (2011-2014) mặc dù gặp nhiều khó khăn do suy thoái kinh tế, thị trường có những diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng nhiều tới kinh tế - xã hội, đời sống sinh hoạt của nhân dân. Song với sự quyết tâm khắc phục khó khăn, phấn đấu nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, Tân Thành đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Trong nông nghiệp, diện tích cấy lúa xuân và lúa mùa tiếp tục được giữ vững. Năng suất, sản lượng không ngừng tăng qua các năm, từ 2.129,1 tấn (năm 2012) lên 2.269,5 tấn (năm 2013). Cây ngô tiếp tục được gieo trồng 3 vụ/năm, năng suất đạt 43,1 tạ/ha, sản lượng đạt 530,3 tấn (năm 2013). Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 2.799,8 tấn, đạt 103% kế hoạch, so với cùng kỳ năm trước tăng 95,4 tấn.

Một số cây hoa màu cho giá trị kinh tế cao được nhân dân chú trọng đầu tư mở rộng diện tích. Cây lạc năm 2011 được gieo trồng trên 93ha thì đến năm 2013 đã có 233ha trồng lạc cho năng suất 17,5 tạ/ha, sản lượng đạt 407,8 tấn, đạt 205% kế hoạch, so với năm 2011 tăng 2,5 lần. Năm 2013, các cây đậu đỗ cho năng suất 13 tạ/ha, sản lượng 55,2 tấn; cây củ mỡ năng suất 150 tạ/ha, sản lượng 675 tấn, cây sắn năng suất 105 tạ/ha, sản lượng 1.071 tấn, cây khoai lang năng suất 72 tạ/ha, sản lượng 612 tấn. Diện tích rau xanh cũng cho năng suất 115 tạ/ha, sản lượng 575 tấn.

Việc trồng cây công nghiệp (cây chè) cũng được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Một số giống chè mới cho năng suất cao được đưa vào thay thế những giống chè cũ già cỗi, năng suất thấp. Diện tích trồng chè đã tăng từ 10,5ha (năm 2011) lên 20,5ha (năm 2013), năm 2013, nhân dân trong xã cũng đã trồng mới thêm được 6ha chè.

Về chăn nuôi: Số lượng đàn trâu, bò, lợn và gia cầm của xã được giữ vững. Đến năm 2013, cả xã có 1.022 con trâu, 132 con bò, 10.342 con lợn thịt và 1.122 con lợn nái, 310.000 gia cầm các loại và 10.000 thủy cầm. Công tác

tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện 2 lần/năm, đảm bảo đúng quy định, đạt kết quả cao.

Công tác khai thác, quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng được thực hiện tốt. Trong 3 năm (2011-2013) cả xã không có vụ cháy rừng nào xảy ra, diện tích rừng trồng theo Dự án 147 đạt 528,6ha.

Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ duy trì ổn định. Cả xã đã có 4 cơ sở chế biến lâm sản, 3 máy xẻ, 30 ô tô, trên 50 máy cày dất tay, hơn 100 dịch vụ tiểu thủ công nghiệp. Các mặt hàng đều tăng về số lượng, đảm bảo phục vụ nhu cầu của nhân dân.

Trong những năm qua, công tác xây dựng cơ sở hạ tầng đã phát huy có hiệu quả, khai thác các nguồn lực, thực hiện tốt phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu sản xuất và đời sống. Năm 2012, xã được đầu tư gần 10 tỷ đồng để tu sửa đập Tam Bản (xóm Đồng Bốn và xóm Vo), các hạng mục công trình trường trung học cơ sở, nghĩa trang liệt sỹ, xây dựng đường bê tông nông thôn khu di tích Đình - Đền - Chùa Cầu Muối, sân Đền Công Đồng, xây dựng 2 trạm điện vốn Ivo, đập kè tràn Hòa Lâm, công trình vệ sinh và sân nhà lớp học mầm non. Năm 2013, xã được đầu tư 7,5 tỷ đồng để xây dựng tuyến đường giao thông nông thôn xóm Non Tranh, xóm Suối Lửa, đường vào trạm y tế xã, tiếp tục hoàn thiện tuyến đường nhựa Cầu Muối - Tân Yên - Tân Kim, xây dựng trạm điện chống quá tải xóm Non Tranh, Suối Lửa, Hòa Lâm và trung tâm xã; xây dựng

Chùa thuộc Cụm di tích Đình - Đền - Chùa Cầu Muối trị giá trên 10 tỷ đồng.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm, chế độ chính sách được giải quyết kịp thời. Hàng năm, xã đã thực hiện cấp phát 194 suất quà của Chủ tịch nước, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã vào dịp tết Nguyên đán, tổ chức tốt ngày thương binh liệt sỹ 27-7 và cấp quà của các cấp hội đầy đủ, đúng đối tượng, đúng quy định. Các hộ nghèo, hộ cận nghèo, các đối tượng là người dân tộc thiểu số, đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, trẻ em dưới 6 tuổi được cấp phát thẻ bảo hiểm y tế kịp thời, đầy đủ. Trong năm 2013, xã cũng đã giải quyết việc làm mới cho 218 người, xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài 2 người.

Trạm y tế xã đảm bảo chế độ trực khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ trong độ tuổi sinh sản và thực hiện chương trình vệ sinh phòng chống dịch. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường.

Trong giáo dục, các phong trào thi đua thường xuyên được phát động, chất lượng giáo dục được nâng lên, công tác xây dựng cơ sở vật chất được quan tâm. Tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp ở cả 3 cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hàng năm đều đạt 100%. Tháng 11-2012, Trường trung học cơ sở của xã đã đạt trường chuẩn Quốc gia.

Trong quá trình hoạt động thực tiễn, Đảng bộ thường xuyên tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kịp thời triển khai các chỉ thị, nghị quyết của

Đảng, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa IX về “Những vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, các nghị quyết, các kết luận Hội nghị Trung ương 5 và nhiều chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp lệnh, nghị định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của Chính phủ. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được gắn liền với cuộc vận động “Phú Bình chung sức xây dựng nông thôn mới”.

Công tác phát triển đảng viên được đẩy mạnh, đa số đảng viên phát huy tính tiên phong gương mẫu, thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Năm 2012, Chi bộ Hà Châu được thành lập trên cơ sở tách ra từ Chi bộ Hòa Lâm. Năm 2012, Đảng bộ kết nạp được 21 đồng chí. Năm 2013, Đảng bộ kết nạp được 5 đảng viên và chuyển Đảng chính thức cho 9 đồng chí. Tổng số đảng viên toàn Đảng bộ đến năm 2013 là 193 đồng chí sinh hoạt trong 17 chi bộ. Qua kiểm tra đánh giá có 13/17 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, 4 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2014, Đảng bộ đã kết nạp 13 đồng chí, chuyển Đảng 5 đồng chí; tổng số đảng viên của Đảng bộ là 203 đồng chí; có 9/17 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh (theo tiêu chí mới), trong đó có 2 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu là: Chi bộ cơ quan và Chi bộ trường tiểu học. Trong nhiệm kỳ, 2 năm liền (2011-2012) Đảng bộ Tân Thành đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu; 2 năm liền (2013-2014) đạt trong sạch, vững mạnh.

Trong công tác chính quyền, thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chú trọng nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được nâng lên: tổ chức hiệu quả các hoạt động tiếp xúc cử tri, tổ chức tốt các kỳ họp định kỳ và 1 kỳ họp bất thường chuyên đề xây dựng nông thôn mới; kịp thời ban hành các chỉ thị, nghị quyết phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Việc điều hành của Ủy ban nhân dân xã từng bước đi vào nề nếp, chỉ đạo hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới. Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có nhiều chuyển biến.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tiếp tục ổn định và duy trì tốt các phong trào, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết, thống nhất, đã từng bước có kế hoạch và đổi mới nội dung phương pháp hoạt động. Có nhiều cố gắng trong việc tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ chính trị tới cán bộ, đoàn viên, hội viên xây dựng hội vững mạnh.

Căn cứ vào những thành tích đó, đến năm 2014, theo tiêu chí nông thôn mới, Tân Thành đã đạt 9/19 tiêu chí đó là: tiêu chí 1 về quy hoạch và hiện trạng quy hoạch, tiêu chí 7 về chợ nông thôn, tiêu chí 8 về bưu điện, tiêu chí 12 về cơ cấu lao động, tiêu chí 13 về hình thức sản xuất, tiêu chí 14 về giáo dục, tiêu chí 15 về y tế, tiêu chí 18 về hệ thống chính trị, tiêu chí số 19 về an ninh trật tự.

Bước vào giai đoạn cuối của nhiệm kỳ 2010-2015, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức mới phát sinh. Nhưng với sự nhạy bén và quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thành tăng cường đoàn kết, nỗ lực thi đua, tranh thủ thời cơ thuận lợi, phấn đấu xây dựng xã Tân Thành vững về chính trị, mạnh về kinh tế quốc phòng, an ninh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX đề ra.

KẾT LUẬN

Sáu mươi tám năm (1946-2014) trên đường xây dựng và trưởng thành là chặng đường lịch sử nhiều vẻ vang nhưng cũng nhiều khó khăn, thách thức đối với Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thành.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Tân Thành (từ khi còn là một bộ phận của xã Tân Hòa) đã đứng lên làm cách mạng, đập tan xiềng xích phong kiến và ách đô hộ của bọn thực dân đế quốc xâm lược, giành chính quyền về tay nhân dân trong Cách mạng tháng Tám lịch sử năm 1945.

Sau Cách mạng tháng Tám, trước tình thế ngàn cân treo sợi tóc, giặc đói, giặc dốt hoành hành, giặc ngoại xâm đang nuôi âm mưu quay trở lại cướp nước ta một lần nữa. Nhân dân Tân Thành đã chung sức, chung lòng cùng nhân dân cả nước giữ vững thành quả cách mạng vừa mới giành được, ra sức xây dựng quê hương và sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

Năm 1946, Chi bộ Tân Hòa - tiền thân của Chi bộ Tân Thành sau này là Đảng bộ Tân Thành ra đời, đã đánh dấu sự trưởng thành về mặt tổ chức và lãnh đạo của phong trào đấu tranh ở địa phương. Chi bộ đã trực tiếp lãnh đạo

nhân dân trong xã “kháng chiến, kiến quốc”, cùng quân và dân cả nước đánh đuổi thực dân Pháp ra khỏi đất nước ta.

Kháng chiến chống Pháp thành công, Chi bộ lại trực tiếp lãnh đạo nhân dân khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, từng bước cải tạo xã hội chủ nghĩa trong kháng chiến chống Mỹ. Với khẩu hiệu “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, “Tất cả để chiến thắng”, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đã dũng cảm chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ quê hương. Các phong trào như “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Phong trào thi đua hai tốt” đã được nhân dân trong xã hưởng ứng sôi nổi và thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giao thông vận tải, chi viện sức người, sức của cho các chiến trường, góp phần cùng cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Để ghi nhận công lao của Đảng bộ và nhân dân Tân Thành qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và bảo vệ Tổ quốc, Đảng và Nhà nước đã trao tặng nhiều huân, huy chương cao quý cho toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã. Trong đó, kháng chiến chống Pháp là 45 huy chương và nhiều tấm bằng khen cho các gia đình. Trong kháng chiến chống Mỹ là 104 huy chương và 59 huân chương các loại. Trong cuộc kháng chiến bảo vệ biên giới phía Bắc và phía Tây Nam, xã cũng đã được tặng nhiều bằng khen và giấy khen các loại.

Đất nước thống nhất đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành cùng nhân dân cả

nước phấn khởi hăng hái thi đua lao động sản xuất, ổn định đời sống. Tuy nhiên, trong 10 năm (1975-1985) đầu bắt tay xây dựng chủ nghĩa xã hội, cũng như cả nước, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành gặp phải nhiều khó khăn, thử thách. Kinh tế có phát triển nhưng còn chậm, an ninh chính trị còn có những diễn biến phức tạp, đời sống xã hội còn gặp nhiều khó khăn và phúc lợi xã hội hầu như chưa được quan tâm đầy đủ... Đặc biệt, trong sản xuất nông nghiệp, việc thực hiện khoán 100 đã bước đầu mang lại hiệu quả nhất định nhưng những yếu kém còn tồn tại đã không cải thiện được sản xuất cũng như đời sống của nhân dân thời điểm đó.

Trước thực trạng trên, tháng 12-1986, tiếp thu đường lối đổi mới từ Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam với nội dung quyết định đổi mới đất nước nhằm đưa nước ta thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Thực hiện ánh sáng đổi mới, Đảng bộ Tân Thành đã lãnh đạo nhân dân đoàn kết, phấn đấu, hăng hái lao động, phát huy hiệu quả tiềm năng thể mạnh của quê hương. Đồng thời không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, tạo điều kiện cơ bản để tiến hành công nghiệp hóa - hiện đại hóa trên quê hương, địa phương mình. Trên cơ sở phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân xây dựng nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, Đảng vững mạnh để đáp ứng nhiệm vụ, mục tiêu cách mạng trong những giai đoạn tiếp theo.

Hơn 20 năm thực hiện đổi mới (1986-2014), cùng với cả nước, bên cạnh những ưu điểm còn bộc lộ những khuyết

điểm cần phải tiếp tục khắc phục và rút kinh nghiệm, Tân Thành ngày nay về cơ bản đang từng bước “thay da đổi thịt”. Sản xuất nông nghiệp trên đà ổn định và phát triển, các ngành nghề phụ có nhiều chuyển biến tích cực, hàng trăm lao động thường xuyên có việc làm. Các công trình xây dựng cơ bản được đầu tư có trọng điểm, thương mại dịch vụ ngày càng phát triển, đời sống nhân dân được nâng cao từng ngày. An ninh chính trị ổn định, sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng cao... Những thành tựu đó đã khẳng định sự đúng đắn trong đường lối đổi mới của Đảng, khẳng định vai trò của Đảng bộ địa phương. Đồng thời, trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã đã vận dụng sáng tạo, thành công các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Tuy nhiên, nhìn lại chặng đường 68 năm (1946-2014) xây dựng và phát triển, trong quá trình lãnh đạo Chi bộ, Đảng bộ Tân Thành còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn nhất định. Về kinh tế, chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh về vị trí địa lý, nguồn lực con người; chưa phát huy tốt truyền thống và thế mạnh của địa phương. Nhiều gia đình trong xã đời sống còn khó khăn. Đảng bộ đã có bước trưởng thành về năng lực và trình độ lãnh đạo, song vẫn còn một số ít đảng viên trình độ năng lực còn hạn chế, chưa phấn đấu học tập vươn lên đáp ứng yêu cầu mới của thời kỳ cách mạng mới. Hoạt động của chính quyền, hợp tác xã và các đoàn thể chính trị chưa đồng bộ, còn chồng chéo và bất cập dẫn đến hiệu quả chưa cao. Nguyên nhân chính dẫn đến những hạn chế trên chính là vai trò và sự

lãnh đạo của cơ sở Đảng chưa phát huy đầy đủ, một số cán bộ đảng viên chưa tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, do đó năng lực và tính tiên phong gương mẫu bị hạn chế. Trình độ quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ có lúc chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới, trách nhiệm với công việc chưa cao.

Mặc dù còn những mặt phải tiếp tục điều chỉnh nhưng Đảng bộ xã Tân Thành quyết tâm xây dựng Đảng bộ xã ngày càng trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, tiếp tục xây dựng quê hương Tân Thành ngày càng giàu mạnh, công bằng, dân chủ và văn minh.

Chặng đường lịch sử 68 năm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Chi bộ, Đảng bộ xã Tân Thành đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu, giúp Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong thời gian tới tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn theo đường lối quan điểm của Đảng.

Một là, trong quá trình lãnh đạo Đảng bộ phải luôn bám sát chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp vào điều kiện cụ thể của địa phương. Kinh nghiệm này đã được chứng minh qua các thời kỳ cách mạng của nước ta. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay, vượt qua nhiều khó khăn về chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, từ đó tạo ra sức mạnh về tinh thần và vật chất, làm thay đổi mọi mặt đời sống tinh thần của nhân dân.

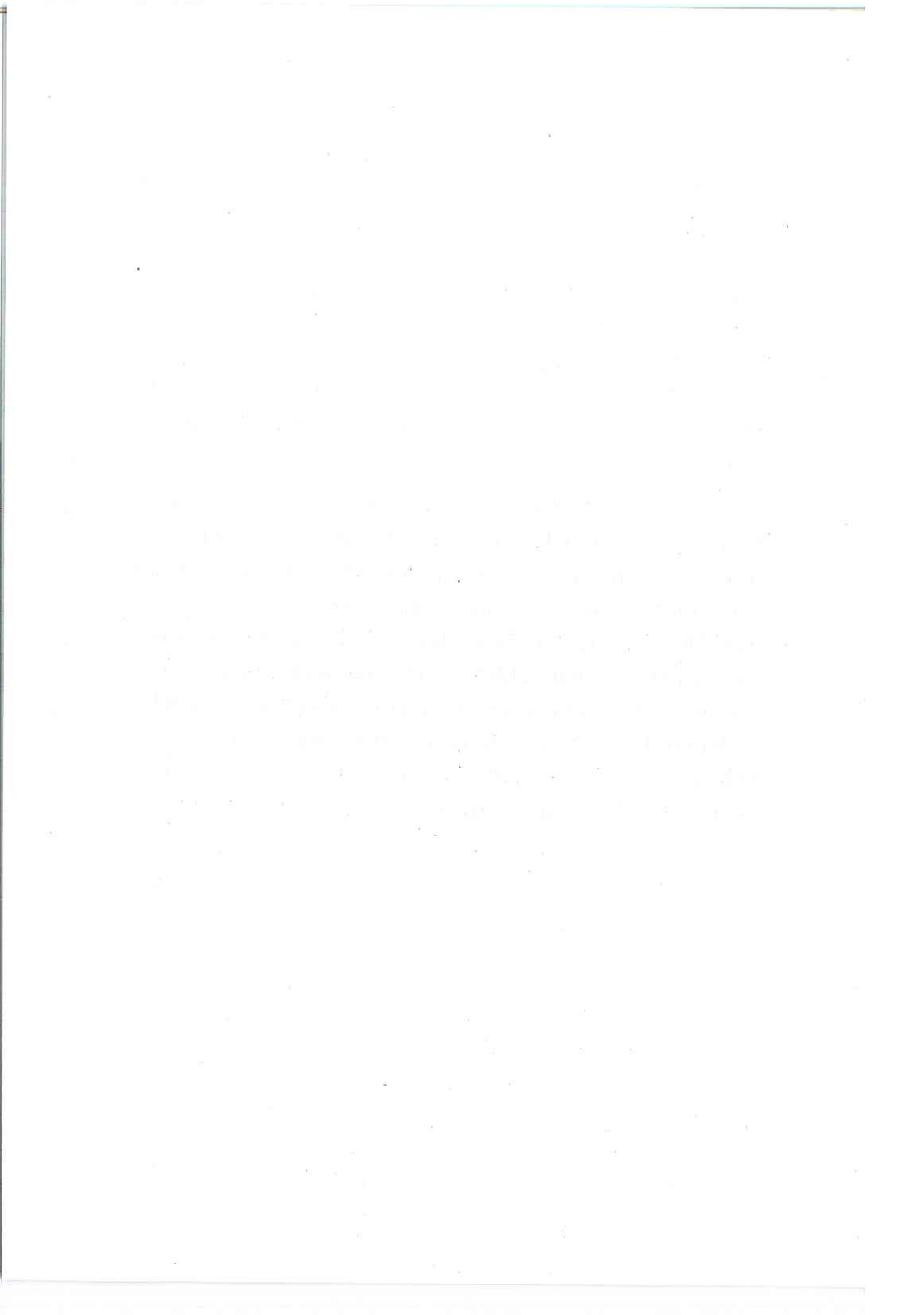
Hai là, phải dựa vào dân, giữ chặt mối liên kết trong dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân. Đặc biệt, trong giai đoạn cách mạng mới, hoàn cảnh mới, đảng viên phải gắn bó với dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi công dân với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Khi ấy mới thấy được những mặt tích cực trong dân, mọi phong trào mới đi đến thắng lợi, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”.

Ba là, muốn hoàn thành nhiệm vụ thì ngay trong đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn chăm lo xây dựng Đảng, trước hết đảng viên phải gương mẫu, đoàn kết, thống nhất trong chi ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ. Đồng thời, đặc biệt chú ý bồi dưỡng công tác rèn luyện cán bộ. Trong các thời kỳ kháng chiến, số lượng đảng viên ít lại khó khăn, thiếu thốn mọi bề nhưng những đảng viên trung kiên vẫn quyết bám trụ với dân, với làng, với cách mạng. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đội ngũ đảng viên cần phải trau dồi kiến thức, phẩm chất, đạo đức sao cho xứng tầm với nhiệm vụ mới. Bên cạnh đó, cần đào tạo xây dựng một đội ngũ cán bộ thôn, xã, cán bộ phụ trách các đoàn thể tận tụy với phong trào.

Bốn là, xây dựng củng cố và phát triển các yếu tố nội lực, tranh thủ ngoại lực cùng sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, tạo tiền đề cơ bản phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Ngay từ những ngày đầu thành lập, Đảng

bộ đã tích cực xây dựng các yếu tố nội lực như xây dựng và phát triển đảng viên, tổ chức cơ sở Đảng, củng cố bộ máy chính quyền, các tổ chức chính trị. Nhờ có lực lượng vững mạnh mà Đảng đã tổ chức lãnh đạo thắng lợi sự nghiệp cách mạng trên địa bàn. Trong sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ không ngừng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý điều hành, đổi mới cơ cấu kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao dân trí, đào tạo bồi dưỡng nhân tài.

Trải qua 68 năm (1946-2014) xây dựng và trưởng thành (kể từ khi Chi bộ Đảng được thành lập) và chặng đường 84 năm cùng lịch sử đất nước (kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời), cho đến nay, Đảng bộ và nhân dân Tân Thành đã gặt hái được nhiều thành công trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên những khó khăn và thách thức phía trước là rất lớn. Vì vậy, trên cơ sở những kinh nghiệm được tích lũy và bản lĩnh chính trị cách mạng vững vàng, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng rằng mỗi năm, mỗi nhiệm kỳ, Đảng bộ Tân Thành sẽ gặt hái được nhiều thành công hơn nữa.



PHỤ LỤC

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG
XÃ TÂN THÀNH**

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Lương Thị Thông	Đồng Bón	
2	Hoàng Thị Nâng	Đồng Bón	
3	Trần Thị Khuyên	Xóm Vo	

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ TÂN THÀNH**

Khóa I (nhiệm kỳ 1965-1967)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Oánh	Bí thư	
2	Đình Thanh Vần	Phó Bí thư	
3	Vũ Thị Được	Thường trực Đảng	
4	-		
5	-		

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ TÂN THÀNH**

Khóa II (nhiệm kỳ 1967-1969)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Oánh	Bí thư	
2	Đình Thanh Vần	Phó Bí thư	
3	Vũ Thị Được	Thường trực Đảng	
4	-		
5	-		

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa III (nhiệm kỳ 1969-1971)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Bá Lựu	Bí thư	
2	Lăng Viết Hòa	Phó Bí thư	
3	Tạ Quang Khái	Ủy viên Thường vụ	
4	Nguyễn Trường Tộ	Đảng ủy viên	
5	Vũ Thị Đước	Đảng ủy viên	
6	Nguyễn Văn Tý	Đảng ủy viên	
7	Nông Văn Đào	Đảng ủy viên	
8	Vì Văn Cổ	Đảng ủy viên	
9	Đình Xuân Thái	Đảng ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa IV (nhiệm kỳ 1971-1973)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vũ Thị Được	Bí thư	
2	Nguyễn Kim Thành	Phó Bí thư	
3	Nguyễn Trường Tộ	Ủy viên Thường vụ	
4	Dương Văn Nhân	Đảng ủy viên	
5	Nguyễn Bá Lựu	Đảng ủy viên	
6	Nguyễn Văn Tý	Đảng ủy viên	
7	Nông Văn Đào	Đảng ủy viên	
8	Vi Văn Cổ	Đảng ủy viên	
9	Trần Văn Trọng	Đảng ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa V (nhiệm kỳ 1973-1975)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Tộ	Bí thư	
2	Vũ Thị Đước	Phó Bí thư	
3	Nguyễn Bá Lữ	Ủy viên Thường vụ	
4	Vương Thị Lý	Đảng ủy viên	
5	Lý Chấn Côn	Đảng ủy viên	
6	Nguyễn Văn Tý	Đảng ủy viên	
7	Tạ Quang Hải	Đảng ủy viên	
8	Vi Văn Cổ	Đảng ủy viên	
9	Dương Văn Nhân	Đảng ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa VI (nhiệm kỳ 1975-1977)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Tộ	Bí thư	
2	Dương Văn Nhân	Phó Bí thư	
3	Tạ Quang Hải	Ủy viên Thường vụ	
4	Vũ Lịch	Đảng ủy viên	
5	Bùi Trịnh Học	Đảng ủy viên	
6	Lý Chấn Côn	Đảng ủy viên	
7	Chu Khánh Phương	Đảng ủy viên	
8	Vi Văn Cổ	Đảng ủy viên	
9	Vương Thị Lý	Đảng ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa VII (nhiệm kỳ 1977-1979)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Tộ	Bí thư	
2	Tạ Quang Hải	Phó Bí thư	
3	Nguyễn Bá Lữ	Ủy viên Thường vụ	
4	Vương Thị Lý	Đảng ủy viên	
5	Dương Hải Đức	Đảng ủy viên	
6	Chu Quý Vinh	Đảng ủy viên	
7	Lê Thị Ánh Ninh	Đảng ủy viên	
8	Chu Khánh Phương	Đảng ủy viên	
9	Dương Văn Nhân	Đảng ủy viên	

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ TÂN THÀNH**

Khóa VIII (nhiệm kỳ 1979-1981)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vi Đình Tân	Bí thư	
2	Tạ Quang Hải	Phó Bí thư	
3	Nguyễn Bá Lựu	Ủy viên Thường vụ	
4	Lâm Viết Nghị	Đảng ủy viên	
5	Chu Khánh Phương	Đảng ủy viên	
6	Chu Quý Vinh	Đảng ủy viên	
7	Lê Thị Ánh Ninh	Đảng ủy viên	
8	Phạm Quốc Doanh	Đảng ủy viên	
9	Dương Văn Nhân	Đảng ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa IX (nhiệm kỳ 1981-1983)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vi Đình Tân	Bí thư	
2	Dương Văn Nhân	Phó Bí thư	
3	Tạ Quang Hải	Ủy viên Thường vụ	
4	Vi Văn Cổ	Đảng ủy viên	
5	Lâm Viết Nghị	Đảng ủy viên	
6	Lăng Viết Ngọc	Đảng ủy viên	
7	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	
8	-		
9	-		

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa X (nhiệm kỳ 1983-1985).

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vi Đình Tân	Bí thư	
2	Dương Văn Nhân	Phó Bí thư	
3	Tạ Quang Hải	Ủy viên Thường vụ	
4	Vi Văn Cổ	Đảng ủy viên	
5	Nguyễn Khắc Thép	Đảng ủy viên	
6	Lý Chấn Côn	Đảng ủy viên	
7	Lăng Viết Ngọc	Đảng ủy viên	
8	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	
9	-		

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XI (nhiệm kỳ 1985-1987)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vi Đình Tân	Bí thư	
2	Đình Xuân Thái	Phó Bí thư	
3	Tạ Quang Hải	Ủy viên Thường vụ	
4	Vi Văn Cổ	Đảng ủy viên	
5	Nguyễn Khắc Thép	Đảng ủy viên	
6	Lý Chấn Côn	Đảng ủy viên	
7	Lăng Viết Ngọc	Đảng ủy viên	
8	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	
9	Dương Văn Nhân	Đảng ủy viên	

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ TÂN THÀNH**

Khóa XII (nhiệm kỳ 1987-1989)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Vi Đình Tân	Bí thư	
2	Đình Xuân Thái	Phó Bí thư	
3	Chu Quý Vinh	Ủy viên Thường vụ	
4	Dương Xuân Tình	Đảng ủy viên	
5	Chu Minh Thảo	Đảng ủy viên	
6	Nguyễn Văn Toàn	Đảng ủy viên	
7	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	
8	Phạm Văn Minh	Đảng ủy viên	
9	Vũ Ngọc Bích	Đảng ủy viên	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XIII (nhiệm kỳ 1989-1991)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Chu Quý Vinh	Bí thư Đảng ủy	
2	Phạm Quang Minh	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Chu Minh Thảo	Thường trực Đảng	
4	Dương Xuân Tình	Đảng ủy viên	PCT UBND, TCA
5	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	Thư ký HĐND
6	Nguyễn Văn Toàn	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn
7	Nguyễn Khắc Tiến	Đảng ủy viên	Cán bộ thuế - địa chính
8	Vũ Ngọc Bích	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
9	Nguyễn Thế Lục	Đảng ủy viên	Cán bộ hộ tịch, hộ khẩu

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XIV (nhiệm kỳ 1992-1994)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Chu Quý Vinh	Bí thư	
2	Phạm Văn Minh	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Chu Minh Thảo	Thường trực Đảng	
4	Dương Xuân Tình	Đảng ủy viên	PCT UBND, TCA
5	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	Thư ký HĐND
6	Nguyễn Văn Toàn	Đảng ủy viên	Cán bộ địa chính
7	Nguyễn Thế Lưu	Đảng ủy viên	Kế toán
8	Vũ Ngọc Bích	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
9	Đỗ Xuân Hòa	Đảng ủy viên	Cán bộ LĐ TBXH

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XV (nhiệm kỳ 1994-1996)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Chu Quý Vinh	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Nguyễn Văn Và	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Dương Xuân Tình	TV - TT Đảng	Chủ nhiệm UBKT
4	Chu Minh Thảo	Đảng ủy viên	Chủ tịch HND
5	Đỗ Xuân Hòa	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
6	Ngô Thị Tuyết Minh	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN
7	Nguyễn Văn Toàn	Đảng ủy viên	PCT UBND, TCA
8	Nguyễn Thế Lưu	Đảng ủy viên	PCT HĐND
9	Vì Văn Thư	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XVI (nhiệm kỳ 1996-2000)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Chu Quý Vinh	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Nguyễn Văn Và	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Dương Xuân Tình	TV - TT Đảng	Chủ nhiệm UBKT
4	Nguyễn Văn Toàn	Đảng ủy viên	PCT UBND, TCA
5	Nguyễn Thế Lưu	Đảng ủy viên	PCT HĐND
6	Đỗ Xuân Hòa	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
7	Ngô Thị Tuyết Minh	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN
8	Chu Minh Tháo	Đảng ủy viên	Chủ tịch HND
9	Vì Văn Thư	Đảng ủy viên	Cán bộ địa chính

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XVII (nhiệm kỳ 2000-2005)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Chu Quý Vinh	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Văn Toàn	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Dương Xuân Tình ¹	TV - TT Đảng	
4	Ngô Thị Tuyết Minh	TV - TT Đảng	Chủ nhiệm UBKT
5	Đỗ Xuân Hòa ²	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
6	Nguyễn Thế Lưu	Đảng ủy viên	PCT HĐND
7	Nguyễn Văn Và	Đảng ủy viên	Chủ tịch HĐND
8	Đình Văn Phụng ³	Đảng ủy viên	Cán bộ văn phòng
9	Dương Thị Chiêu	Đảng ủy viên	Cán bộ VH - XH

1. Đồng chí Dương Xuân Tình là Thường vụ - Thường trực Đảng ủy đến hết tháng 10-2004. Đồng chí Ngô Thị Tuyết Minh là Thường vụ - Thường trực Đảng từ tháng 11-2004.

2. Đồng chí Đỗ Xuân Hòa là Xã đội trưởng từ 2000-2001, là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Công an từ 2001-2005.

3. Đồng chí Đình Văn Phụng là Cán bộ văn phòng từ 2000-2001, là Xã đội trưởng từ 2001-2004.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Và	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Nguyễn Văn Toàn	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Ngô Thị Tuyết Minh	TV - TT Đảng	Chủ nhiệm UBKT
4	Nguyễn Thế Lưu	Đảng ủy viên	PCT HĐND
5	Nguyễn Khắc Minh	Đảng ủy viên	PCT UBND
6	Đình Văn Phương	Đảng ủy viên	PCT UBND
7	Nguyễn Bá Phúc	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
8	Lê Đức Sáng	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
9	Nguyễn Văn Hùng	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn
10	Dương Thị Chiêu	Đảng ủy viên	Cán bộ VH - XH
11	Phạm Thị Sứy	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH

Khóa XIX (nhiệm kỳ 2010-2015)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Toàn	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Ngô Thị Tuyết Minh	PBT-Thường trực	Chủ nhiệm UBKT
3	Đinh Văn Phụng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Nguyễn Khắc Minh	Thường vụ	PCT HĐND
5	Nguyễn Văn Hùng	Thường vụ	PCT UBND
6	Phạm Thị Sứy	Đảng ủy viên	PCT UBND
7	Dương Thị Chiêu	Đảng ủy viên	Cán bộ VH-XH
8	Phạm Văn Xuân	Đảng ủy viên	Chủ tịch MTTQ
9	Lê Đức Sáng	Đảng ủy viên	Chỉ huy trưởng
10	Nguyễn Bá Phúc ¹	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
11	Vi Văn Sỹ	Đảng ủy viên	CBVP UBND
12	Tạ Quang Đạt	Đảng ủy viên	Địa chính - NN
13	Đào Thị Lâm	Đảng ủy viên	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học
14	Hoàng Thị Tinh	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN
15	Nguyễn Khắc Tuyên	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
16	Tô Văn Thịnh	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn

1. Đồng chí Nguyễn Bá Phúc là Ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Công an từ 2010-12/2013, đồng chí Nguyễn Khắc Tuyên được bầu bổ sung là Ủy viên Ban Chấp hành - Trưởng Công an từ tháng 1-2014 đến nay.

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN



Nguyễn Văn Toàn
Bí thư Đảng bộ - Trưởng ban



Ngô Thị Tuyết Minh
Phó Bí thư TT - Phó ban



Đinh Văn Phụng
*PBT, Chủ tịch UBND
Phó ban*



Nguyễn Khắc Minh
*UVTV, Phó Chủ tịch HĐND
Ủy viên*



Nguyễn Văn Hùng
*UVTV, Phó Chủ tịch UBND
Ủy viên*



Nguyễn Đăng Tám
*TVHU, Trưởng ban Tuyên giáo
Huyện ủy Phú Bình - Mời tham gia*

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU



Ngô Thị Tuyết Minh



Nguyễn Khắc Minh



Phạm Văn Xuân



Dương Thị Chiêu



Dương Thị Thắng



Lê Thị Hào

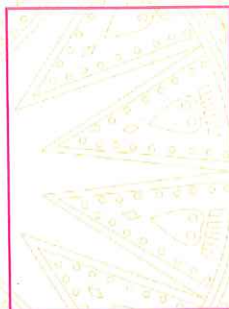
CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ



Đinh Văn Trà



Nguyễn Văn Oánh



Nguyễn Văn Nghinh



Hoàng Văn Hộ



Nguyễn Bá Lữ

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**



Vũ Thị Được



Nguyễn Trường Tộ



Vi Đình Tân



Chu Quý Vinh



Nguyễn Văn Và



Nguyễn Văn Toàn

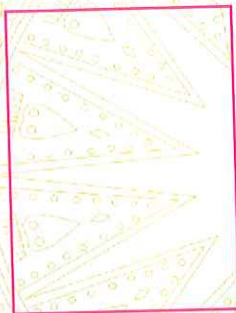
**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**



Hoàng Văn Diệm



Hoàng Thành Nghĩa



Dương Văn Hỷ



Đinh Thanh Vần



Vũ Thị Được



Lăng Viết Hòa



Nguyễn Kim Thành

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Trường Tộ



Tạ Quang Hải



Dương Văn Nhân



Đinh Xuân Thái



Phạm Quang Minh



Nguyễn Văn Và



Nguyễn Văn Toàn



Đinh Văn Phụng

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đinh Văn Trà	1952-1953	Chi bộ
2	Nguyễn Văn Oánh	1953-1954	
3	Nguyễn Văn Nghinh	1954-1956	
4	Nguyễn Văn Oánh	1956-1959	
5	Hoàng Văn Hộ	1960	
6	Nguyễn Văn Oánh	1961-1965	
7	Nguyễn Văn Oánh	1965-1968	Đảng bộ
8	Nguyễn Bá Lựu	1968-1970	
9	Hoàng Văn Hộ	1970-1971	
10	Vũ Thị Được	1971-1974	
11	Nguyễn Trường Tộ	1974-1979	
12	Vi Đình Tân	1979-1988	
13	Chu Quý Vinh	1988-2004	
14	Nguyễn Văn Và	2004-2010	
15	Nguyễn Văn Toàn	2010-2015*	

*: Thời gian công tác của các chức danh trong phần phụ lục được cập nhật đến thời điểm xuất bản cuốn sách, tháng 5-2015.

**DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY, PHÓ BÍ
THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ TÂN THÀNH
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Diệm	1953-1954	
2	Nguyễn Văn Oánh	1960-1961	
3	Đinh Thanh Vần	1961-1964	
4	Vũ Thị Đước	1965-1967	
5	Tạ Quang Khái	1968-1970	
6	Nguyễn Trường Tộ	1971-1974	
7	Vũ Lịch	1975-1977	
8	Nguyễn Bá Lựu	1977-1981	
9	Tạ Quang Hải	1981-1986	
10	Chu Quý Vinh	1986-1988	
11	Chu Minh Thảo	1989	
12	Dương Xuân Tình	1990-2004	
13	Ngô Thị Tuyết Minh	2004-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HÒND XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Và	1989-1993	Thư ký HĐ
2	Chu Quý Vinh	1989-1999	Chủ tịch HÒND
3	Nguyễn Văn Và	2000-2011	Chủ tịch HÒND
4	Nguyễn Văn Toàn	2011-2015	Chủ tịch HÒND

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HÒND XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Thế Lưu	1994-2011	
2	Nguyễn Khắc Minh	2011-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ
TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Thành Nghĩa	1953-1955	
2	Dương Văn Hỷ	1955-1957	
3	Hoàng Văn Diệm	1958-1961	
4	Đình Thanh Vần	1961-1967	
5	Vũ Thị Đước	1967-1969	
6	Lăng Viết Hòa	1970-1972	
7	Nguyễn Kim Thành	1972-1974	
8	Đương Văn Nhân	1974-1975	
9	Vũ Thị Đước	1975-1976	
10	Tạ Quang Hải	1976-1981	
11	Dương Văn Nhân	1981-1984	
12	Đình Xuân Thái	1984-1988	
13	Phạm Quang Minh	1988-1993	
14	Nguyễn Văn Và	1993-1999	
15	Nguyễn Văn Toàn	2000-2011	
16	Đình Văn Phụng	2011-2015	

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ TÂN THÀNH QUÀ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Oánh	1953-1954	
2	Hoàng Diệm	1962-1963	
3	Nguyễn Tiên Quyền	1964-1966	
4	Hoàng Ngọc Tích	1967-1968	
5	Vũ Thị Được	1969-1972	
6	Bùi Trịnh Học	1973-1974	
7	Vương Thị Lý	1975-1979	
8	Nguyễn Bá Lựu	1979-1981	
9	Vị Văn Cổ	1981-1986	
10	Dương Xuân Tình	1986-1989	
11	Chu Minh Thảo	1990-1994	
12	Nguyễn Văn Toàn	1994-1999	
13	Nguyễn Bá Phúc	2000-2001	
14	Đỗ Xuân Hòa	2001-2004	
15	Đinh Văn Phụng	2004-2011	
16	Nguyễn Khắc Minh	2004-2011	
17	Nguyễn Văn Hùng	2011-2014	
18	Phạm Thị Sứy	2011-2015	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ TÂN THÀNH QUÀ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Táy	1955-1959	
2	Đình Thanh Vần	1960-1961	
3	Hoàng Ngọc Tích	1962-1973	
4	Bùi Trịnh Học	1973-1974	
5	Vương Thị Lý	1975-1979	
6	Nguyễn Bá Lựu	1979-1981	
7	Vi Văn Cổ	1981-1986	
8	Dương Xuân Tinh	1986-1989	
9	Chu Minh Thảo	1990-1994	
10	Nguyễn Văn Toàn	1994-1999	
11	Nguyễn Bá Phúc	2000-2001	
12	Đỗ Xuân Hòa	2001-2004	
13	Nguyễn Bá Phúc	2004-2013	
14	Nguyễn Khắc Tuyên	2014-2015	

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Ngọc Tích	1945-1952	Đơn vị bộ đội xã Tân An
2	Hoàng Diệm	1953-1954	
3	Nguyễn Tiến Hùng	1955-1958	
4	Hoàng Văn Táy	1959-1962	
5	Đinh Xuân Thái	1963-1965	
6	Bùi Trịnh Học	1966-1968	
7	Trần Bình Trọng	1969 -1972	
8	Dương Văn Nhân	1972-1974	
9	Dương Hải Đức	1975-1978	
10	Lâm Viết Nghị	1979-1982	
11	Nguyễn Khắc Thép	1983-1988	
12	Vũ Ngọc Bích	1989-1991	
13	Đỗ Xuân Hòa	1992-2000	
14	Đinh Văn Phụng	2001-2004	
15	Lê Đức Sáng	2004-2015	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MTTQ XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Chu Văn Diệm	1970-1975	
2	Chu Khánh Phương	1975-1980	
3	Dương Văn Nhân	1981-1982	
4	Lý Chấn Côn	1983-1988	
5	Dương Văn Nhân	1988-1993	
6	Nguyễn Ái Tuất	1994-2000	
7	Chu Minh Thảo	2000-2008	
8	Phạm Văn Xuân	2009-2015	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hạ Bá Huy	1953-1954	
2	Nguyễn Tiến Quyền	1955-1959	
3	Vi Đình Tân	1960-1965	
4	Lăng Viết Hòa	1965-1967	
5	Nguyễn Trường Tộ	1967-1972	
6	Tạ Quang Hải	1973	
7	Vũ Lịch	1973-1976	
8	Chu Quý Vinh	1976-1981	
9	Lăng Viết Ngọc	1981-1986	
10	Nguyễn Văn Toàn	1987-1991	
11	Vi Văn Thư	1991-1995	
12	Đình Văn Phụng	1995-2000	
13	Nguyễn Văn Hùng	2000-2011	
14	Tô Văn Thịnh	2011-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ
TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Bùi Thị Lâm Loan	1953-1958	
2	Vũ Thị Được	1959-1965	
3	Bùi Thị Phương	1966-1975	
4	Lê Thị Ánh Ninh	1976-1980	
5	Nguyễn Thị Lầu	1980-1987	
6	Liều Thị Ngoan	1987-1994	
7	Ngô Thị Tuyết Minh	1994-2004	
8	Phạm Thị Sứy	2004-2011	
9	Hoàng Thị Tình	2011-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Thanh	1991-2001	
2	Vi Đình Tân	2001-2006	
3	Nguyễn Văn Hợp	2006-2012	
4	Vũ Bá Sơn	2012-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ
TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Bá Phúc	1993-1994	
2	Chu Minh Thảo	1995-2000	
3	Vũ Đình Thực	2000-2002	
4	Liều Quang In	2002-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NGƯỜI CAO TUỔI
XÃ TÂN THÀNH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Oánh	1995-2009	
2	Chu Minh Thảo	2010-2015	

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ TÂN THÀNH ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

(Tính đến ngày 31/12/2014)

STT	Họ và tên	Năm vào Đảng	Xóm
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng			
1	Phạm Văn Tương		Xóm Vo
2	Trần Thế Sang		Na Bì
3	Nguyễn Văn Oánh		Xóm Vo
4	Nguyễn Tiến Quyền		Xóm Vo
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng			
1	Nguyễn Văn Oánh		Xóm Vo
2	Nguyễn Tiến Quyền		Xóm Vo
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng			
1	Phạm Văn Tương		Xóm Vo
2	Trần Thế Sang		Na Bì
3	Lê Văn Bảo		Non Tranh
4	Nguyễn Văn Oánh		Xóm Vo
5	Nguyễn Tiến Quyền		Xóm Vo
6	Phạm Như Thiệp		Tân Yên
7	Nguyễn Văn Cưu		Hà Châu
8	Đinh Thanh Vắn		Đồng Bốn

9	Vi Văn Tân		Đồng Bào Ngoài
10	Nguyễn Ngọc Thanh		Xóm Vò
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng			
1	Chu Khánh Phương		Đồng Bào
2	Dương Văn Phụng		Non Tranh
3	Lăng Quang Văn		La Lễ
4	Phạm Văn Tương		Xóm Vò
5	Phạm Kế		Đồng Bào
6	Trần Thế Sang		Na Bì
7	Lê Văn Bảo		Non Tranh
8	Nguyễn Văn Oánh		Xóm Vò
9	Trần Bình Trọng		Na Bì
10	Nguyễn Tiến Quyền		Xóm Vò
11	Hoàng Văn Năm		Xóm Vò
12	Phạm Như Thiệp		Tân Yên
13	Nguyễn Văn Cưu		Hà Châu
14	Đinh Thanh Vần		Đồng Bào
15	Vũ Thị Đước		Đồng Bào
16	Hoàng Ngọc Tích		Na Bì
17	Vi Văn Tân		Đồng Bào Ngoài
18	Nguyễn Ngọc Thanh		Xóm Vò
19	Hoàng Văn Thư		Na Bì

20	Đinh Xuân Thái		Đồng Bốn
21	Lương Văn Cồ		Đồng Bốn
22	Lê Thị Lịch		Non Tranh
23	Tạ Quang Hải		La Lẻ
24	Nguyễn Văn Tiền		Xóm Vò
25	Nguyễn Ái Tuất		Xóm Vò
26	Vũ Lịch		Đồng Bốn
27	Phạm Quốc Doanh		Non Tranh
28	Nguyễn Thế Lục		Xóm Vò
29	Nguyễn Thị Lữ		Xóm Vò
30	Nguyễn Thanh Bình		Đồng Bốn
31	Đinh Thanh Hùng		Xóm Vò
32	Nguyễn Ngọc Thêm		Tân Yên
33	Bùi Văn Do		La Lẻ
34	Nguyễn Thanh Cải		Đồng Bốn
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
1	Lăng Viêt Ngọc		Xóm Vò
2	Vũ Đình Phối		Cầu Muối
3	Chu Quý Vinh		Xóm Vò
4	Dương Thị Hiệp		Đồng Bàu Ngoài
5	Lê Văn Phán		Non Tranh
6	Bùi Văn Do		La Lẻ

7	Nguyễn Ngọc Thêm		Tân Yên
8	Nguyễn Thanh Bình		Đồng Bón
9	Đinh Thanh Hùng		Xóm Vo
10	Nguyễn Thế Lục		Xóm Vo
11	Nguyễn Thị Lữ		Xóm Vo
12	Vũ Lịch		Đồng Bón
13	Phạm Quốc Doanh		Non Tranh
14	Nguyễn Ái Tuất		Xóm Vo
15	Vũ Ngọc Bích		Đồng Bón
16	Dương Hải Đức		Tân Yên
17	Dương Văn Nhân		Cầu Muối
18	Dương Xuân Tình		Cầu Muối
19	Lý Chấn Côn		Suối Lửa
20	Chu Minh Thảo		Đồng Bón
21	Nguyễn Văn Hợp		Hà Châu
22	Nguyễn Xuân Đáo		Đồng Bón
23	Lê Đăng Phê		Non Tranh
24	Nguyễn Văn Và		Xóm Vo
25	Liễu Văn Phun		Suối Lửa
26	Nguyễn Văn Đức		Tân Yên
27	Hoàng Văn Thời		Tân Yên
28	Đỗ Xuân Hòa		Đồng Bón

29	Vũ Bá Sơn		Đồng Bốn
30	Dương Văn Hoạt		Cầu Muối
31	Phí Thị Hợp		La Lễ
32	Nguyễn Văn Toàn		Suối Lửa
33	Nguyễn Văn Minh		Đồng Bốn
34	Lăng Minh Thông		La Lễ
35	Nguyễn Văn Nguyên		Xóm Vo
36	Hoàng Văn Hò		Tân Yên
37	Nguyễn Thị Tịnh		Đồng Bầu Trong

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ TÂN THÀNH

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh	Quê quán (xóm)
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Nông Quốc Toàn		1945	Na Bì
2	Nguyễn Văn Sử		1950	Xóm Vo
3	Nguyễn Văn Giáp	1948	1954	Đồng Bốn
4	Trần Văn Tiến		1954	Na Bì
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
1	Chu Văn Bình		1967	Đồng Bốn
2	Dương Công Liễn	1966	1967	Tân Yên
3	Vì Văn Pảo		1967	Đồng Bầu Ngoài
4	Nguyễn Văn Mùi	1961	1967	Xóm Vo
5	Nguyễn Văn Đỉnh		1968	Đồng Bốn
6	Trần Thế Vinh		1968	Cầu Muối
7	Nguyễn Đức Thọ	1962	1969	Non Tranh
8	Lăng Văn Bình	1966	1969	La Lẻ
9	Nguyễn Văn An		1970	Xóm Vo
10	Chu Văn Vinh		1970	Đồng Bốn
11	Hoàng Phúc Hỷ		1970	La Lẻ
12	Đỗ Văn Chấm	1965	1971	Na Bì
13	Đặng Văn Mỹ	1967	1971	Đồng Bầu Trong
14	Chu Đức Chính		1971	Đồng Bốn

15	Nguyễn Bá Đồng	1966	1971	Non Tranh
16	Nguyễn Văn Đạt	1968	1972	Xóm Vo
17	Hoàng Văn Lợi		1972	Xóm Vo
18	Trần Văn Quảng	1966	1972	Xóm Vo
19	Phạm Thái Học		1972	Xóm Vo
20	Nông Văn Vang		1972	Xóm Vo
Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc				
1	Đinh Văn Huân		1975	Đồng Bốn
2	Nguyễn Hải Đường	1976	1979	Na Bì
3	Đinh Văn Trung		1980	Đồng Bốn
4	Liều Văn Quảng	1991	1992	Hòa Lâm

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 12, năm 1959.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Bình. Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Bình (1930-2005). Huyện Phú Bình xuất bản.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Khánh. Lịch sử Đảng bộ xã Tân Khánh (1946-2010). Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Thái Nguyên. 2010.
4. Các báo cáo chính trị của Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể xã Tân Thành qua các thời kỳ.
5. Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập II, Nxb Giáo dục, H. 2008.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 14, 15, 17, 19, 21. Nxb Chính trị quốc gia.
7. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, 12. Nxb Chính trị quốc gia, H. 1996.
8. Sổ tay công tác, tài liệu viết tay của các đồng chí nguyên là cán bộ xã qua các thời kỳ.
9. Việt Nam những sự kiện lịch sử. Nxb Giáo dục. Hà Nội, 2000.
10. Viện nghiên cứu Chủ nghĩa Mác - Lê Nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập II (1954-1975), Nxb Chính trị quốc gia, H.1995.

MỤC LỤC
LỜI NÓI ĐẦU

Tr
7

Chương I

**TÂN THÀNH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ
TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA**

- I. Khái quát chung về điều kiện tự nhiên và kinh
tế - xã hội xã Tân Thành 11
- II. Truyền thống lịch sử văn hóa 14

Chương II

**DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG,
NHÂN DÂN TÂN THÀNH (TRONG XÃ
TÂN HÒA) THAM GIA ĐẤU TRANH
GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945) VÀ
KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN
PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)**

- I. Nhân dân Tân Thành (trong xã Tân Hòa) tiếp thu
ánh sáng cách mạng của Đảng, tham gia giành chính
quyền trong Cách mạng tháng Tám (1930-1945) 25
- II. Nhân dân Tân Hòa bảo vệ chính quyền cách
mạng, tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp
xâm lược (1946-1954) 34

Chương III

Tr

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

- I. Khôi phục kinh tế và thực hiện kế hoạch 5 năm
lần thứ I trên quê hương Tân Thành (1954-1965) 59
- II. Đảng bộ xã Tân Thành được thành lập, lãnh đạo
nhân dân tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa
sản xuất vừa chiến đấu, tích cực chi viện cho tiền
tuyến miền Nam, góp phần thống nhất đất nước
(1965-1975) 77

Chương IV

ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, GÓP PHẦN BẢO VỆ TỔ QUỐC, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC KẾ HOẠCH CỦA NHÀ NƯỚC (1976-1985)

- I. Tân Thành khắc phục hậu quả chiến tranh, củng
cố quan hệ sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất kỹ
thuật, ổn định đời sống nhân dân (1976-1980) 95
- II. Tân Thành thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW,
bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp
(1981-1985) 106

Chương V

Tr

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TÂN THÀNH TRONG 10 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐỔI MỚI (1986-1995)

- I. Quê hương Tân Thành trong 5 năm đầu thực hiện
đường lối đổi mới của Đảng 115
- II. Tân Thành đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và phát
triển kinh tế - xã hội (1991-1995) 124

Chương VI

ĐẢNG BỘ TÂN THÀNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THỰC HIỆN CÔNG CUỘC CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN(1996-2014)

- I. Đảng bộ xã Tân Thành lãnh đạo nhân dân thực
hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp,
nông thôn (1996-2005) 139
- II. Đảng bộ Tân Thành lãnh đạo đổi mới toàn diện,
tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện
đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2005-2014) 160

KẾT LUẬN 185

PHỤ LỤC 193

TÀI LIỆU THAM KHẢO 231

The first part of the paper is devoted to the study of the properties of the function $f(x)$ defined by the equation $f(x) = \int_0^x f(t) dt$. It is shown that $f(x)$ is a constant function, and its value is determined by the initial condition $f(0) = 1$. The second part of the paper is devoted to the study of the properties of the function $g(x)$ defined by the equation $g(x) = \int_0^x g(t) dt$. It is shown that $g(x)$ is a constant function, and its value is determined by the initial condition $g(0) = 1$.

The third part of the paper is devoted to the study of the properties of the function $h(x)$ defined by the equation $h(x) = \int_0^x h(t) dt$. It is shown that $h(x)$ is a constant function, and its value is determined by the initial condition $h(0) = 1$. The fourth part of the paper is devoted to the study of the properties of the function $k(x)$ defined by the equation $k(x) = \int_0^x k(t) dt$. It is shown that $k(x)$ is a constant function, and its value is determined by the initial condition $k(0) = 1$.

The fifth part of the paper is devoted to the study of the properties of the function $l(x)$ defined by the equation $l(x) = \int_0^x l(t) dt$. It is shown that $l(x)$ is a constant function, and its value is determined by the initial condition $l(0) = 1$. The sixth part of the paper is devoted to the study of the properties of the function $m(x)$ defined by the equation $m(x) = \int_0^x m(t) dt$. It is shown that $m(x)$ is a constant function, and its value is determined by the initial condition $m(0) = 1$.

**NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
56B QUỐC TỬ GIÁM - ĐỒNG ĐA - HÀ NỘI
LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH (1946-2014)**

Chịu trách nhiệm xuất bản

Phó Giám đốc: VŨ TIẾN HÙNG

Chịu trách nhiệm nội dung

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN THÀNH
KHÓA XIX (NHIỆM KỲ 2010-2015)**

Biên tập nội dung

Ths Đối Thị Kim Thoa

Thùy Dung - Ngô Nga - Duy Thanh

Mai Hoa - Đình Dương

Đọc soát bản in

Kim Thoa

Biên tập kỹ - mỹ thuật

Lê Hiền

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam**

Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội

VPGD: P.1102 Chung cư Nàng Hương

583 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 0982.354598

Email: dautuvct@gmail.com

In: 300 cuốn, khổ: 14,5 x 20,5 tại: Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9 Ngõ 40 Ngụy Như Kon Tum - Hà Nội
Số ĐKKHXB: **85-2015/CXB/04-02/LLCT**
Số QĐXB của NXB: **06/QĐ-NXBLLCT**
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: **978-604-901-347-8**
In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2015

1. The first part of the paper is devoted to a general discussion of the problem of the existence of solutions of the system of equations (1) and (2) for arbitrary values of the parameters α and β . It is shown that the system has solutions for all values of the parameters α and β if the function $f(x)$ is continuous and has a bounded derivative. The second part of the paper is devoted to a detailed study of the properties of the solutions of the system (1) and (2) for arbitrary values of the parameters α and β . It is shown that the solutions of the system (1) and (2) are unique and depend continuously on the parameters α and β . The third part of the paper is devoted to a study of the asymptotic properties of the solutions of the system (1) and (2) for large values of the parameters α and β . It is shown that the solutions of the system (1) and (2) approach zero as the parameters α and β approach infinity.